

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN - A

Lời Chúa: Kn. 6, 12-16; 1Tx. 4, 13-18; Mt. 25, 1-13

MỤC LỤC

1. Bắt lụt	3
2. Sẵn sàng	5
3. Kẻ khờ dại đánh mất Nước Trời!	7
4. Vừa mang đèn, vừa mang dầu	10
5. Trinh nữ khôn ngoan – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.	13
6. Đón Chúa	16
7. Sẵn sàng – Lm. Giuse Trần Việt Hùng	19
8. Khôn và dại – Lm. Vikini	24
9. Để tránh việc “quá trễ” – Achille Degeest.	27
10. Tỉnh tỉnh	29
11. Ánh sáng không bao giờ bị dập tắt	32
12. Hãy giữ đôi mắt của các bạn luôn mở rộng.	35
13. Khôn ngoan và khờ dại	38
14. Sống ngày cuối đời	45
15. “Ta không biết các người”	49
16. Suy niệm của Lm. John Trần Khả	51
17. Mười cô trinh nữ	57
18. Mười người trinh nữ	60
19. Khôn và dại	62
20. Chúa sẽ đến	65
21. Cho ngày hôm nay – Thiên Phúc	67
22. Sẵn sàng	70
23. Tỉnh thức	72
24. Hãy sẵn sàng vào dự tiệc Nước Trời	75
25. Chàng rể đến trễ	79
26. Tỉnh thức	84
27. Sẵn sàng	87
28. Một chủ đề về sự chết và sự sống	90

29. Sống khôn ngoan	94
30. Chuẩn bị sẵn sàng	98
31. Suy niệm của JKN	101
32. Suy niệm của Lm. Vũ Thái Hòa	107
33. Khôn ngoan và khờ dại – Lm. PX. Vũ Phan Long.....	110
34. Suy niệm của Mark Link	119
35. Chú giải của Noel Quesson	123
36. Dọn lòng đón Chúa.....	129
37. Dụ liệu, phó thác và tỉnh thức – An Phong	131
38. Nàng.....	133
39. Người khôn kẻ dại – Lm. G. Nguyễn Cao Luật	137
40. Khôn hay dại.....	142
41. Sẵn sàng	146

1. Bắt hụt

Mười cô trinh nữ chuẩn bị đi đón chàng rể. Cả mười cô đều đã sẵn sàng. Ví như chàng rể đến đúng giờ, đúng với quan niệm của mọi người, đúng với lối suy nghĩ chắc chắn của các cô, thì hẳn không có chi để mà nói. Thế nhưng chàng rể lại đến trễ cho nên các cô đều thiếp đi và ngủ cả. Khi chàng rể đến, thì những cô đã sẵn sàng, theo chàng rể bước vào phòng tiệc. Và đến lúc bấy giờ, chúng ta mới nhận thấy rằng có năm cô chưa thật sự sẵn sàng và đã bắt hụt chàng rể.

Lịch sử các tôn giáo đã ghi lại lời biết bao nhiêu lần bắt hụt như thế. Chẳng hạn trong Cựu Ước, từ 700 năm trước Giáng sinh, hình ảnh Đấng Cứu Thế đã được loan báo và qua nhiều thế hệ, toàn thể dân Thiên Chúa, đặc biệt là các vị chức sắc trong đền thờ, có một quan niệm, một hình ảnh rõ ràng và chính xác về Đức Kitô dựa theo Kinh Thánh, để rồi họ đã yên chí ngủ thiếp đi trong ý niệm đó. Khi Đức Kitô đến họ đã bắt hụt Ngài bởi vì họ không thể nào chấp nhận một Đấng Cứu Thế khác với khái niệm mà họ đã có.

Còn Giáo Hội, có bao giờ Giáo Hội đã bắt hụt Đức Kitô không nhỉ? Cách đây hơn 20 năm, một linh mục dòng Chúa Cứu Thế đã kể lại câu chuyện bắt hụt của mình như sau: Từ Vườn Xoài về Phú Nhuận, ngài chứng kiến một tai nạn, người chết nằm cong queo, ngài thấy mình không còn gì để mà làm cho nạn nhân nữa. Đến ngã tư đèn đỏ, ngài quay lại và thấy một bà già tháo chiếc khăn quàng, cúi xuống và phủ lên mặt người xấu số. Cử chỉ đó làm cho vị linh mục giật thót người và ý thức rằng mình có thể là một nhà tu mà vẫn bắt hụt Đức Kitô trong những sự kiện cụ thể hằng ngày. Tôi rất cảm động trước chứng từ ấy và quyết sẽ không bao giờ vô tâm trước một người bị tai nạn như thế. Hai mươi năm qua, tôi chưa chứng kiến một tai nạn chết người nào, nhưng cách đây hơn một tháng có một học trò cũ đến thăm tôi. Thấy em

buồn, tôi đã thao thao bất tuyệt nửa giờ để động viên em bằng những lời đạo đức đao to búa lớn. Vài ngày sau, tôi biết rằng em đến thăm tôi lần cuối trước khi tự tử. Nhưng rất may mà được cứu sống. Tôi bang hoàng nhận ra rằng nếu hôm đó tôi thức tỉnh lắng nghe hơn, thì hẳn đã giúp em bỏ đi được cái quyết định dại dột ấy. Thế đấy, một linh mục lo cho người sống đã bắt hụt Đức Kitô khi Ngài đến qua một người chết. Rút kinh nghiệm, tôi sẵn sàng đón tiếp Ngài qua một người chết, và tôi đã bắt hụt Ngài khi Ngài đến với tôi qua một người sống mà tôi suýt giết chết. Chúng ta đã có dịp nói nhiều về việc canh tân đời mới, phải chăng đến lúc này thì ai ai cũng đã đời mới rồi và bây giờ chúng ta có quyền ngủ yên bởi vì chúng ta đã thuộc kinh bốn, đã khám phá ra Đức Kitô, thế nhưng lời cảnh báo của Chúa Giêsu: Hãy tỉnh thức, vẫn còn mang tính chất thời sự nóng bỏng của nó.

2. Sẵn sàng

Cách đây 1900 năm, núi lửa Vesuve đã phun lên ở Ý. Toàn bộ thành phố Rompei đã bị chôn vùi dưới lớp phún xuất thạch dày tới 6 mét và giữ nguyên dạng như thế cho đến nay. Khi các nhà khảo cổ khai quật, mọi người đều ngạc nhiên và sửng sốt. Phún xuất thạch đã làm đông cứng tất cả trong tư thế đang có khi tai hoạ đổ xuống: Thân xác con người bị huỷ hoại, nhưng trong khi huỷ hoại, chúng đã để lại những lỗ trống trên lớp tro cứng. Người ta dùng thạch cao đổ vào những lỗ trống ấy và khôi phục lại được hình dạng của các nạn nhân. Chẳng hạn một người mẹ đang ôm chặt đứa con trong vòng tay của mình, một người lính Rôma đang đứng thẳng tại trạm gác với đầy đủ vũ khí, anh ta đã trung thành với bổn phận cho tới giây phút cuối cùng. Một người đàn ông tay cầm gươm, chân đạp trên đồng vàng, rải rác chung quanh là năm xác chết, có lẽ là những kẻ định cướp số vàng trên.

Tất cả những hình ảnh này là một bức tranh sống động làm nổi bật chủ đề của thánh lễ hôm nay. Đó là ngày tận thế, ngày kết thúc vũ trụ vật chất này, ngày Chúa trở lại trong vinh quang chắc chắn sẽ xảy ra, nhưng lại xảy ra một cách bất ngờ, như tên trộm viếng thăm vào ban đêm, như chàng rể đến muộn khi các cô phù dâu đã thiếp ngủ. Chính vì thế mà mỗi người chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng, để chờ đón không phải chỉ ngày cuối cùng của vũ trụ, mà còn là ngày cuối cùng của đời mình, lúc chúng ta phải tính sổ với Chúa.

Vào giây phút trọng đại ấy, liệu chúng ta có sẵn sàng như những cô trinh nữ khôn ngoan, hay lại chẳng chuẩn bị gì cả như những cô trinh nữ dại khờ, để rồi sẽ phải nghe lời phán quyết lạnh lùng: Ta không biết các ngươi. Tất cả những ý nghĩ trên không phải là những điều chúng ta nghe qua rồi để ngoài tai, hay mặc cho nó chìm vào quên lãng. Trái lại phải

trở nên như một tiếng chuông cảnh tỉnh Chúa gọi đến với mỗi người chúng ta, để thôi thúc và lôi kéo chúng ta ra khỏi một cuộc sống tội lỗi. Chúng ta là những người thật may mắn và diễm phúc, bởi vì Chúa còn dành cho chúng ta một khoảng thời gian. Khoảng thời gian này có thể là lâu hay mau, sáu bảy chục năm hay chỉ đôi ba ngày, chúng ta không được biết, nhưng khoảng thời gian này cũng đủ để chúng ta ăn năn sám hối, thay đổi nếp sống, làm lại cuộc và sắm sẵn cho mình những hành trang cần thiết, để bất kỳ lúc nào Chúa gõ cửa viếng thăm thì chúng ta luôn sẵn sàng thưa lên với Ngài: Lạy Chúa, này con xin đến.

3. Kẻ khờ dại đánh mất Nước Trời!

(Suy niệm của Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Có một nhà phú hộ, đầy quyền thế danh vọng ở đời bỗng nhiên đột quy và qua đời. Gia nhân ai nấy đều xúc động, bở ngỡ. Người ta bàn tán xôn xao về cái chết đột tử của nhà phú hộ. Trong đó có một lời bàn gây nhiều tranh cãi từ một người quản gia của nhà phú hộ. Người quản gia nói rằng:

- Theo các anh thì ông chủ chúng ta sẽ đi về đâu?

Các gia nhân đáp:

- Ông ấy lên trời chứ đi đâu nữa.

Người quản gia nói:

- Không đâu. Tôi chắc chắn ông ta không lên trời.

Tất cả đều ngạc nhiên hỏi:

- Làm sao quản gia biết là ông chủ không lên trời?

Người quản gia nói:

- Thường thì đi đâu xa, chủ của chúng ta thường nói về nước sẽ đi đến và chuẩn bị rất là cẩn thận. Nước trời là cõi xa xôi, nhưng tôi không bao giờ thấy ông chủ của mình nói gì về nước đó, cũng không thấy ông ta chuẩn bị gì cả. Làm thế nào mà ông ta vào Nước Trời được!

Vâng, thái độ thiếu khôn ngoan của nhà phú hộ trên cũng có thể là thái độ của chính chúng ta! Chúng ta đã thiếu chuẩn bị cho một cuộc ra đi ắt phải có của kiếp người là rời bỏ chốn dương gian lấm tội tình. Ai trong chúng ta cũng tin rằng bên kia sự chết đó là cõi thiên thai, là thiên đàng cực lạc, là Nước Trời vĩnh cửu. Đó là nơi mà ai cũng ước mong sẽ được cư ngụ vĩnh viễn sau cuộc đời đầy khổ ải trần gian. Thế nhưng, nhiều người lại thiếu chuẩn bị một cách cẩn thận, kỹ lưỡng. Họ không bao giờ chuẩn bị một hành trang cần thiết nào cho cuộc sống đời sau. Họ sống như không bao giờ chết. Họ tiêu pha đời mình trong những đam mê trần tục. Họ ngập lặn đời mình trong biển đời hư danh và truy lạc. Họ quên rằng trời

cao mới là quê hương đích thực. Trần gian là tạm bợ. Thiên đàng mới là vĩnh cửu.

Lời Chúa hôm nay nhắc nhở về thái độ thiếu chuẩn bị cho cõi đời sau qua dụ ngôn 10 trinh nữ phụ dâu. Trong đó có 5 cô khờ dại. Họ được mời làm phụ dâu, đáng lẽ họ phải chuẩn bị thật kỹ càng để giúp cho tiệc cưới được chu đáo và long trọng. Thế nhưng, họ lại lười biếng và thiếu trách nhiệm. Họ lười biếng nên lăn quay ra ngủ. Họ thiếu trách nhiệm nên chẳng chuẩn bị chi cả. Dầu tượng trưng cho sức sống tươi trẻ, đầy năng động, tràn đầy nhựa sống nhưng đã cạn kiệt, không còn đủ sức tỏa sáng chung quanh. Nên khi cơ sự tới. Họ muốn thắp lên một ngọn đèn cũng không đủ khả năng. Họ cầu cứu người khác, nhưng thời gian đã không còn. Cơ hội để cùng tận lang vào dự tiệc đã vượt khỏi tầm tay của họ. Cánh cửa cuộc đời đã khép. Số phận của họ đã được định đoạt. Họ bị loại trừ trong thất vọng và khổ đau.

Có biết bao lần vì lười biếng mà ta đã đánh mất những cơ hội tốt đẹp trong cuộc đời. Có biết bao lần vì thiếu trách nhiệm mà ta đã hành xử một cách cầu thả, cho qua lần chiếu lượt với những công việc được giao. Cơ hội vào Nước Trời sẽ không có trong tầm tay của những kẻ lười biếng và thiếu trách nhiệm với cuộc sống của mình. Vì con đường vào Nước trời là con đường hẹp đầy chông gai, sỏi đá. Con đường của hy sinh, của phấn đấu không ngừng vươn lên mỗi ngày, mới mong đạt tới vinh quang Nước Trời. Vì phương thế vào Nước trời là lối sống thực thi triệt để giới răn mến Chúa - yêu người, nên kẻ muốn vào Nước Trời phải chu toàn bổn phận đối với Chúa và tha nhân với đầy đủ ý thức và trách nhiệm. Lười biếng và thiếu trách nhiệm thường đi đôi với nhau. Kẻ lười biếng và thiếu trách nhiệm không những bị cha mẹ, anh em bè bạn loại trừ mà cả cánh cửa sự sống đời sau cũng khép lại và từ chối đón nhận họ.

- Có những kẻ lười biếng và thiếu trách nhiệm với vợ con nên tối ngày rượu chè, cờ bạc... gây khổ đau cho vợ con

- Có những người vợ biếng nhác việc nhà "đi vác tù và hàng tổng", họ tham gia rất nhiều hội đoàn nhưng lại thiếu trách nhiệm với tổ ấm của mình.

- Có những người con lười biếng chỉ biết ăn chơi, đua đòi nhưng lại thiếu trách nhiệm với chính bản thân của mình nên sa đà tội lỗi.

Họ là đại diện cho các cô phụ dâu thiếu chuẩn bị dâu nên bước vào đời sau. Vì ngày tân lang tới hay có thể nói là ngày chết của mỗi người chúng ta hoàn toàn bất ngờ. Chúng ta không ai biết trước được ngày ra đi. Không ai biết được cách thức ra đi. Do đó, sự khôn ngoan luôn đòi hỏi chúng ta phải tỉnh thức trong mọi sự. Phải chu toàn bổn phận của mình một cách chu đáo. Phải có trách nhiệm với cuộc sống để khi ra đi chúng ta luôn mang tâm trạng bình an. Chúng ta sẽ không hối tiếc vì để lịm tắt ngọn lửa yêu thương trong cuộc đời chúng ta.

Ước gì mỗi người chúng ta đừng vì lười biếng mà ru ngủ đời mình trong những đam mê yếu đuối, và làm lạc. Ước gì bình dầu yêu thương trong tâm hồn chúng ta luôn đầy tràn chan chứa hầu có thể thấp sáng tình yêu Chúa trên muôn vạn nẻo đường chúng ta đi, và làm nóng lại tình yêu của Chúa giữa nhân gian tội tình hôm nay. Xin cho chúng ta luôn đủ khôn ngoan để chuẩn bị dầu đèn luôn cháy sáng là những hành vi bác ái đầy yêu thương thấm đượm tình Chúa, tình người. Amen.

4. Vừa mang đèn, vừa mang dầu

(Trích trong 'Manna')

Suy Niệm

Chẳng ai nghĩ đi ăn sinh nhật là để chết. Chẳng ai nghĩ mình sẽ chết vào ngày sinh nhật của mình. *Vụ cháy ở nhà hàng Hoàng Hôn đường Điện Biên Phủ, nhắc cho ta về sự bất ngờ của cái chết. Cái chết đến khi mọi người đang say ngủ, lúc 3 giờ sáng ngày 17-10, sau bữa tiệc sinh nhật. Chín người chết vì không thể ra khỏi căn nhà bốc cháy.*

Đoạn Tin Mừng hôm nay nhắc ta rằng Chúa đến bất ngờ, như chú rề đến lúc nửa đêm. Chúng ta phải sẵn sàng như năm cô phù dâu khôn ngoan, hân hoan ra đón chú rề, tay cầm đèn thấp sáng.

Thật ra năm cô dại chẳng phải là hạng vô tích sự. Chắc họ đã lo trang điểm cho mình. Khi biết mình hết dầu, họ đã lo vay mượn. Và khi bị từ chối, họ đã đi mua dầu giữa đêm khuya. Lúc có đèn sáng, họ đã gõ cửa xin vào dự tiệc cưới. Nhưng muộn quá!

"Tôi bảo thật các cô, tôi không biết các cô!"

Chẳng nên đổ lỗi cho chú rề đến chậm, khiến đèn của mình hết dầu. Chẳng nên trách móc các cô khôn ngoan, vì họ cần có đủ dầu để thấp sáng cho tiệc cưới giữa đêm khuya. Chỉ nên nhận mình đã chênh mảng, không mang dầu dự trữ.

Có đèn. Không đủ! Đèn cần phải sáng, sáng lúc Chúa đến bất ngờ. Như thế cũng có nghĩa là phải luôn luôn sáng.

Mang danh là Kitô hữu. Không đủ! Tham gia vào một số sinh hoạt tôn giáo. Không đủ! Cần phải sống hết mình những đòi hỏi của Chúa. Đòi hỏi lớn nhất là yêu thương.

Trong Hội Thánh, vẫn có những cô khôn và cô dại, có những người đèn đã hết dầu từ lâu...

Cần chăm chút cho ngọn đèn đời mình.

Cần nuôi dưỡng nó bằng thứ dầu của tình yêu bao dung, của niềm hy vọng vững vàng, của niềm tin sắt đá.

Cần châm thêm dầu mỗi ngày...

Hãy tỉnh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào.

Tỉnh thức không phải là không ngủ... Cả mười cô trinh nữ phù dâu đều đã thiếp ngủ.

Tỉnh thức không phải là suốt ngày đọc Lời Chúa, nhưng là để Lời Chúa chi phối mình suốt ngày.

Chẳng ai biết lúc nào tận thế. Chẳng ai biết giờ chết của mình. Chẳng ai biết hôm nay Chúa hẹn mình ở đâu, trong biến cố nào, nơi con người nào. Chính vì thế phải tỉnh thức luôn, cả trong giấc ngủ.

Người ta biết mình bắt đầu tỉnh thức, khi nhận ra mình đã mê muội.

Gợi Ý Chia Sẻ

Nạn ma túy đã đi vào trường học và tác hại trên người trẻ. Theo ý bạn, phải làm gì để ngăn chặn?

Nếu định nghĩa ma túy là tất cả những chất gây nghiện, khiến con người có nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao, không thể cưỡng lại được, thì theo ý bạn, đâu là những thứ ma túy hiện nay đang mê hoặc giới trẻ? (rượu, cờ bạc, bạo lực, tình dục...)

Câu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu,

nếu ngày mai Chúa quang lâm, chắc chúng con sẽ vô cùng lúng túng.

Thế giới này còn bao điều khiếm khuyết, dở dang, còn bao điều nằm ngoài vòng tay của Chúa.

Chúa đâu muốn đến để hủy diệt, Chúa đâu muốn mất một người nào...

Xin cho chúng con biết cộng tác với Chúa xây dựng một thế giới yêu thương và công bằng, vui tươi và hạnh phúc, để

ngày Chúa đến thực là một ngày vui trọn vẹn cho mọi người và cho cả vũ trụ.

Xin nuôi dưỡng nơi chúng con niềm tin vững vàng và niềm hy vọng nồng cháy, để tất cả những gì chúng con làm đều nhằm chuẩn bị cho ngày Chúa trở lại.

5. Trinh nữ khôn ngoan – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.

Đám cưới là một sinh hoạt bình thường của con người. Chúa đã dùng một sinh hoạt bình thường của xã hội để nói về Nước Trời cho mọi người dễ hiểu. Qua dụ ngôn này, Chúa sánh ví Nước Trời giống như một đám cưới. Chúa chính là chàng rể. Linh hồn là trinh nữ. Giờ Chúa đến là giờ ta từ già đời này. Tiệc cưới là hạnh phúc Nước Trời. Bóng đêm là những thử thách ta gặp trên đường về Nước Trời. Chàng rể đến muộn nói lên tính cách bất ngờ của giờ chết. Qua dụ ngôn này, Chúa hé mở cho ta mấy chân lý về Nước Trời.

Hạnh phúc Nước Trời là được sống với Chúa. Hình ảnh con người sống với Thiên Chúa được diễn tả thật sinh động qua hình ảnh đám cưới. Cưới ai là cho người ấy được ngang hàng, được chung hưởng địa vị, chia sẻ quyền lợi. Chúa đến cưới lấy con người. Cho con người được vào sống trong nhà Chúa, được chia sẻ hạnh phúc với Chúa. Chúa là nguồn mạch hạnh phúc. Được sống với Chúa và được Chúa yêu thương, linh hồn sẽ không còn mơ ước điều gì hơn nữa.

Con người được Chúa trân trọng. Hình ảnh chàng rể đến giữa đêm khuya thật gợi ý. Chúa đến tận nơi tìm ta. Chúa không triệu ta đến như ông vua ra lệnh cho thần dân. Nhưng Chúa trân trọng đến đón rước linh hồn. Và để đến tìm ta, Chúa phải vượt suối băng ngàn, đi trong đêm hôm khuya khoắt. Chúa yêu thương ta biết bao.

Mọi người được mời gọi. Chúa mong ước mọi người được ơn cứu độ. Chúa mong ước cho ta được hạnh phúc. Dụng nên con người, Chúa muốn mọi người được chia sẻ hạnh phúc với Chúa. Nên cả mười cô trinh nữ đều được tuyên chọn để đi đón chàng rể. Cả mười cô được dự kiến sẽ vào dự tiệc vui với chú rể. Chàng rể đến mong cả mười cô đều tham dự vào đám rước dâu và vào dự tiệc cưới.

Nhưng ai có đủ điều kiện mới được vào. Điều kiện được diễn tả như ngọn đèn cháy sáng. Đi rước dâu đòi phải cầm đèn. Đèn ai sáng mới được dự vào đám rước. Đèn tắt bị loại ra ngoài. Những người cầm đèn sáng là những người tha thiết yêu mến Chúa nên chăm lo thực hành lời Chúa, biểu lộ lòng yêu mến Chúa bằng những việc làm cụ thể. Còn những người đèn tắt là những người tuy cũng muốn vào dự tiệc cưới nhưng không chịu chuẩn bị. Họ là những người tin theo phong trào, giữ đạo theo dư luận, có tên trong sổ rửa tội, nhưng đời sống hoàn toàn như người không có đức tin. Có đèn mà không có dầu. Có đèn mà đèn để tắt. Có đạo mà không giữ đạo. Biết luật Chúa nhưng không chịu thực hành.

Các con Thiểu Nhi Thánh Thể thân mến,

Thánh Thể vốn là một bữa tiệc Chúa Giêsu mời gọi ta vào dự. Được dự tiệc Thánh Thể là được đồng bàn với Chúa. Thánh Thể là bữa tiệc hạnh phúc vì trong Thánh Thể Chúa yêu thương hiến mình cho ta. Thánh Thể là bữa tiệc đem lại sự sống đời đời. Thánh Thể là bữa tiệc cưới trong đời ta được kết hiệp nên một với Chúa. Thật hạnh phúc cho ta.

Vì yêu thương, nên Chúa Giêsu cũng đã từ trời xuống thế tìm ta. Để được con người Chúa đã phải trải qua biết bao vất vả khó nhọc. Nhất là phải chịu nhục nhã và chịu chết nữa. Hôm nay Chúa vẫn ở trong nhà châu chờ đợi ta.

Trong nhà thờ luôn có ngọn đèn châu. Khi không có ai thờ phượng Chúa, thì có ngọn đèn châu lúc nào cũng thấp sáng để thờ phượng Chúa. Thiểu Nhi Thánh Thể nguyện là những ngọn đèn châu ở bên cạnh Chúa. Mỗi khi các con đến viếng Chúa Giêsu Thánh Thể, các con trở nên những ngọn đèn châu. Càng có nhiều ngọn đèn châu và những ngọn đèn châu càng sáng lâu thì trái tim Chúa càng được sưởi ấm.

Ngọn đèn châu của các con được sáng lâu và sáng mạnh là nhờ các con sống bí tích Thánh Thể. Như Chúa Giêsu hiến

mạng sống để tuân theo thánh ý Đức Chúa Cha, Thiếu Nhi Thánh Thể hãy luôn yêu mến và làm theo ý Chúa. Như Chúa Giêsu hiến mạng sống vì tha nhân. Thiếu Nhi Thánh Thể hãy biết yêu mến mọi người. Như Chúa Giêsu đã quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ. Thiếu Nhi Thánh Thể hãy biết khiêm tốn phục vụ mọi người. Như Chúa Giêsu đã là tấm bánh bẻ ra nuôi dưỡng mọi người. Thiếu Nhi Thánh Thể hãy biết chia sẻ cơm áo với những người nghèo, viếng thăm an ủi những người buồn khổ. Thực hành bí tích Thánh Thể là chất dầu giữ cho ngọn đèn tâm hồn các con luôn cháy sáng. Với ngọn đèn cháy sáng trên tay, các con sẽ an ủi Chúa Giêsu Thánh Thể và khi Chúa đến, các con sẽ cầm đèn cháy sáng cùng Chúa vào tham dự hạnh phúc Nước Trời.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1- Dụ ngôn 10 cô trinh nữ có ý nghĩa gì?
- 2- Bạn chuẩn bị thế nào để được vào dự tiệc Nước Trời?
- 3- Chúa đến bất ngờ. Điều này dạy ta phải làm gì để sẵn sàng đón Chúa.

6. Đón Chúa

(Suy niệm của Lm. Gioan Nguyễn Văn Ty)

Nhận diện Chú Rể ngày cưới...

Dụ ngôn vẫn được quen gọi là ‘mười trinh nữ’ nằm trong số các dụ ngôn được tác giả Mát-thêu dồn vào hai chương 24 và 25 của sách Tin Mừng khi ngài đề cập tới thời đại cánh chung, đồng thời kêu gọi giữ thái độ luôn sẵn sàng. Sẵn sàng không chỉ như một tư thế chung chung, như khi chuẩn bị làm một công việc nào đó; ở đây nó được so sánh với chờ mong để nhận diện và đón tiếp một nhân vật. Nhân vật này, trong nhiều dụ ngôn khác, được sánh với ông chủ, ông vua, hay một bậc vị vọng quyền quý đi xa về, thì trong dụ ngôn này lại mang bộ mặt một chú rể. Mười trinh nữ cầm đèn sẵn sàng nhận diện chú rể trong ngày cưới (đúng hơn đêm cưới) hẳn phải hàm chứa một nội dung nào đó hết sức quan trọng: “Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ cầm đèn đi đón chú rể”.

Như vậy chú rể chính là Con Người quang lâm trong ngày sau hết của Mt 24:37, có nghĩa là trong ngày quang lâm Con Người sẽ có khuôn mặt rạng rỡ của một chú rể ngày cưới. Khuôn mặt chú rể ngày cưới không thể mang bộ tịch của một ông hoàng thịnh nộ, không thể có điệu bộ nghiêm khắc của một quan tòa xét xử... Chú rể ngày cưới sẽ là khuôn mặt rạng rỡ yêu thương, thậm chí say đắm trong yêu đương, và Kitô hữu chúng ta phải là những người đầu tiên nhận diện được khuôn mặt đó. Ngọn đèn các trinh nữ cầm trong tay và thấp sáng lên chính là để làm công việc nhận diện này: giữa đêm tối, họ phải là những người đầu tiên nhận ra khuôn mặt say đắm yêu đương của Chú Rể, và soi cho mọi người được biết để cùng nhận ra, và tiến vào bữa tiệc cưới Nước Trời.

Trong ngày rửa tội ngọn đèn đức tin của mỗi tín hữu đã được thắp lên. Ngọn đèn này trước nhất phải soi sáng để chúng ta nhận ra dung mạo của một Thiên Chúa đầy tình yêu thương. Bí tích rửa tội Tân Ước không mang nội dung chính là dục lòng thông hối ăn năn để được xóa sạch mọi tội lỗi, nhưng là để nhận biết Thiên Chúa cứu độ và từ nhân. Rửa tội không chỉ biến tôi thành một trinh nữ, nhưng quan trọng hơn, trao cho tôi ngọn đèn thắp sáng để tôi tham gia vào cuộc đón rước Chú Rê. Bao lâu ngọn đèn còn cháy sáng, bấy lâu tôi còn có thể nhận diện được Người trong đêm tối. Chú Rê có thể đột ngột xuất hiện, Người có thể tới từ bất cứ đâu, vào bất cứ giờ giấc nào... “Chú rê kia rồi, ra đón đi”, thì tôi vẫn luôn luôn nhận ra Người với nét yêu thương không thể nhầm lẫn.

Thế nhưng ngọn đèn này vẫn có thể bị tắt ngúm bất cứ lúc nào vì cạn dầu. Cho dầu có là một Kitô hữu đạo đức tốt lành (như hình ảnh các trinh nữ đi đón chàng rê) tôi vẫn luôn có nguy cơ không nhận diện được Thiên Chúa tình yêu, Người Cha yêu thương khi Ngài đến. Tự nó, việc nhận ra một Thiên Chúa quyền phép, thánh thiện, cao sang sẽ không là quá khó. Cựu Ước và rất nhiều tôn giáo khác (như Hồi Giáo chẳng hạn, với sự tôn trọng tuyệt đối dành cho Đấng Allah), thậm chí một nền triết học thuần túy, cũng có thể đạt tới trình độ này. Cho dầu việc suy tôn đó có hoàn toàn đúng, thì diện mạo Thiên Chúa mà Đức Giêsu Kitô cất công xuống thế để loan truyền lại giống với dung mạo một chú rê hơn: Chú Rê rạng rỡ yêu đương. Kitô hữu phải là các trinh nữ cầm đèn đi đón chàng rê này. Thế nhưng éo le thay, ngọn đèn nào thì cũng có thể bị tắt, nhất là khi cạn dầu giữa đêm hôm; vậy thì dầu đó là gì, chúng ta tự hỏi? Tông đồ Phao-lô khẳng định không có Thần Khí thì chẳng có nghĩa tử, thì chẳng ai có thể kêu lên với Thiên Chúa ‘Ab-ba, Cha ơi!’ (Rm 8:15-16). Như vậy có nghĩa là ngay cả các Kitô hữu có thể tay vẫn cầm ngọn đèn

nhưng lửa thì đã tắt vì cạn dầu nên chính họ giữa đêm khuya không thể nhận ra dung mạo đúng của Chú Rê... Và rồi thì cánh cửa tiệc cưới yêu thương sẽ đóng lại, tiếng Chú Rê vọng ra “Tôi không biết các cô là ai cả!”, vì điều quan trọng hơn cả đối với các trinh nữ Kitô hữu này sẽ không là gì khác hơn nhận dạng ra, và đón tiếp Chú Rê của tiệc cưới yêu thương.

Câu chuyện dụ ngôn này đưa một Kitô hữu như tôi đi đến kết luận: sống như một trinh nữ (luân lý tốt lành, đạo hạnh) là điều tốt đẹp và cần thiết, nhưng chưa hẳn là chính yếu. Điều hệ trọng hơn cả vẫn luôn là “vừa mang đèn, vừa mang chai dầu theo” để duy trì nơi tôi khả năng nhận dạng Chú Rê và đón tiếp Người bất cứ lúc nào và nơi đâu Người đến. Hội Thánh qua các bí tích (nhất là bí tích Rửa tội, Giải Tội, Thánh Thể và Sức Dầu bệnh nhân...), không chỉ nhằm giúp tôi giữ cho mình được sống như một trinh nữ, nhưng quan trọng hơn là bảo đảm tuôn đổ dầu Thánh Thần trên tôi hầu có thể nhận ra diện mạo Chú Rê tiệc cưới. Và nếu Chú Rê có bất chợt tới giữa đêm khuya tăm tối đi nữa (và đêm khuya đó rất có thể là hình ảnh tình trạng tâm hồn tội lỗi của tôi và của nhân loại), đèn tôi vẫn chưa tắt vì còn đầy dầu Thánh Thần, điều làm tôi nhận ra ngay được dung mạo nhân từ của Người, và cùng “đi theo người vào dự tiệc cưới”.

Lạy Chúa là Chú Rê tiệc cưới Nước Trời, trong mọi biến cố cuộc sống, khi Chúa bất chợt đến dưới bất cứ hình thức nào và cả giữa đêm đen tối tăm nhất, xin cho con ơn luôn cầm trong tay ngọn đèn cháy sáng với dầu Thánh Thần để con nhận ra dung mạo Đấng Cứu Độ thân thương của con. Và nếu giờ chết bất chợt đến với con dưới bất cứ hình thức nào và trong trạng thái tâm hồn nào đi nữa, con chỉ xin Chúa cho con vẫn duy trì được khả năng nhận ra khuôn mặt đầy yêu thương của Chú Rê, và được theo vào gia nhập bàn tiệc cưới Nước Trời. Amen.

7. Sẵn sàng – Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Những cô khờ dại nói với các cô khôn ngoan rằng: 'Các chị cho chúng em chút dầu, vì đèn của chúng em đã tắt cả' (Mt 25,8).

Khởi đầu sự sống, mỗi một loài thụ tạo chấp nhận một định mệnh riêng biệt và độc lập. Chúng ta không có quyền chọn lựa cho sự khởi đầu hiện hữu. Được sinh ra ở đời là một hồng ân cao cả. Bước vào cuộc sống đa dạng, chúng ta cùng đồng hành với tha nhân trên cùng một khoảng đường, theo một lý tưởng và bị giới hạn trong một thời gian và không gian. Số mệnh từng người gắn liền với cuộc sống ngay từ giây phút đầu tiên khi được thụ thai trong cung lòng mẹ. Trong sự hiện hữu đó đã có tiềm ẩn chất chứa mọi khả năng và vốn liếng để sinh hoa kết trái. Mới đây tôi được nhìn xem chùm ảnh của nhiếp ảnh gia Thụy Điển Lennart Nilsson, ông đã dành 12 năm để tìm chụp những bức ảnh về việc thụ thai và phát triển thai nhi trong tử cung người mẹ. Tôi không thể nào tưởng tượng được rằng cuộc sống của tôi đã trải qua những chu kỳ phát triển nhiệm màu như thế. Không ai có thể giải thích tiến trình hình thành con người được.

Tin tưởng mọi sự đều nằm trong sự quan phòng của Tạo Hóa. Đôi khi tôi tự hỏi tại sao lại có người giàu, kẻ nghèo và người dại, người khôn? Khôn dại do bẩm sinh hay do thái độ chọn lựa? Suy gẫm bài Phúc âm về sự chuẩn bị của 10 cô trinh nữ, có 5 cô khờ dại và 5 cô khôn ngoan. Mỗi cô phù dâu đều có dầu đèn mang theo bên mình để soi lối cho chính mình. Các cô không thể dựa dẫm vào người khác để vay mượn và mỗi người có trách nhiệm giữ đèn cho sáng để canh thức đợi chờ. Nói đến đèn cháy sáng là nói đến biểu tượng của đức tin. Khi lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội, linh mục trao đèn sáng cho cha mẹ đỡ đầu và đọc lời nguyện: Ông bà anh chị, là những bậc cha mẹ và người đỡ đầu, ánh sáng này được

trao phó cho anh chị em chăm nom, tức là lo lắng cho em nhỏ đã được Chúa Kitô soi sáng, luôn luôn sống như con cái sự sáng và bền vững trong đức tin, nhờ đó, khi Chúa đến, em được ra đón người với toàn thể các Thánh trên trời.

Mỗi người chúng ta đã được nhận lãnh ánh sáng đức tin. Đức tin cần được trau dồi, hun đúc và chăm nom bảo vệ như cô phù dâu lo lắng cho đèn dầu đầy đủ. Có đèn mà không dầu thì đèn trở thành vô ích. Cuộc sống đạo mà không có đức tin soi đường dẫn lối, thì chúng ta sẽ đi trong tối tăm và lạc hướng. Chúa ban cho mỗi người một khả năng để tự lo liệu. Chúng ta không thể dựa vào kết quả lòng đạo của người khác khi ra trình diện trước mặt Chúa, như các cô khờ dại nói với các cô khôn ngoan: 'Các chị cho chúng em chút dầu, vì đèn của chúng em đã tắt cả' (Mt 25,8). Không được. Đức tin không thể cho vay mượn được. Mỗi người phải sống và thực hành đức tin của mình. Đèn cần dầu, cuộc sống Kitô hữu cần có đức tin. Đức tin là nhân đức đối thần và là ân sủng Chúa ban. Các môn đệ của Chúa Giêsu vẫn cầu xin Chúa ban thêm đức tin: Các Tông Đồ thưa với Chúa Giêsu rằng: "Thưa Thầy, xin thêm lòng tin cho chúng con." (Lc 17,5). Trước những việc lạ lùng của Chúa, các môn đồ nhận biết sự yếu kém đức tin của mình. Các ngài không thể hiểu và khó có thể lãnh hội những điều Chúa truyền dạy. Chúa Giêsu phán: Nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải, thì dù anh em có bảo cây dâu này: "Hãy bật rễ lên, xuống dưới biển kia mà mọc", nó cũng sẽ vâng lời anh em (Lc 17,6).

Tự vấn xem chúng ta thuộc vào nhóm các cô phù dâu khôn hay dại. Ai trong chúng ta cũng có đèn nhưng dầu dự trữ có được bao nhiêu. Xét mình trước mặt Chúa, chúng ta đã làm thế nào để chăm sóc, vun tưới và trau dồi cho đức tin của chúng ta? Chúng ta thường nhận lãnh các Bí Tích Hòa Giải và lãnh nhận lương thực bởi trời qua Bí Tích Thánh Thể,

nhưng mấy khi chúng ta rà soát lại đèn dầu còn hay đã cạn. Theo Chúa là bước đi trong niềm tin phó thác. Chúng ta đừng tưởng lầm rằng mình đã gặp gỡ Thiên Chúa một cách hữu hình cụ thể nơi một vài sự kiện lạ hay hình thức lạ là đủ cho đời sống đạo. Sống đạo là hành trình của đức tin. Đôi khi chúng ta còn phải lặn mò trong đêm tối. Chúa Giêsu đã chúc phúc cho những kẻ có niềm tin: Đức Giêsu bảo: "Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!" (Ga 20,29).

Tại sao trong mỗi thánh lễ Chúa Nhật, chúng ta phải tuyên xưng đức tin qua Kinh Tin Kính? Hoặc sau mỗi lần linh mục đọc lời truyền phép trên bánh và rượu đã xướng lên: Đây là mầu nhiệm đức tin. Đức tin là đèn soi và là chỗ tựa vững chắc. Đã nhiều lần Chúa Giêsu nhắc nhở các môn đệ khi thuyền gặp cơn bão: Đức Giêsu nói: "Sao nhát thế, hỡi những người kém lòng tin!". Rồi Người chỗi dậy, ngắm đe gió và biển: biển liền lặng như tờ (Mt 8,26). Các môn đệ lo lắng đủ điều trong cuộc sống mà quên sự quan phòng của Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã dậy: Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quăng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin!(Lc 12,28).

Đức tin sẽ dẫn dắt chúng ta vượt qua những khó khăn và gian truân của cuộc sống. Trong hoàn cảnh hiện tại, chúng ta đang sống giữa một xã hội đang chuyển mình đổi thay. Sự thay đổi quan niệm sống về mọi khía cạnh đạo lý, luân lý, triết lý và luân thường đạo lý. Văn hóa sự chết len lỏi vào mọi lãnh vực của đời sống. Ngay trong đời sống đạo cũng có những danh dật, lời kéo, mơ hồ và đôi khi mê tín dị đoan chen lẫn. Không thiếu những mục tử giả dạng và dùng tài khéo để kéo lôi được nhiều người tin theo. Đối diện với trăm ngàn mối, chúng ta phải hết sức cẩn thận chọn lựa hướng đi

cho mình. Nếu chúng ta sống trong sự thật và sống như con cái sự sáng giữa ban ngày, không ai có thể làm hại hay phê bình bất bẻ chúng ta. Mọi cách thế áp dụng thực hành sống đạo cần minh bạch và rõ ràng. Chúng ta không cần biện minh tranh cãi mà cần sự tỉnh thức. Mỗi người có một cuộc sống và một đường để đi tới. Hãy giữ vững đức tin và chuẩn bị sẵn sàng: Vậy hãy tỉnh thức, vì các ngươi không biết ngày nào, giờ nào. (Mt 25,13). Chúng ta không biết ngày giờ Chúa gọi, cách tốt nhất là đèn dầu sẵn sàng để khi Chúa đến, chúng ta cùng ra đón Ngài với đèn cháy sáng trong tay.

Mỗi ngày sống là một ngày mới hoàn toàn. Các bị bỏ lão hay những trẻ em đều có một ngày mới giống nhau. Ai cũng phải đối diện với cái đang và sẽ xảy đến. Chúng ta không thể nói rằng năm nay tôi đã 70 hay 80 tuổi, tôi không còn phải lo lắng hay chuẩn bị gì nữa. Dù là tuổi nào, chúng ta vẫn đang trên đường lữ hành. Có người yên trí hơn vì nghĩ rằng họ đã có bảo hiểm nhân thọ và các thứ bảo hiểm khác cho cuộc sống. Chúng ta biết dù có bảo hiểm gì đi nữa, mỗi tối trước khi đi ngủ, ai cũng phải xem xét cửa ra then cài, chốt khóa và điện ga bếp núc on/off cẩn thận. Công việc rất đơn giản nhưng là một sự chuẩn bị rất cần thiết trong cuộc sống đời thường. Có nghĩa là dù tuổi nào chúng ta cũng phải ở tư thế sẵn sàng.

Chỉ có một con đường dẫn tới quê thật mà Chúa Giêsu đã mở: Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy (Ga 14,6). Đi theo Chúa là đi vào con đường của sự thật. Chúa Giêsu đã nói với những người Do-thái và cả với chúng ta ngày nay: "Nếu các ông ở lại trong lời của tôi, thì các ông thật là môn đệ tôi; các ông sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ông" (Ga 8, 31-32). Điều mà mỗi người chúng ta phải luôn tỉnh thức là chúng ta đang ở đâu? Sống thế nào? Đặt niềm tin,

niêm cây và phó thác vào ai? Ai là Đấng mà chúng ta đang tôn thờ? Khốn khổ nhất là khi chúng ta mẫn phần dưới thế và bước vào cuộc sống mai hậu, chúng ta đến trước tòa Chúa trình diện và xin Chúa mở cửa cho: Nhưng Người đáp lại: 'Ta bảo thật các ngươi, ta không biết các ngươi' (Mt 25,12). Vậy là bao công lao đã trảng và còn gì để nói. Chúng ta đã lỡ chuyến tàu.

Sự thật sẽ giải thoát chúng ta khỏi mọi ràng buộc của sự dối trá. Người ta nói: Cây ngay không sợ chết đứng. Chúng ta cũng hiểu: Sự thật thì mất lòng nhưng rồi nói phải củ cải cũng phải nghe. Chúng ta cần thận đừng chọn thần tượng nào trong cuộc sống đời này. Ai trong chúng ta cũng chỉ là con người yếu đuối, tội lỗi và phạm tục. Chúng ta không thể vay mượn hay dựa vào uy tín của ai khác để kể công trước mặt Chúa. Khi đến giờ đã định, mỗi người chúng ta phải tự đứng trên chân của mình và chịu trách nhiệm về đời mình. Chỉ có một Đấng có thể cứu độ linh hồn chúng ta, đó là Chúa Giêsu Kitô. Chính Ngài sẽ dẫn chúng ta đến nguồn sống tuyệt hảo là Chân Thiện Mỹ.

Lạy Chúa, xin thêm dầu đức tin để đèn của chúng con được luôn cháy sáng và giúp chúng con tiếp tục bước theo Chúa cho đến cùng. Xin Chúa đưa tay dẫn dắt chúng con về bến bình an.

8. Khôn và đại – Lm. Vikini

Lời Chúa đề cập đến năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại. Thế nào là khôn ngoan và khờ dại?

Khôn ngoan theo Thánh kinh có hai chiều kích:

Theo chiều kích tự nhiên, khôn ngoan là một thứ nhận thức giỏi, thông minh, thận trọng và tài khéo để hướng dẫn cuộc sống đạt tới hạnh phúc chân thực. Đó là sự khôn ngoan của những nhà lãnh đạo có tài quản trị, những quân sư có tài giáo dục và thuyết phục, những hiền triết có tài lập ra những lý thuyết triết học, đạo đức, cũng như các nhà khoa học kỹ thuật có tài phát triển nền văn minh thế giới.

Tổ phụ Giuse vừa có tài kinh tế vừa có tài giải đáp những ước mơ của lòng người, đã được vua Ai cập chọn làm Thủ tướng. Môisê vừa có tài lãnh đạo vừa có tài thuyết phục kẻ thù cũng như đồng bào. Salomon được khen ngợi là "Người khôn ngoan hơn sự khôn ngoan của tất cả người Trung đông và Ai cập" (1V. 5, 9-14).

Theo chiều kích siêu nhiên, khôn ngoan là ân ban của Thiên Chúa. Daniel đã chúc tụng Thiên Chúa là "Đấng ban khôn ngoan cho hạng khôn ngoan, ban trí thức cho người hiểu biết" (Dn. 2, 21). Khi mười hai tông đồ triệu tập các tín hữu lại để chọn bảy phó tế, các ngài đã nói: "Hỡi anh em hãy xét và chọn lấy giữa anh em bảy người được tiếng tốt, đầy Thánh Thần và khôn ngoan" (Cv. 6, 3)

Sự khôn ngoan đích thực là sống theo luật Thiên Chúa "Luật Chúa làm cho Israel trở thành dân tộc khôn ngoan và thông thái" (Đnl. 4, 6). Ai yêu chuộng học hỏi và sống luật Chúa sẽ trở nên khôn ngoan: "Cổ tổ tôi tên là Giêsu, hầu như hiến cả mạng sống vào việc đọc lẽ luật, các tiên tri cùng các sách của cha ông, đã nên quán xuyên, lão luyện và phát húng biên soạn đôi điều liên quan đến giáo huấn và khôn ngoan" (Hc. 1, 7-12)

Luật Chúa chính là lời Chúa như mười giới răn Chúa ban trên núi Sinai. Chính lời Chúa mới là sự khôn ngoan và hạnh phúc thật. Tác giả Thánh vịnh 119 đã cảm thấy sự tuyệt diệu đó: "Lời Ngài là hạnh phúc đời con, lời Ngài là ánh sáng đời con, lời Ngài là chữa chan hy vọng, lời Ngài tôi quý hơn nghìn vàng muôn bạc, lời Ngài xin cứu sống tôi, lời Ngài là ơn cứu độ tôi" (Tv. 119, 72. 103-105. 154-155. 165). Lời khôn ngoan hạnh phúc chính là Ngôi Lời nhập thể, là Đức Giêsu Kitô (Ga 1. 1-14). Đức Giêsu đã xác nhận rõ mình là sự khôn ngoan tuyệt vời đó khi Ngài nói: "Trong cuộc phán xét nữ hoàng phương nam sẽ đứng lên cùng với những người thể hệ này và bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan của vua Salomon, mà đây còn hơn vua Salomon nữa" (Lc. 11,31). Cho nên Bài đọc I đã hô hào ta khao khát yêu chuộng đức khôn ngoan. Thức khuya dậy sớm tìm kiếm, suy niệm đức khôn ngoan thì sẽ được chiêm ngưỡng, gặp gỡ đức khôn ngoan, sẽ được minh mẫn toàn hảo, được đức khôn ngoan niềm nở xuất hiện và sẽ hết mọi nhọc nhằn, trút hết mọi lo âu (Kn. 6, 12-16)

Bài Tin mừng cho thấy năm cô khôn ngoan. Các cô đã được theo chàng rể vào dự tiệc cưới. Đây là tiệc cưới nước Trời muôn ngàn vinh quang rực rỡ, và hạnh phúc vô cùng.

Các cô đáng được hưởng hạnh phúc vinh quang đó vì các cô khôn ngoan biết lo chu toàn nghĩa vụ của mình, đã sửa soạn đầy đủ đèn dầu thắp sáng cho đám tiệc được vui mừng rực rỡ. Các cô đã coi trọng nhiệm vụ mình để tôn trọng chú rể, mong đợi giờ phút chú rể đến, dù bất cứ lúc nào, các cô đã sẵn sàng tất cả mọi sự, các cô có thiệp ngủ, các cô vẫn an giấc, không còn lo âu, áy náy sợ chi nữa. Chỉ cần có tiếng hô to là các cô thức dậy theo chàng rể vào dự tiệc cưới. Thánh Phaolô thấy giáo hữu Thessalonica đã khôn ngoan sống theo lời Chúa, nên ngài đã an ủi họ đừng có buồn phiền về người

an giấc ngàn thu như những người không tin tưởng, những người khờ dại. Vì chúng ta tin rằng Đức Giêsu đã chết và sống lại, thì chúng ta cũng tin rằng những người đã an giấc trong Đức Giêsu, sẽ được Thiên Chúa đưa về cùng với Chúa Giêsu... được ở cùng Chúa mãi mãi (Thes. 4, 13-18)

Trái lại, những kẻ khờ dại như năm cô đem đèn mà không có dầu. Những kẻ này quá tệ! Chúng lơ là lười biếng, thờ ơ nguội lạnh bỏ bê nhiệm vụ, chúng khinh thường những việc trọng đại như tiệc cưới, coi khinh chàng rể, xách đèn đi mà không coi gì tới đèn có dầu hay không. Sống quá bừa bãi, bê tha gì đâu đâu, còn chính nhiệm vụ quan trọng của mình lại không lo. Đối với hạng người bê bối này, chủ bảo: " Tôi bảo thật các cô, tôi không hề biết các cô là ai cả". Chúng đã không biết chủ, không kính trọng chủ, làm cho đám tiệc thiếu niềm vui vì thiếu ánh sáng, tối tăm, cho nên chúng đáng phải trong tối tăm. Khi tiếng Tổng lãnh Thiên thần ban ra và tiếng kèn của Thiên Chúa vang lên, thì chính Chúa sẽ từ trời ngự xuống, những người chết trong Chúa Kitô sẽ được sống lại trong vinh quang với Chúa (Thes. 4,16), còn "những kẻ đã không làm cho chính Ta, sẽ bị đuổi vào chốn cực hình muôn kiếp" (Mt. 25, 46).

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết khôn ngoan tỉnh thức, luôn luôn sẵn sàng lo chu toàn ý chủ, chu toàn thánh ý Chúa trong mọi việc Chúa trao phó. Như thế, chúng con đã chứng tỏ được lòng trung tín tôn thờ và kính mến Chúa hết lòng. Xin đừng bao giờ để con dám bỏ bê khinh thường việc chuẩn bị đi đón Ngài, kéo bị loại ra khỏi tiệc cưới nước Trời.

9. Để tránh việc “quá trễ” – Achille Degeest.

(Trích trong ‘Lương Thực Ngày Chúa Nhật’)

Dụ ngôn mười người trinh nữ mặc dầu rất phổ biến cũng là một trong những dụ ngôn khơi dậy nhiều biện giải thông thái nhất. Ở đây chúng ta giới hạn vào cách giải thích và vào một trong những suy tư rút từ truyền thống sống động của Giáo hội. Có phải Chúa dùng một việc thông thường làm căn bản cho dụ ngôn của Ngài hay không, một lễ cưới người ta có thể thấy luôn? Đúng, nhưng Ngài sắp đặt lại theo cách riêng để làm nổi bật điểm chính xác trong giáo huấn của Ngài: Mọi chi tiết trong dụ ngôn không tương ứng hẳn với cách cử hành các lễ người ta có thể thấy được, nhưng chúng được xếp đặt sao cho nổi bật sự cần thiết phải sẵn sàng để gặp gỡ Thiên Chúa. Bỏn phận phải sẵn sàng có ý nghĩa gì và hậu quả ra sao?

1) **Sẵn sàng có nghĩa là đã chuẩn bị đầy đủ.** Nên lưu ý dụ ngôn không trách các cô đã ngủ, nhưng trách các cô đã không dự trữ số dầu cho đủ. Các cô đã không chuẩn bị kỹ để ứng phó với tình thế. Áp dụng cho cuộc sống Kitô hữu, có thể nói việc chờ đợi Thiên Chúa (trong các ân huệ hàng ngày, hay khi Ngài đến ngày lâm tử) không đi đôi với sự chệnh mảng, nửa vời, đãng trí. Thiên Chúa luôn nhập bất thần vào cuộc đời chúng ta. Ngài đòi hỏi chúng ta phải giữ lòng ngay luôn sẵn sàng tiếp đón Ngài. Người ta sẽ thiệt hại rất nhiều nếu thiếp ngủ quên đi 1 thiếu sót về bác ái, một lầm lỗi của lương tâm, một khiếm khuyết trung thành. Cụ thể điều này kêu gọi chúng ta hãy sống mỗi giây phút cuộc đời với quyết tâm hết sức chu toàn tất cả bỏn phận.

2) **Sẵn sàng có nghĩa là lãnh trách nhiệm lo toan chứ không cậy dựa vào kẻ khác.** Các cô khờ dại chắc có lẽ đã nghĩ, nếu thiếu dầu sẽ nhờ bạn các giúp. Trên bình diện Giáo

hội, chúng ta phải giúp đỡ lẫn nhau, vì tình liên đới nối kết chúng ta. Nhưng có một mức độ cá nhân ở đó chúng ta là những kẻ duy nhất mang trách nhiệm về mình. Không ai có thể sốt cho chúng ta đức tin, đức cậy và đức mến mà chúng ta đã lơ là như các cô khôn ngoan ở vào hoàn cảnh không thể chia số dầu đem theo, không ai ở trong Giáo hội có thể san sẻ tương quan cá nhân riêng với Thiên Chúa. Sự trung thành của chúng ta đối với Thiên Chúa có thể được nâng đỡ nhiều trong việc các thánh thông công, nhưng các thánh không thể bỏ khuyết trách nhiệm riêng của chúng ta.

3) Hậu quả những cố gắng trung thành của chúng ta rất lớn lao. Câu kết luận dụ ngôn thật đáng sợ: thật Ta nói cho các ngươi hay, Ta không biết các ngươi. Người ta vui mừng vì các trinh nữ sẵn sàng được vào phòng tiệc bao nhiêu, người ta lại sợ vì các cô đến chậm bị loại bấy nhiêu. Như thế có một cái “quá trễ” đè nặng trên định mệnh nhân loại. Nó nằm ở chỗ nào? Đây là một mâu nhiệm bất khả thấu. Chúng ta biết lòng nhân lành Chúa khôn cùng và dung thứ tự do nhân loại đến những giai đoạn cuối tận, nhưng có một lúc mọi sự đều chấm dứt. Chuẩn bị cho giờ phút mà chúng ta không biết, chúng ta cần sắp đặt sẵn sàng để đón tiếp Thiên Chúa tức thời, nêu Ngài đến tức thời và để chờ đợi Ngài nếu Ngài để chúng ta chờ đợi. Thiên Chúa đóng cửa không nhận con người sau những thiếu sót có hiểu biết và cố ý nào, chúng ta không cần phải tưởng tượng ra. Nhưng sự thực phải khiến chúng ta suy nghĩ. Điều ấy có thực.

10. Thứ tỉnh

Tờ báo Digest thuật lại tai nạn xe hơi xảy ra trong dịp lễ Giáng Sinh năm 1994, nguyên do là cô Jacqueline 16 tuổi vừa nhận được bằng lái xe, nhân ngày nghỉ cô đã mời các bạn đi siêu thị, trong xe có 3 người bạn trai và một người bạn gái. Họ vui vẻ thuật lại cho nhau nghe về những thú vui của ngày lễ, vì quá vui nên Jacqueline đã để lạc tay lái, xe lao vào đường ngược chiều. Và bất ngờ một xe khác ngược chiều đã tông vào xe của cô, hậu quả là 4 người đều thiệt mạng.

Qua câu chuyện trên chúng ta thấy cái chết đến với cô Jacqueline và các bạn của cô rất bất ngờ. Họ không bao giờ nghĩ mình lên chiếc xe này rồi đi không bao giờ trở lại. Họ không ngờ Thiên Chúa đến với họ bất ngờ như vậy.

Thiên Chúa đã gọi cô Jacqueline và các bạn của cô đi cách rất bất ngờ, khi người ta không bao giờ nghĩ chuyện đó có thể xảy ra thì lại xảy ra. Cũng thế Thiên Chúa sẽ đến với mỗi người chúng ta cách bất ngờ như thế, vào lúc chúng ta không ngờ vào giờ chúng ta không biết. Do đó, mà hôm nay Chúa Giêsu đã dùng dụ ngôn mười cô trinh nữ để nói về việc thức tỉnh chờ ngày Chúa đến. Dụ ngôn này dựa theo phong tục cưới hỏi của người Palestin thờ Chúa Giêsu theo luật Môisen cưới hỏi không có tính cách tôn giáo như ngày hôm nay. Việc cưới hỏi thường làm về ban đêm. Năm bảy hôm trước ngày cưới, hai bên nhà trai nhà gái đãi tiệc bạn hữu của mình. Rồi ngày cưới hai họ nhập lại ăn uống ở bên nhà trai. Nghi thức quan trọng nhất là đêm rước dâu, chập tối chàng rể cùng các bạn phù rê, tay mang bó đuốc lên đường đi đến nhà gái, khi đó cô dâu và các bạn phù dâu sửa soạn đèn sẵn cho chàng rể đến. Khi mọi sự sẵn sàng đám rước dâu khởi hành. Về tới nhà trai là vào tiệc cưới ngay. Đèn các cô phù dâu phải đủ đốt chờ chàng rể đến, và phải thêm bình dầu để đốt khi ăn

tiệc. Tại tiệc cưới đèn các cô phù dâu phải treo thành hình vòng hoa ánh sáng quanh cô dâu chú rể.

Qua dụ ngôn Chúa Giêsu ví mình như một chàng rể. Người sẽ đến lần thứ hai vào ngày phán xét để mở tiệc cưới và ban phúc thiên đàng cho loài người. Những người thức tỉnh và sẵn sàng sẽ được hưởng phúc. Những người chểnh mảng là những cô khờ dại sẽ bị loại ra ngoài. Thiết nghĩ qua dụ ngôn Chúa vẫn muốn mỗi người chúng ta là những người thức tỉnh và sẵn sàng. Nhưng để làm được điều đó, đòi hỏi chúng ta phải biết chuẩn bị như năm cô khôn ngoan bằng cách:

1. Làm tròn trách nhiệm trong cuộc sống.

Mỗi người đều được Thiên Chúa ban cho những nền bạc, nền bạc sức khỏe, nền bạc thời giờ và Ngài cũng không quên trao cho trách nhiệm để cộng tác với Ngài trên cuộc đời lữ hành. Ở đây chúng ta cũng thấy Thiên Chúa đã ban cho các cô khờ dại cũng như các cô khôn ngoan. Nhưng kết quả cuối cùng thì trái ngược nhau, các cô khôn ngoan "được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới". Còn các cô khờ dại thì phải ở bên ngoài. Ở đây không muốn nói đến sự khôn ngoan thức tỉnh theo kiểu người đời, nhưng là sự khôn ngoan vì Nước Trời. Sự khôn ngoan được thể hiện bằng hành động cụ thể, với một quyết tâm và thao thức muốn đón Chúa, muốn đợi Chúa. Và luôn sẵn sàng trả lời "Lạy Chúa, con đây" bất cứ lúc nào Ngài muốn.

Sẵn sàng như thế đòi hỏi chúng ta phải làm tròn trách nhiệm với Chúa, với bề trên, với anh em và cả với bản thân nữa... Năm cô khờ dại hôm nay đã biết đốt đèn thì cần phải có dầu, nhưng lại thờ ơ không mang theo. Nếu xét về trách nhiệm thì các cô khờ dại đã không làm tròn bổn phận được giao. Nhìn lại đời sống chúng ta, mỗi người đều được Thiên Chúa giao cho công việc "cầm đèn ra đón chàng rể". Chắc

chấn trong thâm tâm mỗi người đều muốn chuẩn bị, nhưng đôi khi ước muốn đó chỉ mới thể hiện ở lòng ao ước. Rồi ngày lại qua ngày, đến lúc "chàng rẻ đến" tôi vẫn không có dầu để đón chỉ vì tôi quá thờ ơ, vô tâm không chịu làm tròn trách nhiệm ngay ở giây phút hiện tại.

2. Sống trong ân sủng.

Các cô khôn ngoan đã đem dầu đầy đủ nên không cần phải lo sợ chàng rẻ đến cách bất ngờ nữa. Vì đã chuẩn bị đầy đủ và biết chắc chắn mình có đủ dầu. Ở đây muốn nói đến những người có đời sống đạo tốt thật sự, họ luôn sống trong ơn nghĩa Chúa để chờ ngày Chúa gọi về với Người. Một khi chúng đạt tới mức độ "ngụp lặn trong ân sủng" thì ngay cả cuộc sống đời này cũng không cảm thấy thiếu thốn, không thấy lo sợ và luôn được bình an. Muốn được như vậy đời mỗi người phải nỗ lực bản thân rất nhiều, đôi khi còn phải chấp nhận hy sinh từ bỏ để được sống trong ân sủng Chúa.

Lạy Chúa, trên cuộc sống trần hành có rất nhiều chông gai ngăn cản con đến với Chúa, có nhiều quyến luyến cám dỗ làm con u mê. Xin Chúa cho con biết thức tỉnh để đón Chúa trong bất cứ giây phút nào trong đời con. Amen.

11. Ánh sáng không bao giờ bị dập tắt

(Suy niệm của Sr. Barbara E. Reid – Văn Hào SDB, chuyên ngữ)

“Những ai đã sẵn sàng, vào tham dự tiệc cưới (Mt 25,10).

Mỗi khi xuất hành đi đâu, tôi luôn chuẩn bị chu đáo. Tôi cẩn thận mang theo những vật dụng cần thiết cho cá nhân cũng như cho cả những người cùng đi với tôi. Tôi xem đó như một công việc phải làm, tựa như các cô trinh nữ khôn ngoan trong bài Tin mừng hôm nay. Tuy nhiên, khi đọc lại dụ ngôn, tôi thấy có điều gì hơi trái khoáy. Những cô gái đã chuẩn bị dầu và đèn để canh thức đón chàng rể, là những cô khôn ngoan, nhưng lại tỏ ra ích kỷ, không biết chia sẻ, khi các bạn thực sự đang có nhu cầu, vì đèn của họ chẳng còn chút dầu nào. Thay vào đó, các cô gái lại khuyên các bạn làm một công việc xem ra có vẻ ngốc nghếch và khó khả thi. Họ nói với các bạn giữa đêm khuya hãy ra hàng mà mua dầu để thắp sáng những ngọn đèn của mình. Làm sao chúng ta có thể chấp nhận lối ứng xử, xem ra có vẻ ích kỷ và kỳ cục như vậy?

Tuy nhiên, nhiều nhà chú giải và bình luận Kinh Thánh nhắm đến một điều căn cơ khác quan trọng hơn. Sự ích kỷ không muốn chia sẻ của các trinh nữ khôn ngoan, không phải là một chi tiết quan trọng, cũng không phải là sứ điệp mà bài Tin mừng muốn nêu ra. Đây là dụ ngôn nói về ngày chung thẩm. Trong ngày đó, từng người sẽ bị xét định theo những việc làm tốt lành mà họ đã thực hiện hay đã sao lãng. Tương tự như thế, trong bài giảng trên núi, Đức Giêsu cũng đã nói “Anh em hãy chiếu sáng trước mặt mọi người, để họ thấy những việc tốt lành anh em làm và ngợi khen Thiên Chúa” (Mt 5,16). Trong trình thuật Tin mừng hôm nay, dầu để thắp

sáng những ngọn đèn được sánh ví như những công việc ngay lành, mà chúng ta không thể sẻ chia cho bất cứ ai khác.

Dầu sao, dụ ngôn vẫn đưa ra cho chúng ta sự đối kháng, khiến chúng ta cảm thấy nhức nhối khi giám định lại lương tâm nơi mỗi người. Đó là sự đối kháng giữa các phạm trù: Người khôn ngoan và kẻ khờ dại, những người biết chuẩn bị sẵn sàng và những người lơ đãng, người được đón mời vào tiệc cưới và người khác lại bị từ chối, khi cửa đã khóa kín. Thánh Matthêu cũng nhiều lần nhắc đến những cặp phạm trù tương phản khác giống như thế để chúng ta so chiếu, ví dụ “lúa tốt và cỏ lùng, chiên và dê, nhà xây trên đá và nhà xây trên cát, kẻ khôn ngoan và người khờ dại...”. Trong cuộc sống thực tiễn hằng ngày, con người của chúng ta dường như vẫn đang ở lung chùng giữa những thái cực này. Vẫn còn đó một ít khờ dại, khi chúng ta đang cố vươn đạt tới sự khôn ngoan. Hoặ có lẽ ai chúng ta cũng biết phải chuẩn bị sẵn sàng, nhưng sự sẵn sàng đó vẫn mãi chẳng bao giờ tròn vẹn.

Tuy nhiên, khi đọc lại đoạn văn trong bối cảnh của toàn thể Tin Mừng, chúng ta sẽ an tâm, không còn gì phải lo sợ. Bởi lẽ, dụ ngôn cũng đảm bảo cho chúng ta rằng, khi ta biết đáp trả lời mời gọi của Thiên Chúa để đón vị Tân Lang và đi vào sự kết hợp thân tình với Ngài, cho dầu còn những khiếm khuyết, chúng ta vẫn là những con người đang chuẩn bị cho giờ phút viên thành sau hết. Chúng ta chờ đợi phút giây chung thẩm mang tính quyết định, để đón gặp Đấng mà chúng ta yêu mến, bằng những quyết tâm mỗi ngày để vươn lên, hoặ để cố gắng sống một cách ngay lành. Mỗi lần chúng ta châm đầy dầu vào ngọn đèn của chúng ta, cho dù không đủ dầu dự trữ để sẻ chia cho người khác khi họ cần đến, thì ánh sáng của Đức Kitô vẫn có thể làm ngập tràn ngọn đèn nơi ta, và chúng ta vẫn có thể chia sẻ ánh sáng đó cho anh chị em của mình.

Khi nói với Giám mục Isaac Nineveh thuộc thế kỷ thứ 7, về sự khôn ngoan linh thánh trong Thánh Kinh, John Shea đã diễn tả như sau “Nhu một ngọn đèn nhỏ được thắp lên bằng dầu, đến khi dầu đã cạn và ngọn đèn sắp tắt, hoặc như một con suối nhận nước mưa từ trời, khi trời hết mưa và dòng suối trở nên cạn kiệt, thì vẫn còn đó một tình yêu bất tận, như mạch nước vọt trào từ lòng đất, mạch nước đó sẽ mãi mãi không bao giờ khô cạn”. Những con người khôn ngoan là những người luôn biết kết hiệp chặt chẽ với dòng sông tình yêu của Đức Kitô, một dòng sông chẳng khi nào cạn kiệt. Dầu nơi ngọn đèn của họ sẽ không bao giờ vơi, và ngọn lửa sẽ không bao giờ lịm tắt. Như bài đọc thứ nhất hôm nay nói tới: Khôn ngoan chính là chúng ta ý thức rằng sức lực con người vốn mong manh và yếu đuối. Những cố gắng của chúng ta không đủ làm cho ngọn đèn nơi ta được thắp sáng lên mãi. Song, sự Khôn ngoan tự nó là một nguồn sáng không bao giờ mù tối, và sự Khôn ngoan vĩnh hằng đó sẽ tìm đến với chúng ta. Những cô trinh nữ đã canh thức suốt đêm khuya, chìm lặng trong bóng tối. Họ sẽ vui mừng khi ánh bình minh tỏa sáng và Đấng Khôn Ngoan vĩnh hằng vẫn đang ngồi bên cổng để đợi, để chờ. Ngài vẫn luôn ngong ngóng chờ đợi chúng ta đến gặp gỡ Ngài. Và lại, cánh cửa khép lại của phòng tiệc cưới không phải là một động thái cánh chung cuối cùng. Khi quyền năng của Thiên Chúa như một luồng sáng soi chiếu, phá tan phiến đá lấp che cửa mộ, thì Đấng Khôn Ngoan hằng hữu vẫn luôn luôn dùng tình yêu Ngài để mở toang cánh cửa tâm hồn chúng ta, biến ngọn đèn của chúng ta đang cạn dầu thành một ngọn đèn mãi luôn cháy sáng. Ngài sẽ dẫn đưa chúng ta đến dòng sông huyền nhiệm, trong đó luôn tuôn chảy dồi dào mạch nước. Đó chính là mạch nước của ánh sáng và tình yêu không bao giờ vơi cạn.

12. Hãy giữ đôi mắt của các bạn luôn mở rộng.

(Trích trong ‘Mở Ra Những Kho Tàng’ – Charles E. Miller)

Chúa Giêsu rất thích những đám cưới, Người đã thực hiện phép lạ đầu tiên ở Cana, Người đã vui thích ám chỉ đến những bữa tiệc đám cưới như biểu hiệu của thiên đàng. Một trong những biếm hoạ về đám cưới thế tục là cô dâu đã đến trễ và để cho mọi người phải chờ đợi cô ta tại nhà thờ, nhưng trong dụ ngôn của Chúa Giêsu, chú rể là người đến trễ. Có một số điều buồn cười trong việc này, khi chúng ta thấy chú rể được giới thiệu đây chính là Chúa Giêsu. Chú rể đã đến trễ làm cho một nửa số cô phù dâu làm hết dầu của họ và chìm vào giấc ngủ. Chúng ta không biết họ suy nghĩ những gì, nhưng có vẻ là họ đã mất hết kiên nhẫn đối với chú rể, họ là những kẻ ngu đần. Những cô phù dâu khác thì không chỉ tỉnh thức mà họ còn mang theo đủ dầu cung cấp cho họ. Chúng ta có thể phỏng đoán rằng họ sẵn lòng chờ đợi chú rể bao lâu như chú rể muốn, họ là người khôn ngoan.

Bài Phúc Âm này giống như bao dụ ngôn khác là một bài Phúc Âm phức tạp trong chính ý nghĩa của nó. Khi chúng ta tiến gần tới cuối năm phụng vụ, sẽ kết thúc trong hai tuần tới, giải thích theo phụng vụ thì bài Phúc Âm là tận cùng của thời gian khi Đức Kitô sẽ đến một lần nữa trong vinh quang. Ngày đó không ai biết. Mọi thế hệ khôn ngoan của Kitô giáo, thánh Phaolô đã viết trong thư gửi tín hữu thành Thessalonica, đã giới thiệu một sự chờ đợi cuộc trở lại của Chúa Giêsu cách kiên nhẫn. Chính chúng ta trong mọi Thánh Lễ tuyên xưng sau kinh Lạy Cha rằng, chúng ta chờ đợi trong niềm hy vọng vui mừng “việc đến của Đấng cứu độ chúng ta là Đức Giêsu Kitô”.

Ngay trước khi rước lễ chúng ta nghe vị linh mục tuyên bố: “Phúc cho những ai được gọi đến dự tiệc bữa tối với

Người”. Điều này không phải ám chỉ tới bữa tiệc ly trong quá khứ nhưng là bữa tiệc trên trời trong tương lai. Trích dẫn này được lấy trong sách Khải huyền đoạn 19 câu 9. Thánh Gioan trong một thị kiến đã thấy một đám cưới cao cả trên thiên đàng. Một thiên thần đã nói với ngài: “Hãy viết những điều này: phúc cho những ai được mời đến dự tiệc Chiên Thiên Chúa”. Hãy chờ đợi cách kiên nhẫn bữa tối này, đó là sự khôn ngoan. Chúng ta được gọi là những người khôn ngoan trong khi chờ đợi việc ngự đến của Chúa. Bởi vì sự tận cùng của thời gian không còn bao xa. Có lẽ là đúng, có lẽ là không. Nếu Người không đến sớm, Thiên Chúa sẽ đến trong giờ chết của chúng ta. Đó là một khoảnh khắc nhìn hướng về phía trước với một niềm hy vọng vui mừng. Từ quan điểm của một con người và là điều khó để theo, tự nhiên chúng ta sợ sự chết và bám lấy cái sống và không giống như những cô phù dâu, chúng ta không vội vàng trong việc đợi chờ Chúa đến. “Thiên đàng có thể chờ đợi”, đó có thể là tâm tình của chúng ta. Chúng ta hãy chú ý tới điểm này của Phúc Âm đó là: chờ đợi, tinh thức sẵn sàng gặp Chúa khi nào Ngài đến.

Giáo Hội trong sách phụng vụ các giờ kinh đã khấn nài chúng ta hãy sửa soạn cho cái chết vào mỗi đêm trước khi chúng ta đi ngủ. Và ngủ là một biểu tượng của sự chết. Như khi chúng ta đi ngủ, Giáo Hội đề nghị rằng chúng ta nên có tâm tình Chúa Giêsu khi Người sắp chết: “Lạy Cha con phó linh hồn con trong tay Cha”.

Sự hiệp lễ là một sửa soạn cho sự chết. Một người Công Giáo khi sắp chết được chuẩn bị và hướng dẫn để lãnh nhận sự rước lễ như “của ăn đàng”, là thực phẩm cho một hành trình từ đời này đến đời sau. Ngay cả khi chúng ta lãnh nhận Thánh Thể qua việc hiệp lễ trong Thánh Lễ chúng ta hãy để tâm nghĩ đến sự chết, nhưng luôn luôn tin vào sự sống lại từ cõi chết của chúng ta. Khi đứng để lãnh nhận Thánh Thể đó

là một dấu hiệu của đức tin. Hành vi đạo đức đó là *“hãy giữ đôi mắt các bạn mở rộng vì các bạn không biết ngày nào, giờ nào”*.

13. Khôn ngoan và khờ dại

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu An)

Tháng 11, tháng cuối năm phụng vụ. Tại các nghĩa trang, người tín hữu thường đến thắp nhang, cắm cành hoa tươi, đọc kinh cầu nguyện trước phần mộ người đã qua đời.

Người còn sống cầu nguyện cho người đã chết. Người đã an giấc ngàn thu nhắc nhở người đang sống về lý lẽ cuối cùng của cuộc sống làm người. Bầu khí phụng vụ tháng 11 hướng về cùng đích của cuộc sống làm người. Đó chính là Cánh Chung. Chúa Giêsu dùng hình ảnh đám cưới để nói về Cánh Chung. Đây là dịp của niềm vui chứ không phải là nỗi buồn, hạnh phúc chứ không đau khổ.

Bài Tin mừng Chúa nhật hôm nay nói đến lễ cưới và các trinh nữ. Năm cô trinh nữ khôn ngoan với thái độ sẵn sàng và năm cô trinh nữ khờ dại với việc chệnh mảng ngu ngơ là những biểu tượng của những cách sống của con người (GLCG # 1950). Nếu ví cuộc đời là lũ quán thì chúng ta chỉ là những người khách trọ qua đường. Chúng ta phải có thái độ nào thích hợp đối với cuộc sống trần gian? (Lumen Gentium, 48, 50, 68; GLCG # 972).

Khôn ngoan hay khờ dại được đánh giá bằng việc con người có sẵn sàng và chuẩn bị hay không.

1. Khôn và dại theo Thánh kinh

Khôn ngoan theo Thánh kinh có hai chiều kích.

Tự nhiên: khôn ngoan là một thứ nhận thức giỏi, thông minh, thận trọng và tài khéo để hướng dẫn cuộc sống đạt tới hạnh phúc chân thực. Đó là sự khôn ngoan của những nhà lãnh đạo có tài quản trị, những quân sư có tài giáo dục và thuyết phục, những hiền triết có tài lập ra những lý thuyết triết học, đạo đức, cũng như các nhà khoa học kỹ thuật có tài phát triển nền văn minh thế giới.

Tổ phụ Giuse vừa có tài kinh tế vừa có tài giải đáp những ước mơ của lòng người, đã được vua Ai cập chọn làm Thủ tướng. Môisê vừa có tài lãnh đạo vừa có tài thuyết phục kẻ thù cũng như đồng bào. Salomon được khen ngợi là " Người khôn ngoan hơn sự khôn ngoan của tất cả người Trung đông và Ai cập" (1V 5, 9-14).

Siêu nhiên: khôn ngoan là ân ban của Thiên Chúa. Daniel đã chúc tụng Thiên Chúa là " Đấng ban khôn ngoan cho hạng khôn ngoan, ban trí thức cho người hiểu biết" (Dn 2, 21). Khi mười hai tông đồ triệu tập các tín hữu lại để chọn bảy phó tế, các ngài đã nói: "Hỡi anh em hãy xét và chọn lấy giữa anh em bảy người được tiếng tốt, đầy Thánh Thần và khôn ngoan" (Cv 6, 3)

Sự khôn ngoan đích thực là sống theo luật Thiên Chúa " Luật Chúa làm cho Israel trở thành dân tộc khôn ngoan và thông thái" (Đnl 4, 6). Ai yêu chuộng học hỏi và sống luật Chúa sẽ trở nên khôn ngoan: "Cổ tổ tôi tên là Giêsu, hầu như hiến cả mạng sống vào việc đọc lẽ luật, các tiên tri cùng các sách của cha ông, đã nên quán xuyến, lão luyện và phát hứng biên soạn đôi điều liên quan đến giáo huấn và khôn ngoan" (Hc 1, 7-12)

Luật Chúa chính là lời Chúa như mười giới răn Chúa ban trên núi Sinai. Chính lời Chúa mới là sự khôn ngoan và hạnh phúc thật. Tác giả Thánh vịnh 119 đã cảm thấy sự tuyệt diệu đó: " Lời Ngài là hạnh phúc đời con, lời Ngài là ánh sáng đời con, lời Ngài là chứa chan hy vọng, lời Ngài tôi quý hơn nghìn vàng muôn bạc, lời Ngài xin cứu sống tôi, lời Ngài là ơn cứu độ tôi" (Tv 119, 72. 103-105. 154-155. 165). Lời khôn ngoan hạnh phúc chính là Ngôi Lời nhập thể, là Đức Giêsu Kitô (Ga 1, 1-14). Đức Giêsu đã xác nhận rõ mình là sự khôn ngoan tuyệt vời đó khi Ngài nói: "Trong cuộc phán xét nữ hoàng phương nam sẽ đứng lên cùng với những người

thế hệ này và bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan của vua Salomon, mà đây còn hơn vua Salomon nữa" (Lc 11,31).

Người khôn ngoan là người nghe và sống lời Chúa. Người dại khờ là người chỉ nghe mà không đem ra thực hành. Chúa Giêsu dạy: " Vậy phàm ai nghe các lời này của Ta và thi hành, thì ví được như người khôn xây nhà trên đá... và phàm ai nghe các lời này của Ta mà không thi hành, thì ví được như người dại xây nhà trên cát." (Mt 7, 24. 26). Mạnh mẽ hơn, Chúa Giêsu còn khẳng định: "Không phải mọi kẻ nói với Ta: "Lạy Chúa, lạy Chúa" là sẽ vào được Nước Trời, nhưng là kẻ thi hành ý Cha Ta, Đấng ngự trên trời." (Mt 7, 21)

2. Thái độ khôn ngoan.

Khôn ngoan là một ân ban Thiên Chúa trao tặng cho con người để họ biết cách sống theo đường lối của Ngài. Người khôn ngoan là biết sống theo sự hướng dẫn của Đấng Tối Cao (GLCG # 2500).

Năm cô trinh nữ khôn ngoan mang theo bình dầu, họ có chuẩn bị cho trường hợp chàng rể đến muộn. Họ luôn sẵn sàng chờ đón chàng rể đến. Chàng rể là hình ảnh Chúa Giêsu đến trần gian. Người đến nhiều lần với chúng ta trong cuộc đời và đến trong ngày sau hết của từng người. (x. 2 Tim 4,6; 2Pr 1,14).

Khôn ngoan là một ơn ban quý báu của Chúa. Nó giúp con người biết cách sống thế nào cho phải, biết tìm kiếm những gì đáng tìm, và biết học hỏi suy nghĩ những gì đáng học hỏi. Ơn khôn ngoan quý báu ấy, Chúa sẵn sàng ban cho những ai thao thức kiếm tìm. Bài đọc I mời gọi chúng ta hãy khao khát yêu chuộng đức khôn ngoan. Thức khuya dậy sớm tìm kiếm, suy niệm đức khôn ngoan thì sẽ được chiêm ngưỡng, gặp gỡ đức khôn ngoan, sẽ được minh mẫn toàn hảo, được đức khôn

ngoan niềm nở xuất hiện và sẽ hết mọi nhọc nhằn, trút hết mọi lo âu. (Kn 6, 12-16).

Cuộc đời kitô hữu khác nào như một cuộc nghinh đón chàng rể và chàng rể đây chính là Đức Kitô, vị thẩm phán. Tin Mừng nói chàng rể sẽ “đến chậm”, nghĩa là đến vào lúc người ta không ngờ. Rồi khi chàng rể đến, chàng sẽ “đóng cửa lại”. Ý nghĩa thiêng liêng của câu nói là: người ta chỉ chết một lần, không có cơ hội làm lại cuộc đời nếu đã không có sự chuẩn bị, như năm cô trinh nữ khôn ngoan.

Sự khôn ngoan của các cô trinh nữ là luôn tỉnh thức, tay cầm đèn cháy sáng trong tay và mang theo dầu dự trữ. Ngày xưa, dân Chúa chuẩn bị vượt qua Biển Đỏ cũng có thái độ như thế. Có thể hiểu “đèn cháy sáng” là luôn sống dưới ánh sáng hướng dẫn của Chúa và “dầu dự trữ” là những việc lành phúc đức như “của gói về đời sau”.

Văn sĩ E. Hemingway có viết một quyển tiểu thuyết, nhan đề “ngư ông và biển cả”, kể lại cuộc vật lộn uổng công của lão ngư phủ người Cuba tên là Xăngtiagô với biển khơi. Ông câu được một con cá kình, nhưng vì cá quá to, ông đành phải cột cá bên mạn thuyền để kéo vào bờ. Buồn thay, trên đường về, lũ cá mập đã đánh ra hơi và xúm vào rĩa thịt. Khi về tới bến, con cá to chỉ còn là bộ xương mà thôi.

3. Không thể nào trình diện Chúa với hai bàn tay trắng.

Thái độ khờ khạo.

Lễ cưới theo nghi thức Tây phương, cô dâu đóng vai trò quan trọng với nghi thức rước dâu. Khi cô dâu xuất hiện, mọi người đều hướng mắt về cô dâu lộng lẫy trong trang phục lễ cưới tiến lên bàn thờ với đoàn rước và tiếng nhạc hoan ca. Chú rể chỉ đứng chờ đợi sẵn trên cung thánh đón tiếp cô dâu.

Trong nghi thức đám cưới Do thái, chú rể là người quan trọng. Mọi người phải chờ đợi và đón chú rể. Nếu lễ cưới vào

ban đêm, chú rể phải đi tới nhà cô dâu để thương lượng với người cha hay anh em của cô dâu về quà cáp, của hồi môn...vào lúc mặt trời lặn. Thời đó chưa có đồng hồ, nên không thể định rõ giờ giấc để đón rước chàng rể từ nhà cô dâu về nhà chú rể được. Hơn nữa, theo phong tục, chú rể thường cố ý trì hoãn và kéo dài cuộc thương lượng để cô dâu và những nàng phù dâu phải chờ đợi trong hồi hộp và ngạc nhiên. Vì suốt ngày tiệc tùng, dạ vũ, nên chờ đợi đến khuya thường mệt mỏi và buồn ngủ. Mười cô trinh nữ được mời tham dự có bốn phận phải chuẩn bị sẵn sàng đèn đuốc để thấp sáng đường đi rước chú rể, cô dâu và khách đến tiệc cưới. Đây là một vinh dự rất đặc biệt cho các cô trinh nữ được mời.

Các cô đại không hề chuẩn bị gì cho trường hợp đó. Theo tập tục cưới hỏi của người Do Thái, chú rể sẽ đến nhà cha cô dâu để đón cô về nhà mình. Những cô trinh nữ phù dâu có nhiệm vụ cầm đèn cùng với cô dâu đón chú rể, làm thành một đám rước cô dâu về nhà chú rể, và ở đó, một tiệc cưới linh đình sẽ được tổ chức. Một khi đã nhận nhiệm vụ, các cô trinh nữ đó có nhiệm vụ phải chuẩn bị mọi thứ cần thiết để thực hiện nhiệm vụ đó của mình.

Năm cô khờ đại chưa chuẩn bị sẵn sàng, không mang theo đủ dầu cần thiết, khi chú rể đến họ hết dầu. Các cô trinh nữ khờ đại, vì sự thiếu chuẩn bị đúng đắn của mình, đã bị loại khỏi niềm vui của tiệc cưới và không thể làm gì để thay đổi thực tế bi đát đó được nữa.

Giống như các cô trinh nữ khôn ngoan, các cô trinh nữ khờ đại cũng được mời gọi đi đón chàng rể rồi vào dự tiệc cưới. Các cô biết chàng rể chắc chắn sẽ đến. Các cô cũng tha thiết mong chờ chàng rể đến. Điều các cô thiếu là một sự chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ những thực tại cần thiết để có thể thực hiện được lời mời gọi và nhiệm vụ dành cho các cô

và nhờ đó được thỏa lòng mong ước của mình. Các cô mang đèn nhưng không mang dầu theo. Sai lầm của các cô không phải ở chỗ các cô không hướng lòng về biển cố chàng rể đến, mà là ở chỗ các cô đã không có sự chuẩn bị phù hợp cho biển cố đó. Được mời gọi làm thành viên của đoàn đón chàng rể thôi, chưa đủ. Biết rằng chàng rể sẽ đến vào một lúc nào đó thôi, chưa đủ. Còn phải có sự chuẩn bị thích hợp nữa.

Hãy luôn chuẩn bị sẵn sàng.

Cuộc đời và thế giới này rồi sẽ chấm dứt. Chúa sẽ đến ngày kết thúc đời người và dẫn vào dự tiệc Nước Trời. Mỗi người đều có đèn trong tay. Quan trọng là mình có chuẩn bị để ngọn đèn ấy cháy sáng vào lúc chung cuộc không. Quá muộn nếu đến lúc ấy chúng ta mới vội vã đi mua dầu.

Thiên Chúa muốn đưa con người vào tiệc cưới Nước Trời. Con người cần phải chuẩn bị sẵn sàng. Mỗi người phải chịu trách nhiệm về số phận đời đời của mình. Không ai có thể làm thay cho mình được.

Giờ phút long trọng và quyết định, đó là lúc chàng rể xuất hiện, lúc ấy mỗi người chuẩn bị đèn cháy sáng của mình. Đến lúc này mới thấy là ai khôn và ai dại, ngọn đèn của các cô khôn ngoan vẫn còn cháy sáng còn ngọn đèn của các cô khờ dại đã tắt từ lâu. Vào phút giây long trọng ấy, không ai có thể giúp mình được. Các cô khờ dại không thể xin dầu của ai được. Người khôn ngoan biết xác định cùng đích cuộc đời của mình và chuẩn bị những gì cần thiết để đạt được cùng đích đó. Người khờ dại không biết phải chuẩn bị những gì.

Ai cũng phải đối diện với ngày cuối cùng cuộc đời là giờ chết, phút giây ấy không ai giúp ai. Mỗi người theo sự khôn ngoan hay khờ dại đón nhận số phận chung cuộc.

Người ta cứ tự hỏi: Bao giờ chàng rể đến? Bình dầu thì cứ voi dân! Màn đêm buông xuống, đôi mắt cũng nặng trĩu theo! Chờ đợi bao giờ cũng mệt mỏi căng thẳng!

Biết rằng đèn cháy sáng thì dầu cạn dần. Tình yêu chờ đợi mãi cũng mòn mỏi. Lời kinh có khi cũng phôi pha. Cây đàn có lúc cũng quên mất nốt nhạc. Hãy kín mức dầu tình yêu nơi suối nguồn yêu thương chính là Bí tích Thánh Thể. Nơi đó, chúng ta không chỉ nhận được dầu tình yêu, dầu ân sủng, mà còn được trao ban chính mình Người làm của ăn, để chúng ta tỉnh thức mà chờ đợi Người dẫn đưa ta vào tiệc cưới Nước Trời.

14. Sống ngày cuối đời

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Mới đây, tại Thụy Sĩ, người ta đã dùng điện thoại để phỏng vấn 1200 người tại 20 thành phố khác nhau về việc chuẩn bị chết. Câu hỏi được đặt ra là: “Nếu bạn chỉ còn một ngày cuối cùng để sống, bạn sẽ làm gì?”. Kết quả của cuộc thăm dò cho thấy:

* 57% phụ nữ được hỏi cho biết họ sẽ sống ngày cuối cùng đó với gia đình.

* 42% các ông được hỏi cho biết họ cũng muốn sống ngày cuối cùng đó với gia đình.

* 32% các ông các bà đều muốn được sống với gia đình mình trong những giờ phút cuối đời.

* chỉ có 12% các bà và 26% các ông thích ở một mình hoặc cùng với bạn bè trong ngày cuối cùng của cuộc sống.

Thưa anh chị em, những con số trên đây có lẽ không đại diện cho ước muốn hay suy nghĩ của tất cả mọi người. Tuy nhiên, xuyên qua kết quả của cuộc thăm dò này, chúng ta cũng có thể đọc được một tâm trạng chung của con người khi đứng trước cái chết; đó là nỗi sợ cô đơn. Cái chết là một cuộc ra đi đơn độc, một chia lìa vĩnh viễn, nhất là với những người thân yêu của chúng ta. Nếu câu hỏi trên đây được đặt cho chúng ta trong giờ phút này, chúng ta sẽ làm gì?

Có lẽ chúng ta còn nhớ câu chuyện của một vị thánh trẻ khi được hỏi về cách thế chuẩn bị chết:

Giữa một đám trẻ đang chơi đùa, viên giám thị đặt câu hỏi: “Nếu ngay bây giờ chúng con biết mình sắp chết, chúng con sẽ làm gì?”. Một số em bé trả lời: “Con sẽ vào nhà thờ cầu nguyện”. Một số em khác cho biết: “Con sẽ đi xung tội để dọn mình chết lành...”. Chỉ có một cậu bé điềm nhiên trả lời: “Nếu trong giây lát con có chết, thì giờ này con vẫn tiếp tục cuộc chơi”. Đó là câu trả lời của thánh trẻ Luy Gonzaga.

Và câu trả lời đó đã làm cho viên giám thị ưng ý nhất, bởi vì nếu giải trí lành mạnh là một bổn phận trong lúc này, thì việc thánh hóa trước tiên phải nằm trong bổn phận hằng ngày: giờ nào việc nấy.

Nếu chúng ta biết lắng nghe tiếng Chúa trong từng biến cố, nếu chúng ta biết gặp gỡ Chúa trong từng sinh hoạt, nếu chúng ta tiếp xúc với Chúa trong từng phút giây... thì cái chết chỉ là một nối dài của cuộc gặp gỡ thân tình này. Người luôn trung thành với những gặp gỡ trong giây phút hiện tại sẽ không phải sợ hãi trong cuộc gặp gỡ tối hậu là cái chết.

Vì thế, thưa anh chị em, qua câu chuyện dụ ngôn 10 cô phù dâu đi đón chàng rể trong Tin Mừng hôm nay, Chúa mời gọi chúng ta phải tỉnh thức và chuẩn bị sẵn sàng cho ngày giờ Chúa đến. Vì ngày giờ Chúa đến sẽ bất ngờ, không được báo trước. Dụ ngôn cho thấy có 5 cô khờ dại và 5 cô khôn ngoan. Có nhiều người bị trách là “khôn nhà dại chợ”. “Khôn” những chuyện vặt vãnh mà lại “khờ” những chuyện trọng đại. “Khôn” những chuyện nhất thời hôm nay để rồi “dại” những chuyện ngàn đời mai sau. Có lẽ 5 cô khờ dại này đến giờ chót mới khôn ra (khôn đột xuất) và chạy đi mua “khôn” thì không kịp nữa rồi! Vì thế, chúng ta phải biết khôn ngay đi! Tin Mừng hôm nay đã cảnh giác chúng ta tỏ tường rồi đấy!

Bài học về sự khôn ngoan đã được Chúa Giêsu nói đến trong ví dụ về người khôn xây nhà trên nền đá (Mt 7, 24). Đó là người “nghe và thi hành Lời Chúa”. Khôn là chuẩn bị sống ngày hôm nay không gì khác hơn là “nghe và thi hành Lời Chúa”. Trung thành sống điều này là ta đã xây dựng cho mình một nền tảng vững chắc để có thể đứng vững trong đêm tối âm u hay trong mưa sa bão táp. Ngược lại, không thi hành

Lời Chúa, ta sẽ bị coi là kẻ khờ dại, vì đã xây nhà đời mình trên nền cát...

Năm cô khờ dại đã uổng công đi đón và mòn mọi đợi chờ để rồi cứ phải ở bên ngoài phòng tiệc cưới. Vì thế, nghe và thi hành Lời Chúa là một thái độ sống khôn ngoan để dù thức hay ngủ, ta vẫn ở trong tư thế sẵn sàng. Việc Chúa đến sẽ không còn là chuyện bất ngờ nữa mà là một cuộc hẹn hò gặp gỡ đầy ý nghĩa đã được chờ đợi.

Đừng chậm trễ nữa, thưa anh em chị em, vì cửa Nước Trời chỉ mở ra cho những người hôm nay sẵn sàng dự tiệc, cho những người hôm nay mang canh cánh bên lòng nỗi ưu tư thi hành ý muốn của Chúa, chứ không dành cho những kẻ chỉ biết nói: “Lạy Chúa, lạy Chúa” ngoài môi miệng, để rồi phải nghe trả lời: “Ta không biết các ngươi!” câu trả lời này cũng là lời phán quyết của Thẩm Phán tối cao trong ngày phát xét cuối cùng.

Anh chị em thân mến, hôm nay vẫn còn thời giờ để chúng ta “khôn”, vẫn còn thời giờ để chúng ta đổ đầy dầu vào bình mà mang theo, vẫn còn thời giờ để xây dựng đời mình trên nền tảng thực thi Lời Chúa và Chàng Rể cũng đang đến loan báo niềm vui hội ngộ. Hãy sẵn sàng ra đón, để cùng Tân Lang vào dự tiệc Nước Trời hưởng niềm vui vô tận.

Đối với những ai đã sẵn sàng, đèn Tin-Yêu thấp sáng trong tay, họ sẽ được sung sướng gặp mặt Chúa: Thánh nữ Têrêxa Avila mấp máy nói lên với Chúa trước khi tắt thở: “Lạy Chúa Giêsu, này là giờ chúng ta gặp nhau”. Trong khi chị Thánh Têrêsa Giêsu Hải Đông âu yếm thốt lên: “Lạy Chúa, con yêu mến Chúa”, đôi mắt xuất thần nhìn thẳng vào một điểm trên pho tượng Đức Mẹ, nét mặt tươi tắn, rồi nhắm mắt lại, ra đi nhẹ nhàng. Đồng hồ chỉ 7 giờ 20 phút, tối ngày 30 tháng 9 năm 1897.

Hai người trinh nữ khôn ngoan đã cầm đèn thắp sáng Tin Yêu ra đón Chúa và đã được gặp gỡ “Người Tình Lang” muôn thuở của mình.

*Lạy Chúa Giêsu,
nếu ngày mai Chúa đến,
chắc chúng con sẽ vô cùng lúng túng...
Xin nuôi dưỡng nơi chúng con
niềm tin vững vàng
và niềm hy vọng nóng cháy
để tất cả những gì chúng con làm
đều nhằm chuân bị cho ngày Chúa trở lại.*

15. “Ta không biết các ngươi”

Bữa tiệc cưới kỳ lạ khởi đầu tốt đẹp: có đến mười cô phù dâu! Chúng ta nghĩ đến những chiếc áo dài đẹp và những nụ cười, chú rể hơi vụng về, cô dâu xinh xắn.

Có điều này phá tan sự thơ mộng: năm trong số mười cô này bị coi là “kờ đại”. Người ta chú ý đến họ và vạch ra sự thiếu lương tri của họ. Đặt ra những câu hỏi về năm cô “khôn ngoan” từ chổi chia sẻ dầu trong đèn của họ là điều vô ích vì đây không phải là vấn đề. Một dự ngôn vạch ra đường lối của mình mà không quan tâm tới những yếu tố không phù hợp.

Cho nên chúng ta hãy thử đi thẳng vào bài học về dầu bị thiếu. Sự thiếu sót nào có nguy cơ làm cho chúng ta trở thành những kẻ kờ đại?

Người kờ đại trong dụ ngôn chính là người Kitô hữu đã lên đường nhưng không chuẩn bị. Người đó tức khắc rơi vào trong một cuộc sống tầm thường, ít có tính cách Tin Mừng. Năm cô kờ đại biểu thị cho những kẻ ít can đảm, những kẻ bị tước vũ khí do sự chờ đợi và thời gian. Họ có nguy cơ bị giật mình khi nghe la lên: “Đây là chàng rể, đây là sự gặp gỡ Chúa!”

Tuy nhiên chúng ta nghĩ đến sự gặp gỡ cuối cùng. Chúng ta biết rằng để thành công thì phải gặp được Chúa Giêsu ở dưới thế gian này, trong Kinh nguyện, Thánh thể, Tin Mừng, bí tích người anh em (Mt 25,40). Nhưng tất cả những điều này phải trả giá và chúng ta làm chậm kỳ hạn: “Ngày mai, tôi sẽ bắt đầu”. Chúng ta làm như thể mình là chủ thời gian vậy!

Thậm chí khi đang tỉnh tâm, dưới cú sốc của một biến cố hoặc một chứng cứ gây xáo trộn, chúng ta gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô, thì chúng ta cũng không nghe được lời van xin lo lắng của Ngài, bởi vì Ngài biết rõ chúng ta: “Các con hãy luôn luôn tỉnh thức, vì các con không biết ngày nào giờ nào”.

Do đó phải nghĩ đến giờ phút này mà thôi hay sao? Không, sẵn sàng để nghe tiếng gọi này, chính là sống hết mình điều mà chúng ta đang sống. “Linh đạo hiện tại”, có nghĩa là sử dụng tốt cuộc sống hằng ngày, trở nên những ứng viên tốt nhất để gặp gỡ Chúa. Ý nghĩa có tính cách Tin Mừng của thời gian là: hôm nay phải chuẩn bị dẫu cho ngày mai, đồng thời phải luôn luôn can đảm để sống Tin Mừng vào bất cứ lúc nào trong bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào.

Nếu không, sẽ phải đi đến cùng những bữa tiệc cưới buồn này, sẽ phải đứng ngoài cửa phòng tiệc và nghe những lời nặng nề hơn nữa, xoá tan mọi niềm hy vọng: “Ta không biết các người”. Vào ngày tận thế Chúa Giêsu sẽ chỉ công nhận “những người của Ngài”, tức những kẻ đã cố gắng làm ánh sáng Tin Mừng không biết mệt mỏi bằng cách không ngừng dự trữ dẫu.

Nếu câu nói dễ sợ “Ta không biết các người” đập vào chúng ta như Chúa Giêsu muốn, chúng ta hãy suy niệm về hai cách xử sự: những cô khôn ngoan, những cô khờ dại. Còn chúng ta, cái đèn chúng ta ở đâu?

16. Suy niệm của Lm. John Trần Khả

Một trong những cái quan trọng khi chúng ta lái xe là phải có bánh xe xơ-cua để dự phòng cho những lúc không may bị nổ lốp hoặc xì hơi giữa đường. Đây là một sự khôn ngoan thông thường mà mọi người lái xe đều phải biết. Tuy nhiên đôi khi cũng xảy ra cho một số người sau khi xe của họ bị bẻ bánh giữa đường và lúc đó mới khám phá ra là họ không có bánh xe xơ-cua hay bánh xe xơ-cua của họ đã bị xì hơi. Điều này càng làm cho họ bối rối, lo lắng và khó chịu khi nó lại xảy ra ban đêm giữa xa lộ hay ở những quãng đường hẻo lánh tối tăm và vắng vẻ. Nếu không may xảy ra chuyện như thế, thường thì chúng ta phải đi bộ một quãng thật xa để tìm người giúp đỡ. Hậu quả là sẽ bị trễ hẹn hay không đến được địa điểm đúng giờ dự định. Sau khi tìm được người giúp thì thường họ sẽ hỏi, "Tại sao không chịu kiểm soát trước khi lái xe xem bánh xe xơ-cua có ở đó, hay có còn tốt hay không?" Ai cũng biết đây là điều cần thiết mỗi khi lái xe, nhưng nhiều khi chúng ta coi thường không để ý.

Cảnh tỉnh

Đây cũng chính là điều mà Chúa Giêsu muốn nói đến trong dụ ngôn Mười Cô Trinh Nữ của bài Tin Mừng hôm nay. Những điểm chúng ta cần quan tâm chú ý:

- Tỉnh thức đợi chờ
- Chàng rể đến bất ngờ
- Phải có dầu đèn

Chúng ta luôn cần phải có thái độ tỉnh thức và chuẩn bị sẵn sàng để đón Chúa Kitô vào bất cứ ngày giờ nào. Những cô trinh nữ khôn ngoan đã biết lo liệu chuẩn bị cầm đèn và mang theo dầu do đó họ đã không trở nên nạn nhân của tình trạng bất ngờ. Những cô khác đã không biết lo liệu phòng xa; họ đã có thái độ ỷ y, dửng dưng coi thường, nghĩ rằng chàng rể còn lâu mới đến, nhưng giữa lúc đêm khuya, lúc mọi

người tắt đèn đi ngủ thì không ngờ chàng rê đến. Chúa Giêsu nói rằng việc Ngài đến lần thứ hai cũng bất ngờ giống như thế. Ngài cảnh tỉnh chúng ta, "Hãy tỉnh thức vì các ngươi không biết ngày nào, hay giờ nào!" Các Kitô hữu đầu tiên cũng đã hy vọng Chúa đến vào thời điểm của họ; nhưng cho đến nay sau 20 thế kỷ, Ngài vẫn chưa đến. Con người chúng ta dễ cảm thấy tình trạng "thức lâu châu mối." Chờ lâu quá không thấy Chúa đến, nhiều người đã coi thường, hay không tin là Ngài sẽ đến lần thứ hai. Họ bắt đầu ngủ thiếp đi trong những sinh hoạt của cuộc sống trần thế. Và Chúa Giêsu kết luận họ là những người khờ dại. Khờ dại chỉ vì không biết tỉnh thức và không biết lo liệu chuẩn bị sẵn sàng.

Khôn ngoan hay khờ dại?

Khi nói đến tinh thần và việc chuẩn bị đón Chúa Kitô đến lần thứ hai thì chúng ta một là người khôn ngoan, hai là kẻ khờ dại, một là sẵn sàng hai là không chứ sẽ không có sự dung hòa ở trung lập không khôn mà cũng không khờ. Theo như câu chuyện dụ ngôn trong bài Tin Mừng thì có một nửa số người khôn ngoan, và một nửa số người khờ dại. Một nửa sẽ được vào Thiên Đàng để dự tiệc cưới với Chúa Kitô và một nửa sẽ không được vào. Một nửa sẽ được hưởng hạnh phúc và một nửa thì không. Chúng ta sẽ thuộc vào một trong hai nhóm này. Như vậy chúng ta thuộc vào loại nào? "Tôi, Ông, Bà, Anh, Chị, Em, chúng ta là người khôn ngoan hay người khờ dại? Là người thuộc thành phần được vào hay không được vào phòng tiệc với Chúa Kitô?"

Sự khờ dại đây không phải là vì trí khôn ngu dốt không biết, hay là bởi không có học thức, không có bằng này hay cấp nọ, hoặc vì sự quên sót không mang dầu đốt đèn. Sự khôn ngoan đây cũng không phải là vì trí khôn thông minh sáng suốt, học cao hiểu rộng, bằng này cấp kia. Điều chính

yếu là có sống trong tinh thần tỉnh thức và tin tưởng đợi chờ hay không? Đèn của chúng ta có dầu hay không có dầu?

Gần đây có những người phao đồn tin sẽ có hiện tượng tối ba ngày ba đêm và rồi sẽ tận thế. Không biết nghe mặc khải nào hay lời khuyên của ai, nhiều người ở một số nơi đã lo đi mua mấy thùng nến và nhiều thùng chứa nước để nhờ các cha làm phép đem về phòng trữ ở trong nhà. Làm như thế không phải là sự khôn ngoan phòng xa mà Chúa Giêsu muốn nói đến trong dụ ngôn của bài Tin Mừng hôm nay. Nến phép và nước phép đó không phải là dầu đèn của Kitô hữu chúng ta. Nếu ngày Chúa đến mà chỉ thấy chúng ta có nến phép và nước phép, thì nến phép và nước phép đó cũng không có sức mạnh để đưa chúng ta vào Thiên đàng với Thiên Chúa. Năm cô trinh nữ được gọi là khôn ngoan vì họ mang đèn và có mang theo dầu. Còn những cô khờ dại có mang đèn nhưng không mang dầu theo.

Khủng hoảng hết dầu

Thế giới nếu không biết tự chế trong việc tiêu thụ năng lượng thì cũng có ngày bị khủng hoảng thiếu thốn dầu xăng. Trong đời sống tinh thần nếu chúng ta không cẩn thận và khôn ngoan thì chúng ta cũng sẽ rơi vào tình trạng bị khủng hoảng hết dầu thiêng liêng. Có dầu thiêng liêng hay hết dầu thiêng liêng chính là lý do phân cách giữa người khôn ngoan và người khờ dại. Người được vào phòng tiệc và người phải đứng ở ngoài. Các Kitô hữu chúng ta là đèn soi thế gian. Đèn đó chỉ được cháy sáng khi có dầu. Đức tin nơi Chúa Kitô chính là dầu làm cho đèn Kitô hữu được cháy sáng. Đức tin ấy chính là lý do quyết định được vào hay ở ngoài. Giữ tình liên hệ mật thiết với Chúa Kitô qua việc sống đức tin, việc học hỏi Kinh Thánh, tham dự và cử hành các bí tích, làm những việc đạo đức; những lời kinh nguyện sớm hôm; những việc hy sinh bác ái và tình yêu đối với tha nhân, nhất là

những người nghèo khổ chính là những giếng dầu tiếp tế cho đèn chúng ta được tiếp tục cháy sáng để đón và đi theo Chúa Kitô vào trong nước hằng sống.

Đối với chúng ta, đây là một bài học rất rõ ràng. Chúng ta không phải là đang đối diện với một dịp dự tiệc cưới đặc biệt ở trần gian. Chúng ta cũng không phải là đang đối diện với tình trạng có bánh xe xơ-cua hay là không. Nhưng là sự cứu rỗi đời đời của linh hồn chúng ta. Khi bị bể bánh xe giữa đường mà không có bánh xe xơ-cua, chúng ta cảm thấy bức rứt khó chịu với chính mình. Chúng ta có thể bị trễ hẹn hay trễ công việc và làm cho một số người khác phải chờ đợi. Chúng ta trách mình tại sao lại lơ đãng thiếu cẩn thận như thế. Tuy nhiên những phiền toái đó chỉ là những phiền toái tạm thời ở đời này. Nhưng khi đối diện với sự sống đời đời; đối diện với việc Chúa Kitô bắt ngõ đến lần thứ hai, nếu chúng ta cũng vô tâm không sẵn sàng cho đèn có dầu để đốt cháy sáng thì sự phiền toái đó sẽ là sự phiền toái đời đời. Giống như năm cô trinh nữ khờ dại, chúng ta sẽ phải đứng ở ngoài và nghe tiếng nói nghiêm khắc từ bên trong vọng ra, "Ta không biết các ngươi là ai!"

Trên thực tế, thật buồn và đáng lo ngại. Nhiều khi chúng ta đã dại khờ lo lắng quan tâm cho thân xác mình và cho những nhu cầu đời này hơn là lo lắng quan tâm đến Nước Trời, đến nhu cầu của người khác và đến sự sống phần linh hồn của chính mình. Nhiều khi mối bận tâm của chúng ta không phải là lo khai thác các giếng dầu thiêng liêng, nhưng mà là lo khai thác mỏ tiền mỏ bạc trần thế; lo xây dựng sự nghiệp đời này, và chênh mảng lơ là không hết tâm chu đáo chuẩn bị cho ngày đón chúa Kitô đến lần thứ hai. Nhiều khi việc làm, việc đi chơi, đi chợ, đi shopping, hay ngủ nghỉ, thể dục thể thao, kiêng cử, vẽ mặt vẽ mày, sửa ngực sửa mũi làm đẹp thân xác được chúng ta coi là cần thiết và ưu tiên hơn là việc cầu

nguyện, đọc kinh dâng lễ tu thân, tập luyện nhân đức, và làm việc lành. Cứ nhìn vào tất cả các sinh hoạt hàng ngày của chúng ta và kiểm điểm tâm tư cũng như cách hành xử của chúng ta thì chúng ta sẽ biết mình là người khôn ngoan hay khờ dại. Chúng ta là người có dầu sẵn trong đèn hay là người khùng hoảng thiếu dầu đức tin.

217 người trên chuyến bay của hãng EgyptAir 990 khởi hành từ New York ngày 31 tháng 11 năm 1999 vừa qua đâu có ngờ đó là chuyến bay cuối cùng trong đời họ. Việc đó có thể xảy ra cho bất cứ ai trong chúng ta. Và khi đó thì chúng ta sẵn sàng hay không sẵn sàng? Đèn chúng ta còn dầu để cháy sáng hay không? Nếu đèn có dầu thì chúng ta là những người khôn ngoan, nhưng nếu đèn hết dầu thì sẽ bị xếp vào loại những cô trình nữ khờ dại. Chúa Giêsu dạy chúng ta dụ ngôn này là Ngài muốn tất cả chúng ta là những người khôn ngoan.

Một câu truyện

Trong triều đình có một quan hầu cận chuyên môn đi bên cạnh nhà vua để mua vui trong triều. Một hôm quan hầu cận nói đùa một câu rất ngớ ngẩn khờ dại khiến nhà vua không hài lòng lắm nên nhà vua đưa cho quan một cái gậy và nói, "Từ nay trở đi nhà ngươi phải giữ lấy cây gậy này như là một hình phạt. Ngươi phải giữ nó cho tới khi ngươi gặp một người nào đó khờ dại hơn ngươi thì lúc đó sẽ trao cây gậy cho người ấy!"

Ít năm sau nhà vua lâm bệnh nặng và nằm liệt trên giường. Vua cho triệu tập mọi người thân cận trong triều đến và dặn dò, "Trẫm sửa soạn lên đường. Trẫm sẽ đi đến một nơi rất xa; và trẫm sẽ không trở lại đây nữa; do đó trẫm muốn triệu tập mọi người trong triều đến để từ giã."

Nghe nhà vua nói như vậy, quan hầu cận hỏi nhà vua, "Tâu bệ hạ, thần xin được hỏi một điều. Thường thì khi đi

đâu xa như thăm dân, đi họp ngoại giao hay đi thăm những nước láng giềng, Bệ hạ luôn cho người đi trước để dọn đường chuẩn bị. Thế thì lần này Bệ hạ đã có chuẩn bị cho chuyến đi xa quan trọng này chưa?"

Nhà vua trả lời, "Trong chuyến đi này, trẫm không có sự chuẩn bị gì cả."

Quan hầu cận liền nói, "Nhu thế thì xin trẫm nhận lại cây gậy này, bởi vì bây giờ khanh đã tìm được người ngổ và khờ dại hơn khanh!"

(Paul J. Wharton, *Stories and Parables for Preachers and Teachers*. "Preparing for Death" p. 67).

17. Mười cô trinh nữ

Anh chị em thân mến,

Ông Baden Powell đã sáng lập phong trào Hướng đạo năm 1907. Đây là một sinh hoạt giới trẻ, mục đích để đào luyện thanh niên, nên người tốt cho bản thân mình và cho cả xã hội nữa. Đầu tiên là nhắm đến việc đào tạo thanh niên Âu châu, con nhà giàu, dư ăn, chỉ biết hưởng thụ. Sau vì thấy phong trào hoạt động có hiệu quả, nên nhiều nước đã du nhập phong trào. Châm ngôn của Hướng đạo sinh là: "sắp sẵn". Hai chữ này muốn nói lên hướng đạo sinh, dù ở hoàn cảnh nào, vẫn có thể sống được và sống tốt. Họ có thể sống chung với mọi người, có thể sống riêng rẽ một mình, ở giữa chợ hay cắm trại trong rừng sâu... Câu chuyện của bài Tin mừng hôm nay cũng nói lên một chủ đề như thế. Kính mời anh chị em cùng suy niệm.

a/. Lễ cưới của người Do thái: đây là dịp người do thái tổ chức lễ lạc linh đình. Nhà giàu hoặc có địa vị, lễ cưới sẽ kéo dài đến 7 ngày, có khi hơn nữa; nhà nghèo thì 3, 4 ngày... Câu chuyện tiệc cưới ở Cana, chỉ một mình thánh Gioan thuật lại, cũng cho thấy vì tiệc kéo dài nhiều ngày, nên họ đã tiêu thụ một lượng rượu rất lớn. Sáu chum đá, mỗi chum đựng được trên 80 lít; vậy vị chi ít nữa hơn 500 lít rượu, Chúa Giêsu đã làm cho số nước đó thành rượu; đó là chưa kể rượu gia chủ đã chuẩn bị trước. Xem ra người do thái uống rượu có thua ai đâu?...

Ta lại nói tới chuyện rước cô dâu, là chuyện chính của bài dụ ngôn hôm nay: hình như việc cô dâu đợi chàng rể đến rước về nhà mới, là một nghi lễ có phần cầu kỳ và trang trọng. Toàn thể dân làng được mời tham dự vào đoàn rước chú rể. Họ đứng hai bên đường ca hát chúc tụng. Chú rể có vai trò quan trọng, nên mọi người phải chờ đợi và đón chú rể. Nếu lễ cưới vào ban đêm, chú rể phải đến nhà gái buổi chiều

đề thương lượng về tiền bạc, quà cáp, của hồi môn...Việc rước cô dâu có thể vào ban đêm, nên cũng có thể chú rể trì hoãn giờ đón, để cho thêm hồi hộp. Vì không dự báo trước nên các người phù dâu phải ở trong tư thế thức tỉnh, chuẩn bị sẵn sàng....

b/- Chúa muốn dạy chúng ta điều gì? Chúa thuật dụ ngôn mười cô trinh nữ, một câu chuyện khá sống động. Đọc qua, người ta có thể hiểu phần nào được nội dung Chúa muốn nói gì. Nhân vật chính trong câu chuyện, không phải cô dâu chú rể, mà là mười cô phù dâu. Các cô trinh nữ này khi được mời làm phù dâu, họ lấy làm vinh hạnh lắm, vì thế không ai muốn việc làm của mình bị hỏng cả. Vậy mà trong tiệc cưới này, các cô lại sơ xuất chết người; vì chàng rể đến quá trễ, lại tiệc tùng suốt ngày, nên các cô thiếp đi rồi ngủ cả... Bất thần, chàng rể đến, họ đi ngay phòng tiệc rồi đóng cửa lại. Năm cô khờ dại, đã bị từ chối không cho vào dự tiệc....

Chính thái độ của các cô khôn ngoan và của các cô không phòng xa, đó là điểm chính Chúa muốn nói: Hình ảnh các cô khôn ngoan biết thức tỉnh sẵn sàng, đồng thời cũng chuẩn bị hành trang, là đèn và đèn... Ngày Nước Trời đến lần cuối cùng, sẽ là ngày bất ngờ không ai biết trước được, nên mọi người phải sẵn sàng tỉnh thức, và mang đầy đủ hành trang, vì lúc đó chẳng ai có thì giờ để giúp đỡ ai được nữa... Nếu không tỉnh thức, không sẵn sàng, đợi đến khi sự việc ập đến, rõ ràng quá trễ; có hối tiếc cũng quá muộn rồi!

Câu chuyện: Con tàu Titanic, được coi là con tàu không thể chìm, đã rời cảng Queenstown, Anh quốc làm cuộc hải trình đầu tiên đi Nữ Ước, với 2.200 hành khách, ngày 10/04/1912. Ai nấy đều ca tụng con tàu, vừa sang trọng, vừa to lớn, còn cho là nó không thể chìm. Có người hờn hờ nói: Thiên Chúa cũng không đánh bại được nó nữa...Vậy mà sau bốn ngày, vào đêm thứ 7, nó đụng phải một tảng băng khổng

lò, khiến tàu bể làm ba mảnh; lúc 2g 20 chiều Chúa Nhật, nó chìm hẳn, mang theo 1522 mạng. Số người sống sót hầu hết là đàn bà và trẻ con. Tàu Titanic bị chìm là do tính kiêu căng, cầu thả, chạy theo lợi nhuận của chủ tàu và những người có trách nhiệm. Mới đây giờ lại hồ sơ, người ta mới hiểu rõ, hơn 2000 hành khách, vậy mà chỉ có lối 400 áo phao cứu hộ. Vỏ tàu được làm mỏng hơn 2,54 cm và các đinh tán đóng thưa hơn 2cm (1/8 inch) theo bản thiết kế, để tàu nhẹ hơn 2500 tấn, và có thể chạy nhanh hơn các tàu khác, dù nó to lớn.... 1522 người đã chết, trong lúc họ không muốn chết, có phải đáng là bài học cho mỗi người kitô hữu chúng ta không? Phải biết sẵn sàng như cô dâu đón chàng rể, đến vào lúc họ không ngờ, vào giờ họ không không chuẩn bị. Câu chuyện này đáng là bài học cho ta suy ngẫm lời Chúa chúa nhật hôm nay.

*c/. **Gợi ý sống và chia sẻ:** Trên đời này, ai biết chuẩn bị trước, biết tính toán kỹ lưỡng, biết đề phòng xa, họ sẽ có nhiều cơ may để thành công trong cuộc sống lắm. Về cuộc sống mai sau, ai biết tỉnh thức, biết chuẩn bị hành trang sẵn như mấy cô phù dâu đi đón chàng rể trong Tin mừng Chúa Nhật hôm nay, họ sẽ nhiều cơ may được vào Nước Trời. Phần chúng ta, chúng ta nghĩ làm sao đây?*

18. Mười người trinh nữ

(Trích trong ‘Sống Tin Mừng’ – Radio Veritas Asia)

Tháng mười một là tháng dành riêng cho các linh hồn, nên chúng ta dừng lại để suy nghĩ một vài tư tưởng về cái chết. Chắc hẳn Chúa không muốn cho cuộc đời chúng ta chìm đắm trong một màu tang tóc và từng giây từng phút luôn nơm nớp lo sợ, nhưng Chúa muốn chúng ta sẵn sàng và nhìn vào cái chết với đôi mắt lạc quan tin tưởng và hy vọng.

Cái chết sẽ dạy cho chúng ta biết cuộc đời này tuy ngắn ngủi và chóng qua nhưng lại là một kho tàng quý giá, bởi vì nhờ nó chúng ta có thể chiếm được Nước Trời, và một khi nó đã qua đi thì không bao giờ trở lại. Bởi đó chúng ta hãy biết lợi dụng những năm tháng hiện tại để chuẩn bị cho mình những hành trang cần thiết, hầu sẵn sàng lên đường dấn thân vào một cuộc hành trình cô đơn và bi thảm nhất, đó là cái chết.

Thật là hạnh phúc và tốt đẹp nếu ta có được một linh hồn luôn chuẩn bị và sẵn sàng, nhưng cũng thật bẽ bàng và cay đắng nếu ta chết đi trong tình trạng tội lỗi và thù nghịch cùng Chúa. Lúc đó ta sẽ mất cả chì lẫn chài, cả vốn lẫn lời, cả đời này lẫn đời sau, cả thân xác lẫn linh hồn.

Trên bia mộ của những người thời xưa người ta thường thấy những chữ tuyệt vời trên đó: "Người này đã nghỉ yêu trong vòng tay yêu thương của Thiên Chúa". Hãy khử trừ tội lỗi và hãy thực thi bác ái yêu thương để dù Chúa có đến vào ngày chúng ta không ngờ, vào giờ chúng ta không biết, chúng ta vẫn sẵn sàng và vui mừng kêu lên: "Lạy Chúa, này con xin đến". Thế nhưng chúng ta đã chuẩn bị cho cuộc hành trình cuối cùng này chưa?

Trong cơn hấp hối người ta hỏi thánh nữ Magarita:

- Có cần gì nữa chăng?

Thánh nữ trả lời:

- *Không, tôi đã sẵn sàng.*

Nếu như đêm nay chúng ta phải đến trước tôn nhan Chúa, nếu như chút nữa đây Chúa gọi chúng ta, liệu chúng ta đã thu xếp xong mọi công việc hay chưa? Liệu chúng ta đã trả hết món nợ đối với Chúa và đối với anh chị em hay chưa? Liệu chúng ta đã tẩy xóa hết tội lỗi trong tâm hồn qua Bí Tích Giải Tội hay chưa? Nếu chúng ta biết chuẩn bị ngay từ bây giờ, nếu như mỗi khi chiều xuống chúng ta ngồi hồi tâm xét mình và chúng ta chỉ ngủ yên khi tâm hồn mình đã gội rửa tẩy sạch qua tâm tình sám hối ăn năn. Nếu chúng ta luôn giữ được tấm áo trắng trong ngày lãnh nhận Phép Rửa Tội, nếu ngọn nến đức tin vẫn còn cháy sáng trong cuộc đời, thì quả thật chúng ta là người có phúc và cái chết không còn là một giây phút kinh hoàng và khiếp hãi nữa.

Cuộc đời là một chuyến viễn du trong đêm tối, nhưng bên kia là bình minh ló hiện. Cuộc đời chúng ta là một hành trình trên mặt biển đầy sóng, nhưng bên kia là bến bờ hạnh phúc, ở đó Thiên Chúa đang mở rộng vòng tay để chờ đón chúng ta. Nếu bây giờ chúng ta đã chuẩn bị và sẵn sàng như năm cô trinh nữ khôn ngoan, thì khi Chúa đến chúng ta sẽ không chết nhưng thực sự bắt đầu sống, vì bây giờ chúng ta được sinh ra cho cuộc sống mới, cuộc sống muôn đời.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết khừ trừ tội lỗi trong tâm hồn và chắt đầy trên đôi tay nhỏ bé những công việc sáng chói là những hành động bác ái yêu thương, để khi Chúa đến chúng con sẽ được Chúa đón nhận vào bàn tiệc Nước Trời. Amen.

19. Khôn và đại

Nước Trời là tiệc cưới. Ăn tiệc cưới thì phải có y phục lễ cưới xứng đáng. Nói khác hơn là trình nữ khôn có đèn và dầu đầy bình "sẵn sàng" mọi lúc dù chàng rể đến muộn. Chúng ta hãy xem xét chi tiết của dự ngôn các cô trình nữ khôn và đại. Là trình nữ chưa đủ còn phải khôn "có đèn có dầu". Sạch như trình nữ còn cần phải có việc lành có thưởng.

Vài điểm chú giải

- Các cô đại có đèn mà không có dầu còn các cô khôn có đèn và dầu đầy đủ: đèn hết dầu đèn tắt, thiếu dầu thì không đốt đèn cho sáng được.

- Chàng rể đến muộn: Theo tục lệ Do thái rước dâu ban đêm vào lúc bên gái bất ngờ để có cơ chọc "quê" mà vào tiệc nhậu cho ngon rồi động phòng (nên đàn gái phải cho người cầm đèn chạy tới chạy lui ngoài đường luôn để "trình sát" bên trai không thấy có bất ngờ).

- Các cô đại nói với các cô khôn rằng "xin cho chúng em chút dầu": Không được hiểu là chuyện đòi thưởng "đèn đuốc rước dâu" mà là chuyện cánh chung, là ngày phán xét.

- E không đủ cho chúng em và các chị: Giờ phán xét mỗi người lo cho mình còn không xong, dư đâu mà cho. Những người đợi giờ chót mà xin thì hãy nhìn đây.

- Các chị ra hàng mà mua: dầu, áo cưới thì có thể ra hàng mà mua còn việc lành, bác ái thì đi đâu mà mua. Vả lại hết giờ rồi. Hối cũng không kịp.

-....Chàng rể đến, các cô sẵn sàng thì cùng vào phòng tiệc cưới và cửa đóng lại: Nước trời không có cửa. Ý nói hết giờ. Không còn làm gì được nữa.

- Thừa ngài xin mở cửa cho chúng tôi với, tôi không biết...: Các cô ấy không có đủ diện mạo để "được nhận biết" (thiếu dầu, đèn không cháy sáng, nhìn không thấy, không

biết). Đi xuống luyện ngục mà luyện cho sáng rồi trở lại thì được vào.

- Vậy anh em hãy sẵn sàng vì anh em không biết ngày nào giờ nào: Lời căn dặn cuối cùng được lập lại như một "điệp khúc" không nhằm tai "sẵn sàng".

Giờ phán xét các cô "khôn" được theo chàng rể vào phòng ăn tiệc cưới. Các cô "khờ" bị không biết, bị bỏ ở ngoài.

Khôn là có đèn có dầu đầy đủ. Dại là có đèn mà không đủ dầu khi chàng rể đến, không đốt đèn sáng lên được, không được nhìn thấy, không được cho nhập đoàn rước vào nhà tiệc ăn cưới. Cách nói tượng trưng. Đủ là khôn, thiếu là dại.

Là sao? Trinh nữ là có đời sống trong sạch, không có tội. Có đèn, là tín hữu, là kẻ tin. Không có dầu là đức tin không có có việc làm như lời thánh Giacôbê. Việc làm của đức tin là làm những điều Đức Giêsu dạy. Chúa Nhật 31 chúng ta đã nghe Đức Giêsu dạy là khiêm tốn phục vụ. Chúng ta sẽ chịu phán xét về tình yêu (mẹ Têrêsa Calcutta).

Xin các chị cho chúng em chút dầu! Sao không chia sẻ, người một chút để đốt đèn lên cùng vào ăn tiệc cho vui cả nhà. Tới đó mà còn ích kỷ! Ích kỷ mà vào thiên đàng? Dạy người ta ích kỷ? ai nấy lo, đèn nhà ai nấy sáng? Những người không lo đợi nước tới trôn mới nhảy thì lý luận như vậy. Thừa không phải là chuyện "giờ đây" mà là chuyện giờ cánh chung, ngày phán xét, khi không còn làm được gì nữa. Hết giờ. Kẻo đã đổ. Mỗi người có đủ thời giờ và phương tiện Chúa ban để "có đủ dầu" mà hời hợt, ơ hờ, cả cố chấp, chỉ lo làm bậy, quýnh quá thì xin xỏ.

E không đủ cho các em và các chị. Giờ phán xét mỗi người lo cho bản thân còn chưa xong. Chỉ các thánh tử đạo là được "tuyển thẳng". Têrêsa Hải Đồng Giesu còn phải bay ngang luyện ngục, ném thử hơi nóng của lửa rồi mới lên

thiên đàng. Đừng đợi tới "bến" rồi xin. Những người "đợi giờ chót" mà xin Chúa hãy coi đây mà biết lo.

Đập cửa kêu xin thì chàng rể là Chúa Giêsu sẽ trả lời "lạnh ngắt" ta không biết là ai vì không có đèn sáng, tối thui làm sao thấy mà nhận cho ra. Còn một vài hạt bụi cũng không sáng đủ. Xuống luyện ngục mà thanh luyện cho trắng tinh rồi trở lại sẽ được nhận thấy.

Quá khắt khe, quá hẹp làm sao ai lên được! Có. Chúa ban cho tất cả đủ thời giờ và phương tiện. Khi cho thì Chúa vô cùng rộng rãi và Chúa phán xét theo như đã cho. Khi Chúa hỏi "sao bạn vào đây mà không có y phục lễ cưới" thì người ấy cứng họng". Hãy thực tế, đừng vờ vẩn. Chúa công bình, không hẹp hòi, không khắt khe. Muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Hãy nhớ đủ ba điều kiện: là Trinh nữ (trong sạch), có đèn (có đức tin), có dầu đủ (đời sống bác ái phục vụ nhiệt tình). Tóm tắt là sẵn sàng. Giờ phán xét là vậy. Chỉ có sẵn sàng. Có bao nhiêu người sẵn sàng? 5/5? Không thấy ai sẵn sàng trừ một ít các thánh.

20. Chúa sẽ đến

Đối với mười cô trinh nữ, thì việc chàng rể sẽ đến là một xác tín mãnh liệt và hiển nhiên. Họ đã chuẩn bị đèn đuốc, đã đi nghênh đón và đợi chờ chàng rể tại một nơi đã được ấn định. Họ tin chắc chắn rằng chàng sẽ tới. Tin chắc đến độ không còn lo âu và băn khoăn trước sự chậm trễ của chàng. Họ đã thiếp đi và ngủ cả. Đó là dấu chỉ cho thấy tâm hồn họ thật bình thản. Còn đối với chúng ta thì sao?

Chúng ta cũng tin chắc chắn rằng Chúa sẽ đến. Tuy nhiên, đôi lần việc chờ đợi đã làm cho niềm tin ấy bị lu mờ và phai nhạt. Ngài sẽ đến, nhưng xem ra mọi sự lại diễn ra một cách quá bình thường. Ngài sẽ đến, nhưng lại chẳng có dấu chỉ gì báo trước. Ngài sẽ đến, nhưng sao lại vẫn thình lạng, một sự thình lạng dễ sợ. Sự hao mòn của thời gian dễ dàng tàn phá lòng kiên nhẫn của chúng ta.

Những câu hỏi bắt đầu được đặt ra, rồi những nghi vấn được chen vào làm cho niềm xác tín bị lung lay. Thêm vào đó, những kiến thức hời hợt và nông cạn sẽ làm phụt tắt ngọn đèn nội tâm của chúng ta và đặt trong chúng ta một tình trạng đứng đưng nào đó, bởi vì các biến cố đã được tiên báo xem ra thật đáng nghi ngờ. Bây giờ, nếu thình lình xảy ra những tai ương hoạn nạn, thì sự chờ đợi có thể chìm sâu vào thất vọng và bị coi là hoàn toàn vô ích.

Chúa sẽ đến, đó là một điều chắc chắn và là một xác tín phải được củng cố trong suốt cuộc đời chúng ta. Đó không phải là một giả thuyết, nhưng là một thực tại hiển nhiên của tương lai. Và vì liên hệ tới tương lai, nên đó cũng chính là một viễn tượng duy nhất chắc chắn như cái chết phần xác của chúng ta. Ước gì niềm xác tín này làm cho cõi lòng chúng ta được tràn ngập an bình và tâm hồn chúng ta được hoàn toàn thanh thản.

Chúa sẽ đến và Ngài sẽ đến một cách bất ngờ. Đó là khía cạnh thứ hai trong câu chuyện mười cô trinh nữ. Vào nửa đêm, có tiếng hô to:

- Kia chàng rể đến.

Như thế, việc chuyển sang một ngày mới cũng là việc chuyển đổi từ tình trạng này đến tình trạng kia. Bất ngờ và cường chế, đó là đặc tính của việc Chúa đến trong Lời mà chúng ta đang nghe lúc này đây của thánh lễ. Đây là như một dấu báo hiệu: Trước đó, nó đã cho thấy thật là phi lý nếu chúng ta tưởng rằng mình sẽ có đủ thời giờ để canh chừng. Không báo trước như một tiếng sét giữa bầu trời quang đãng, như một tiếng kèn bất chợt vang lên, hay như một con đường đi Damas khiến cho Phaolô bị quật ngã, xem ra rất bình thường nhưng lại có tính cách quyết định cho số phận đời đời.

Cuộc viếng thăm trọng đại này sẽ áp đặt và mang đi tất cả, nhưng đồng thời cũng ban sự sống cho những gì phù hợp với nó và cho những ai đợi chờ nó.

Tuy nhiên, hăng hái trông mong và hăm hở đi đón mừng Chúa đến với một đức tin kiên vững mà thôi chưa đủ, chúng ta còn phải tích cực chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ định mệnh này, bằng cách tích lũy cho mình thật nhiều những việc lành phúc đức, thật nhiều những hành động bác ái yêu thương, thật nhiều những thái độ xả thân phục vụ những người hèn mọn chung quanh chúng ta. Chỉ một đời sống hoàn toàn dấn thân cho Chúa và cho anh em mới có thể rạng ngời như đèn sáng trong đêm tối trần gian và cho phép chúng ta được yên giấc ngàn thu vì biết rằng Chúa sẽ mở cho chúng ta cánh cửa phòng tiệc của Ngài.

21. Cho ngày hôm nay – Thiên Phúc

(Trích trong ‘Nhu Thầy Đã Yêu’)

Trong mục “cửa sổ tâm hồn” của báo Tuổi trẻ có đăng một bài với tựa đề “cho ngày hôm nay” như sau:

Có hai ngày trong tuần chúng ta không nên lo lắng.

Một ngày là ngày hôm qua, với những sai lầm, những âu lo, những tội lỗi, những thiếu sót và những nỗi đau. Ngày hôm qua đã đi qua. Mọi tiền bạc trên đời này cũng không thể đem ngày hôm qua quay trở lại. Chúng ta không thể nào hủy bỏ một hành động mà chúng ta đã làm cũng như không thể nào xóa đi một ngôn từ mà chúng ta đã thốt ra. Ngày hôm qua đã đi xa rồi!

Còn một ngày nữa mà chúng ta không nên lo lắng, đó là ngày mai với những kẻ thù quá quắt, những gánh nặng cuộc sống, những hứa hẹn tràn trề. Mặt trời của ngày mai sẽ mọc lên hoặc là chói lọi hoặc là khuất sau đám mây, nhưng dù gì thì nó vẫn sẽ mọc lên. Và trước khi nó mọc lên, vào ngày mai chúng ta chẳng có mối đe dọa nào, bởi lẽ nó vẫn chưa được sinh ra.

Vì vậy chỉ còn một ngày duy nhất là ngày hôm nay. Bất cứ ai cũng đều phải đấu tranh để sống dù chỉ một ngày. Thật ra chẳng phải những gì trải qua ngày hôm nay khiến người ta phát điên rồi – mà đó chính là sự hối tiếc về những gì đã xảy ra ngày hôm qua và những lo sợ về những gì ngày mai có thể đem đến.

“Năm cô trinh nữ khôn ngoan” là những con người của ngày hôm nay. Các cô không hối tiếc cho ngày hôm qua, cũng không lo lắng cho ngày mai, vì ngày hôm nay, các cô đang cầm đèn cháy sáng trong tay theo chú rể vào dự tiệc cưới.

“Năm cô trinh nữ khờ dại” mãi mãi là những con người của ngày hôm qua. Cho dù các cô có đi mua thêm dầu, rồi

cầm đèn cháy sáng trong tay, nhưng đã quá muộn, vì cửa đã đóng. Ngày hôm qua đã đi xa rồi!

Cuộc đời người tín hữu Kitô lúc nào cũng phải được xem là ngày hôm nay, luôn sẵn sàng chờ chàng rể đến, để vào dự tiệc cưới Nước Trời. Thế nào là người tín hữu luôn sẵn sàng? Tin Mừng hôm nay chỉ rõ: “Quả vậy, các cô đại mang đèn mà không mang dầu theo. Còn những cô khôn ngoan thì vừa mang đèn vừa mang chai dầu theo” (Mt 25,4). Cốt lõi vấn đề là ở chỗ đó. Các cô đại mang đèn mà không mang dầu theo, nên các cô sẽ mãi mãi là người đến sau, mãi mãi phải đứng bên ngoài, suốt đời hối tiếc. Vì ngày hôm qua đã đi xa rồi!

Trái lại, các cô khôn ngoan vừa amang đèn vừa mang theo chai dầu. Đèn chính là Ánh Sáng Đức Tin luôn chiếu tỏa từ này chịu phép rửa tội. Đã có đèn thì phải có dầu; đã tắt đèn thì phải hao dầu, hao dầu thì phải châm thêm mỗi ngày. Dầu ấy chính là dầu BÁC ái yêu thương. Chỉ có dầu Tình yêu mới thắp sáng được cây đèn Đức tin của người tín hữu. Thánh Gioan viết: “Ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu” (1 Ga 4,8).

Ai vừa mang đèn vừa mang chai dầu theo người đó được kể là người sẵn sàng và là thực khách danh dự của tiệc cưới Nước Trời. Thánh Matheu ghi rõ: “Những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới”. Vì thế, những người luôn sẵn sàng là những con người của ngày hôm nay, không hối tiếc cho ngày hôm qua đã đi xa rồi, cũng chẳng lo lắng cho ngày mai chưa tới, nhưng chỉ “tỉnh thức” trong ngày hôm nay cho đèn luôn cháy sáng, cho dầu với lại đầy.

Người ta cứ tự hỏi: Bao giờ chàng rể đến? Bình dầu thì cứ voi dân! Màn đêm buông xuống, đôi mắt cũng nặng trĩu theo! Chờ đợi bao giờ cũng mệt mỏi căng thẳng! – Biết rằng đèn cháy sáng thì dầu cũng cạn. Tình yêu chờ đợi mãi cũng mòn mỏi, lời kinh có khi cũng phôi pha, cây đàn có lúc cũng quên

mắt nốt nhạc. Hãy kín mức dầu tình yêu nơi Suối Nguồn Yêu Thương, chính là Bí tích Thánh Thể. Nơi đó, chúng ta không chỉ nhận được dầu tình yêu, dầu ân sủng, mà còn được trao ban chính mình Người làm của ăn, để chúng ta tỉnh thức mà chờ đợi Người dẫn đưa ta vào tiệc cưới Nước Trời.

Lạy Chúa, xin thương đổ tràn vào lòng chúng con dầu Tình yêu của Chúa, để chúng con thấp sáng mãi ngọn đèn Đức tin mà Chúa đã cho mỗi người chúng con.

*Xin cho chúng con chỉ biết có một điều, là ngày hôm nay chúng con đang chờ đón Chúa đến trong cuộc đời chúng con.
Amen.*

22. Sẵn sàng

Theo tục lệ tại các nước Trung Đông, thì trong dịp đám cưới, nhà gái thường tổ chức những cuộc vui chơi suốt ngày. Thỉnh thoảng người ta lại loan báo cho biết:

- Chàng rể sắp đến.

Trong thực tế, nửa đêm vào lúc bất ngờ nhất, chàng rể mới xuất hiện. Chàng đến với đèn đuốc sáng trưng để đón cô dâu. Đáp lại, cô dâu cùng các cô phù dâu, cũng phải mang đèn đuốc sáng trưng để bắt đầu cuộc rước về nhà chồng.

Đoạn Tin mừng hôm nay cũng cho hay là chàng rể đến chậm. Sự chậm trễ này cũng là điều bình thường và phần lớn xảy ra là do nhà trai chưa đạt được thỏa thuận về các sinh lễ phải đem sang nhà gái trước khi rước dâu.

Tục lệ này tương đương với việc “thách cưới” ở Việt Nam mà dân gian đã có những lời điệu cợt như sau:

- Em là con gái nhà giàu,

Mẹ cha thách cưới ra màu xinh sao.

Cưới em trăm tấm lụa đào,

Một trăm hòn ngọc, hai mươi tám ông sao trên trời.

Ở Trung Đông, tục lệ này còn nặng nề hơn nữa, đến nỗi cuộc rước dâu có thể bị đình hoãn tới đêm hôm sau do cuộc thương lượng và thỏa thuận kéo dài lê thê...

Vì thế không lạ gì khi thấy các cô phù dâu thiếp đi rồi ngủ cả. Các cô tuy không buộc phải tỉnh thức, nhưng buộc phải sẵn sàng để đón chàng rể với đèn cháy sáng cầm trên tay.

Câu chuyện trên được áp dụng vào hai lãnh vực. Lãnh vực nhân loại và lãnh vực cá nhân.

Trước hết là lãnh vực nhân loại. Như chúng ta đã biết chàng rể trong câu chuyện là hình ảnh tượng trưng cho Đức Kitô. Ngài sẽ đến viếng thăm nhân loại vào ngày cuối cùng của vũ trụ vật chất, để phán xét chung hết thảy mọi người.

Tuy nhiên quan trọng hơn đó là *lãnh vực cá nhân*. Ngài sẽ đến viếng thăm mỗi người chúng ta vào ngày sau hết của cuộc đời để phát xét riêng mỗi cá nhân và ấn định số phận đời đời của chúng ta.

Điều Ngài đòi hỏi nơi chúng ta không phải chỉ là tinh thức để biết được ngày giờ nào Ngài sẽ viếng thăm, nhưng cần thiết hơn, đó là thái độ sẵn sàng, để khi Ngài đến, chúng ta không bị bẽ bàng, hốt hẫng và đắng cay vì sẽ bị loại trừ.

Vào năm 79 sau công nguyên, thành phố Pompei với trên 20.000 dân bất ưng bị một ngọn núi lửa vùi lấp dưới lớp tro bụi dày hơn 5 thước.

Các nhà khảo cổ đã đào bới và tìm thấy những bộ xương người mà thịt rữa được thay thế bằng những lớp tro chai cứng. Hay họ dùng thạch cao để đắp lại thành hình người theo dựa theo những bộ xương trong tư thế y hệt lúc xảy ra tai nạn núi lửa. Những khuôn đúc ấy cho thấy hành vi cuối cùng của một số người trong thành.

Trước hết là một người mẹ trẻ đang ôm chặt đứa con trong vòng tay của mình. Tiếp đến là một người lính gác trong bộ áo giáp với vũ khí trong tay, vẫn đứng thẳng tại vị trí của mình, còn người khác thì tay cầm gươm, chân đạp trên đồng vàng, bên cạnh là năm xác chết, có lẽ đó là những người đến để cướp bóc hay hôi của.

Nếu như hôm nay Chúa đến viếng thăm, liệu chúng ta có ở trong tư thế sẵn sàng với đôi tay chất đầy công nghiệp và một tâm hồn trong trắng, như năm cô trinh nữ khôn ngoan cầm đèn sáng đi đón chàng rể hay không?

23. Tinh thức

Vào thế kỷ thứ 19, một tác giả vô danh đã kể câu chuyện về một người Mỹ đi du lịch sang Ba Lan, đến thăm thầy Rabbi Hofetz Chaim là người đang được dân chúng kính trọng như một vị thánh rất khôn ngoan. Khi đến nơi cư ngụ của thầy Rabbi, người khách du lịch quả ngạc nhiên khám phá thấy rằng chỗ đó chỉ có một phòng duy nhất mà thôi. Sách vở xếp hàng dọc theo bờ tường; đồ đạc trong nhà chỉ có một cái bàn và một cái ghế. “Nhưng thưa thầy Rabbi”, người khách hỏi, “Đồ dùng của thầy ở đâu?” Thầy Rabbi trả lời bằng cách hỏi lại, “Thế đồ dùng của ông ở đâu?” “Đồ dùng của con?” người du khách lúng túng nói, “Con chỉ là một người khách đến đây, trọ qua đường”. “Tôi cũng thế” thầy Rabbi Hofetz Chaim trả lời, “tôi cũng là khách trọ qua đường vậy thôi”.

Bài Phúc âm hôm nay, thánh Matthêu diễn tả thái độ sẵn sàng của năm cô trinh nữ khôn ngoan và sự ngu xuẩn của năm cô trinh nữ khờ dại. Nếu ví cuộc đời là lữ quán thì chúng ta chỉ là những người khách trọ qua đường. Chúng ta phải có thái độ nào cho thích hợp đối với cuộc sống trần gian?

Sự khôn ngoan là một tặng phẩm được Thiên Chúa ban cho con người để biết cách sống thánh thiện theo đường lối của ngài. Sự khôn ngoan không thể bị nhầm lẫn với sự hiểu biết hay kiến thức của trí óc con người. Kiến thức của con người rất giới hạn, và cuộc sống lại đầy những huyền bí. Sự huyền bí tối cao là Thiên Chúa. Và người khôn ngoan là con người biết sống theo sự hướng dẫn của Đấng Tối Cao.

Năm cô trinh nữ khôn ngoan đã chuẩn bị sẵn sàng chờ đón chàng rể đến. Chàng rể là hình ảnh của Chúa Giêsu đến trần gian, cũng có thể cắt nghĩa đó là những lần Chúa Giêsu đến

với chúng ta trong cuộc đời, và cũng có thể hiểu đó là lần chúng ta phải đối diện với Thiên Chúa qua cái chết.

Những du khách tới Paris và Rheims đã chiêm ngưỡng những bức tượng điêu khắc bằng đá từ thời Trung Cổ minh họa dụ ngôn hôm nay. Chúa Giêsu được đặt ở chính giữa giống như chú rể. Ở bên phải của Ngài là năm cô trinh nữ khôn ngoan dưới ánh đèn tươi sáng tượng trưng cho dân ngoại. Họ đứng vây quanh Đấng Thiên Sai. Ở bên trái là những cô trinh nữ khờ dại, những người Do thái, đang nhìn buồn bã vào những cái đèn dầu tối om. Họ bước đi trống rỗng và quay lưng lại với Đức Giêsu.

Thánh Bênêdictô đã muốn các tu sĩ trong nhà dòng của ngài mỗi ngày phải nghĩ về sự chết. Ngài đã dạy các tu sĩ rằng: “Hãy giữ cái chết trước mặt của các bạn hằng ngày”. Đây chính là truyền thống của sự khôn ngoan. Nếu chúng ta nhận ra rằng ngày hôm nay có thể là ngày cuối cùng của mình trên trái đất, chúng ta sẽ cố gắng làm những việc tốt đẹp, phải sống thế nào cho xứng đáng, không phải vì sợ, nhưng vì chúng ta muốn ra đi bằng an, muốn chết thánh thiện và thanh thoi.

Tướng Baden Powell of Gilwell (1857-1941) của Anh Quốc, người sáng lập phong trào Hướng đạo đã để lại “Thông Điệp Cuối Cùng Của BiPi” cho các hướng đạo sinh như sau:

Các Hướng Đạo sinh thân mến.

Nếu các bạn đã có bao giờ xem vở kịch “Peter Pan” thì hẳn sẽ nhớ rằng lão tướng cướp đã luôn luôn làm sẵn bài diễn văn giã biệt cõi đời của mình vì e ngại rằng khi quý vô thường đến lão sẽ không có thì giờ để thực hiện điều ấy nữa. Đối với tôi cũng hầu như vậy, cho nên, mặc dầu chưa đến lúc, tôi cũng muốn làm như thế trong những ngày này và tôi xin gửi đến các bạn vài lời từ biệt.

Xin nhớ rằng đây là những lời cuối cùng của tôi – nên mong các bạn hãy để tâm suy nghĩ. Tôi đã có một cuộc đời hạnh phúc nhất và tôi mong muốn mỗi bạn cũng có một cuộc đời hạnh phúc như thế.

Tôi tin tưởng rằng Đấng Tạo Hóa đặt để chúng ta trong thế giới tươi vui này để được hạnh phúc và hưởng cuộc sống. Hạnh phúc không đến từ sự giàu sang, cũng chẳng phải nhờ thành công trong sự nghiệp, cũng không phải sự tự do buông thả. Một bước dẫn đến hạnh phúc là các bạn cần giữ mình khoẻ mạnh khi còn niên thiếu, như vậy các bạn sẽ trở nên hữu ích và có thể hưởng cuộc đời khi trưởng thành.

Việc học hỏi thiên nhiên sẽ cho các bạn thấy có biết bao nhiêu điều đẹp đẽ và kỳ diệu mà Đấng tạo Hoá đã lập ra thế giới này để các bạn thụ hưởng. Hãy thỏa mãn với những gì các bạn đã đạt được và hãy tận dụng nó. Hãy nhìn khía cạnh sáng sủa của sự vật thay vì mặt phía trái.

Nhưng con đường thật sự để được hạnh phúc là đem lại hạnh phúc cho tha nhân. Hãy cố gắng lưu lại cho thế giới này một chút gì đẹp hơn là các bạn đã tìm thấy và khi đến phiên các bạn từ giã cõi đời, các bạn có thể ra đi trong hạnh phúc với sự cảm thụ rằng với bất cứ giá nào, các bạn đã không phung phí thời gian và đã làm hết sức mình.

Hãy “sắp sẵn” trong lối này, là sống hạnh phúc và chết hạnh phúc. Hãy luôn luôn thực hành lời hứa hưởng đạo ngay cả sau khi các bạn không còn là một thiếu niên và Thượng Đế giúp các bạn thực hiện điều đó. Bạn của các bạn.

Theo câu châm ngôn “sắp sẵn” của các hướng đạo sinh, chúng ta phải sống giống như những cô trinh nữ khôn ngoan, luôn luôn sẵn sàng đáp trả điều sẽ xảy ra trong cách tốt đẹp nhất và đem lại hạnh phúc cho tha nhân.

24. Hãy sẵn sàng vào dự tiệc Nước Trời

Chúa Giêsu là một vị Thiên Chúa cao trọng nhưng cũng là một Con Người bình dân, yêu mến quê hương. Ngài gắn bó với quê hương của Ngài nên Phúc âm hôm nay trình bày Ngài dùng một hình ảnh quen thuộc của quê hương, hình ảnh về cưới xin mà ai cũng có thể nhận ra bài học mà Ngài muốn nói đến. Bài học đó là chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến.

Thông thường trong một đám cưới, nhân vật chính là cô dâu và chú rể. Nhưng trong dụ ngôn này, Chúa Giêsu lại đặt trọng tâm về phía các cô phù dâu, bởi vì chàng rể ở đây là Chúa Giêsu, mười trinh nữ phù dâu là toàn thể nhân loại.

Dụ ngôn này trước hết muốn nói đến tất cả mọi người phải sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến, nhưng ngày nào Chúa đến thì không ai biết được, chỉ cần biết rằng ngày đó rất bất ngờ. Hơn nữa, dụ ngôn này còn muốn nhắc tới ngày chết của mỗi người, ngày ấy đến bất ngờ, bất ngờ đến nỗi không ai không ai biết trước được. Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta thường chứng kiến những cái chết, có người chết già là chuyện đương nhiên, nhưng cũng có nhiều người chết khi tuổi còn trẻ trung, cuộc đời họ lên như điều gặp gió. Cái chết không buông tha cho bất cứ một ai! Đời con người đã ngắn ngủi, lại có thể chết bất cứ lúc nào, cho nên đời đời mỗi người phải cẩn thận và chuẩn bị sẵn sàng.

Việc chờ đợi sẵn sàng có tính cách bản thân cá nhân mỗi người, không ai làm thay ai được. Sự sẵn sàng này phải có luôn luôn, kéo dài mãi chứ không phải chỉ trong một thời gian nào thôi, vì Chúa đến bất ngờ, Chúa có thể gọi chúng ta ra khỏi đời này bất cứ lúc nào. Cho nên, như mười trinh nữ, sửa soạn có đèn mà thôi, đèn cháy mà thôi cũng chưa đủ, còn phải dự trữ dầu. Cũng vậy, chúng ta có đạo, có đức tin mà thôi chưa đủ mà còn phải thực hành đạo, sống đạo và ghi

nhiều công phúc nữa. Dụ ngôn cho chúng ta thấy, trong mười cô phù dâu, có năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại. Đó là hình ảnh tượng trưng cho hai nhóm tín hữu khác nhau: một nhóm những người khôn ngoan và một nhóm những người khờ dại.

Khôn ngoan hay khờ dại là căn cứ vào cách sống của họ có biết sẵn sàng hay không? Có sống đạo và có công phúc hay không? Năm cô phù dâu khờ dại không chuẩn bị đủ dầu, đến giờ chót đi vay mượn và bị từ chối, có nghĩa là ơn Chúa ban cho người nào là của riêng người đó, không cho được, không vay mượn được. Chúng ta không thể nhường lại ơn Chúa cho ai khác và cũng không ai có thể nhường lại cho chúng ta được. Đàng khác, chúng ta cũng đừng nghĩ rằng: chỉ cần sắm sửa một ít dầu vào phút chót là được. Trái lại, phải sắm sửa cả đời và suốt đời. Sống đạo và ơn Chúa cần phải sắm sửa hằng ngày hằng giờ cho đến chết, vì không ai biết mình chết khi nào, đừng bao giờ nghĩ rằng mình còn lâu mới chết, vì sự chết không kiêng nể ai và cũng chẳng báo trước cho ai cả.

Năm cô khờ dại đã uống công đi đón và mơn mõi đợi chờ để rồi cứ phải đứng ở bên ngoài phòng tiệc cưới. Vì thế, nghe và thi hành Lời Chúa là một thái độ sống khôn ngoan để dù thức hay ngủ, ta vẫn trong tư thế sẵn sàng. Việc Chúa đến sẽ không còn là chuyện bất ngờ nữa mà là một cuộc hẹn hò gặp gỡ đầy ý nghĩa đã được chờ đợi.

Vì thế, qua bài Phúc âm hôm nay, chúng ta nghe Lời Chúa Giêsu dạy chúng ta: hãy khôn ngoan như năm cô trinh nữ đem đèn và trữ cả dầu. Chúng ta phải có đèn, đèn muốn hữu dụng phải có dầu, dầu đốt mãi cũng phải hết, do đó, chúng ta phải trữ dầu, trữ càng nhiều càng tốt. Dầu đây là đời sống thiện hảo của mình, là các việc lành, việc tốt, việc bác ái, việc thương người, việc chia xẻ cho những người thiếu thốn bất

hạnh vv... Dù ngôn ngữ cô trình nữ, chúng ta thấy cả khôn cả đại đều ngủ, nhưng cái làm cho ngủ cô trở thành khôn đại khác nhau ở chỗ biết chuẩn bị sẵn sàng. Năm cô khôn đã ngủ nhưng ngủ trong sự sẵn sàng, còn năm cô đại đã ngủ trong một thái độ chênh mảng, việc đâu hay đó, nhưng đến khi "hay" được thì đã quá muộn rồi.

Mỗi khi lên giường ngủ, chúng ta nên kết sổ cuộc đời chúng ta. Hãy Xét mình, sám hối, ăn năn tội cách trọn hằng ngày trước đi ngủ. Hãy tạ ơn Chúa, xin Chúa tha tội và phó dâng cuộc đời trong tay Chúa và Đức Mẹ. Hãy sám hối và phó thác cho Chúa, sẵn sàng vào tiệc cưới. Đừng chậm trễ nữa, vì cửa Nước Trời chỉ mở ra cho những người hôm nay sẵn sàng dự tiệc, cho những người hôm nay mang canh cánh bên lòng nỗi ưu tư thi hành ý muốn của Chúa, chứ không dành cho những kẻ chỉ biết nói: "Lạy Chúa, lạy Chúa" ngoài môi miệng, để rồi phải nghe trả lời: "Ta không biết các ngươi!" Câu trả lời này cũng là lời phán quyết của Thẩm Phán tối cao trong ngày phán xét cuối cùng.

Nếu chúng ta biết lắng nghe tiếng Chúa trong từng biến cố, nếu chúng ta biết gặp gỡ Chúa trong sinh hoạt, nếu chúng ta tiếp xúc với Chúa trong từng phút giây..., thì cái chết chỉ là một nỗi dài của cuộc gặp gỡ thân tình này. Người luôn trung thành với những gặp gỡ trong giây phút hiện tại sẽ không phải sợ hãi trong cuộc gặp gỡ tối hậu là cái chết.

Hôm nay vẫn còn thờ giờ để chúng ta "khôn", vẫn còn thờ giờ để chúng ta đổ đầy dầu vào bình mà mang theo, vẫn còn thờ giờ để xây dựng đời mình trên nền tảng thực thi Lời Chúa và Chàng Rể cũng đang đến loan báo niềm vui hội ngộ. Hãy sẵn sàng ra đón, để cùng Tân Lang vào dự tiệc Nước Trời hưởng niềm vui vô tận.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho chúng con luôn biết tỉnh thức và sẵn sàng, để khi Chúa đến, Chúa sẽ vui mừng khi thấy chúng

con tỉnh thức, và Chúa sẽ đưa chúng con vào dự tiệc trong vương quốc vĩnh cửu của Chúa. Amen.

25. Chàng rể đến trễ

(Suy niệm của Lm. Luigi Gonzaga Đấng Quang Tiên)

Ngữ cảnh của đoạn 25, 1-13 là Chúa Giêsu kêu gọi hãy luôn luôn tỉnh thức vì không ai biết ngày Người đến (24:36-25:46). Ý tưởng này được lặp lại nhiều lần dưới nhiều dạng khác nhau (24:36.42.50; 25:13). Liên kết với hai dụ ngôn đi trước, đoạn 25:1-13 có chung một số từ ngữ như *phronimos*, “khôn ngoan” (24:45; 25:2), *kurios*, “Chúa”, “chủ” (24:42.45-50; 25:11), *chronizò*, “đến trễ” (24:48; 25:5), *hetoimos*, “sẵn sàng” (24:44; 25:10). Chủ đề của đoạn này tiếp tục là sự sẵn sàng để chờ đón Chúa đến.

Về bố cục có thể phân chia như sau: 1/ Dẫn nhập. Các trinh nữ và chàng rể (25:1-5); 2/ Hành động của các trinh nữ (25:6-9); 3/ Số phận khác nhau của các trinh nữ và kết luận (25:10-13). Cách phân chia này dựa trên sự xuất hiện và phân bố của động từ *exerchomai* (c. 1.6), *aperchomai* và *eiserchomai* (c. 10). Tất cả đều diễn tả hành động “đi” của các trinh nữ. Hai lần đầu (c. 1 và 6) họ cùng chung một hướng là đi đón chàng rể. Lần cuối cùng (c. 10) họ đã chia tay và đi hai hướng khác nhau. Năm cô khờ dại ra đi để mua dầu và sẽ đứng ngoài cửa, còn năm cô khôn ngoan đi vào phòng tiệc cưới với chàng rể.

Dẫn nhập. Các trinh nữ và chàng rể (cc. 1-5)

Matthêu lấy dụ ngôn sắp được kể để so sánh với Nước Trời. Đặc biệt ở đây Matthêu dùng động từ *homoioò* ở thì tương lai thụ động (x. 18:23; 22:2), “Nước Trời sẽ được ví như ...”. Nước Trời không được so sánh như mười cô trinh nữ, nhưng như những gì sẽ xảy ra cho các cô ấy vào kết thúc dụ ngôn. Nước Trời sẽ đến một thời điểm quyết định: những ai sẵn sàng thì được vào, những ai không sẵn sàng thì phải đứng bên ngoài cửa.

Theo phong tục, vào ngày cưới chàng rể đi về nhà cha mẹ cô dâu để rước nàng. Rồi các trinh nữ rước đôi tân hôn về tận nhà chàng rể và ở đó họ tổ chức lễ cưới và tiệc cưới. Các trinh nữ phải mang theo đèn và dầu khi phải rước vào ban đêm. Mục đích của việc mang đèn theo là “đi ra đón chàng rể”. Ngoài bản văn này, nymphios, “chàng rể”, chỉ xuất hiện thêm một lần khác ở 9:15, và ám chỉ Chúa Giêsu.

Mười cô trinh nữ được chia làm hai nhóm: năm cô khờ dại tương phản với năm cô khôn ngoan (c. 3). Cặp “khờ dại” (7:26) và “khôn ngoan” (7:24) gặp lần đầu tiên ở dụ ngôn xây nhà. Và gần hơn Matthêô nói đến người đầy tớ khôn ngoan (24:45). “Khờ dại” hay “khôn ngoan”, không quy chiếu về các khả năng trí tuệ, nhưng hệ tại sự thận trọng và quyết định. Sự khôn ngoan hay khờ dại của các cô trinh nữ như là một tình trạng; động từ “là” ở thì quá khứ chưa hoàn thành (imperfect). Câu chuyện trong dụ ngôn này là một thí dụ điển hình: các cô khờ dại “không mang theo dầu”, trong khi các cô khôn ngoan “mang theo dầu” (c. 4).

Chàng rể đến chậm, trái với sự mong đợi của các trinh nữ; “de”, “nhưng” mang tính cách trái ngược (adversative). Không một lý do nào đưa ra giải thích sự chậm trễ này. Sự chậm trễ của chủ/Chúa cũng được nói đến trong dụ ngôn trước (24:48). Trong khi chàng rể chưa đến, các cô trinh nữ đều rơi vào tình trạng như nhau là buồn ngủ và ngủ thiếp đi. Không giống với dụ ngôn trước, người đầy tớ khôn ngoan là người phải thức tỉnh chờ đợi cho đến khi chủ về và mở cửa cho chủ. Vậy sự khác biệt giữa các cô trinh nữ là mang theo dầu cho đèn của mình hay không.

Hành động khác biệt của các trinh nữ (25:6-9)

Phần thứ hai mở đầu bằng tiếng kêu báo chàng rể đến lúc nửa đêm (c. 6). Đến “nửa đêm” là đến bất ngờ lúc mà các trinh nữ đều ngủ say. Điều này liên hệ đến câu kết là không

ai biết “ngày và giờ” của Chúa đến (c. 13; x. 24:48.50.51). Bởi việc đến bất ngờ này mà sự khôn ngoan và khờ dại của các trinh nữ sẽ được tỏ lộ.

Lần cuối cùng nhắc đến hành động chung của họ là tất cả các trinh nữ đều “chỗi dậy và sửa soạn đèn của họ” (c. 7). Hai câu kế tiếp 8 và 9 là cuộc đối thoại giữa hai nhóm, và nội dung liên quan đến đèn và dầu của họ. Lúc này các động từ chuyển sang thì hiện tại diễn tả hành động đang diễn ra. Đèn của các trinh nữ khờ dại đang bị tắt, và họ xin các trinh nữ khôn ngoan dầu bằng một mệnh lệnh “Hãy cho chúng tôi dầu” (c. 8). Đáp lại các trinh nữ khôn ngoan dùng hai mệnh lệnh: “hãy ra đi” và “hãy mua” (c. 9). Bên sau hình ảnh đèn ngùn tắt của các trinh nữ khờ dại là sách Châm ngôn 13:9; Gióp 18:5.

Số phận khác nhau của các trinh nữ và kết luận (25:10-13)

Sang phân đoạn cuối này các trinh nữ không còn đi chung một hướng và làm chung một hành động nữa; họ đã cùng đi ra, exerchomai, đón chàng rể (c. 1.6). Trong câu 10, động từ “đi” được dùng đến 3 lần để diễn tả những gì xảy ra cho các trinh nữ. Khi các trinh nữ khờ dại ra đi, aperchomai, chàng rể đến, erchomai, và các trinh nữ khôn ngoan đi vào, eiserchomai, dự tiệc cưới với chàng rể. Lúc này các trinh nữ khôn ngoan được gọi là những người đã chuẩn bị/sẵn sàng, hetoimos. Từ này được dùng trong dụ ngôn trước khi trong lời kêu gọi phải sẵn sàng vì không biết giờ nào Con Người sẽ đến (24:44). Vậy “khôn ngoan” có thể hiểu là “sẵn sàng/đã chuẩn bị” cho ngày giờ Chúa đến. Các trinh nữ khôn ngoan đã chuẩn bị cho việc chàng rể đến trễ. Hình ảnh “cửa đóng lại” nhấn mạnh sự kiện là người đứng ngoài không thể vào được hơn là những người đã vào dự tiệc cưới bên trong.

Câu 11 và 12 là cuộc đối thoại giữa chàng rể bên trong cửa và các trinh nữ khờ dại đứng bên ngoài. Một mẫu tương tự như thế tìm thấy trong Lc 13:25. Sự tương phản giữa các trinh nữ ở đây vẫn còn: trong khi cửa đóng lại với các trinh nữ khôn ngoan ở bên trong, còn các trinh nữ đứng bên ngoài thì xin mở cửa, “Hãy mở cửa cho chúng tôi!”. Họ đã bị từ chối. Chàng rể bây giờ được gọi là “Chúa”. Tiếng kêu của các trinh nữ khờ dại Kurie, kurie, “Lạy Chúa, lạy Chúa” lúc này là áp dụng cụ thể cho lời Chúa Giêsu đã nói trước về những người không thực hành ý muốn của Chúa (7:20-23). Những ai không thực hành ý Thiên Chúa thì không được Thiên Chúa nhận biết. Cũng thế, các trinh nữ khờ dại bị chàng rể tuyên bố là không biết họ, vì họ đã không quan tâm chuẩn bị cho mình để có thể đón rước chàng rể bất cứ tình huống nào.

Dụ ngôn kết thúc bằng một huấn dụ “Vậy hãy tỉnh thức...” (c. 13). Liên từ oun, “vậy”, chỉ huấn dụ này rút ra từ dụ ngôn trên. Động từ grègoreò, “tỉnh thức”, Matthêô chỉ dùng trong các dụ ngôn nói về việc Chúa đến vào ngày giờ không ai biết (24:42.43; 25:13) và trong đoạn Chúa Giêsu và các môn đệ trong vườn Cây Dầu (26:38.40.41). Trong cả hai trường hợp, “tỉnh thức” có nghĩa là “sẵn sàng”, như chủ nhà phải chuẩn bị nếu như biết kẻ trộm sẽ đào ngạch vào nhà, hay như các tông đồ phải sẵn sàng để trợ lực Chúa Giêsu khi Người đang “buồn sầu cho đến chết” (26:38), và để chống lại cám dỗ mà các ông rất dễ sa vào là bỏ rơi Chúa (c. 26:41). Vậy “tỉnh thức” có nghĩa là chuẩn bị sẵn sàng những gì cần thiết cho chính mình để có thể vào dự tiệc Nước Trời khi Chúa đến.

Khi viết dụ ngôn về các cô trinh nữ, Matthêô nhắm đến những người Kitô hữu. Họ như các trinh nữ đang cầm đèn đi đón Chúa Kitô. Họ có thể là những người khờ dại và khôn

ngoan. Việc vào Nước Thiên Chúa còn tùy vào mỗi người. Khởi đầu ai cũng giống nhau, nhưng kết thúc có thể hoàn toàn khác. Sự khôn ngoan đích thực là chuẩn bị cho mình những điều Thiên Chúa mong muốn để có thể đón tiếp Người.

Mặc dù Chúa Giêsu vẫn mời gọi kiên trì trong việc cầu nguyện và gõ cửa, “ai gõ cửa sẽ được mở cho” (7:7), cửa sẽ không mở ra cho những ai đã không sẵn sàng.

26. Tinh thức

Chúa Giêsu hay nói về đám cưới, vì đám cưới của người Do Thái sống ở Palestine thời Chúa Giêsu là một cơ hội lễ lạc linh đình. Theo William Barclay, toàn thể dân làng được mời tham dự vào đoàn rước chú rể và cô dâu về nhà mới, họ đứng hai bên đường ca hát và chúc mừng những lời tốt đẹp nhất. Đôi tân hôn không đi xa để hưởng tuần trăng mật, nhưng ở tại nhà, suốt cả tuần lễ tiệc tùng, và được đối đãi quý trọng như hoàng tử và công chúa. Đây là tuần lễ quan trọng đáng ghi nhớ nhất trong đời của một người. Do đó, theo luật lệ của các thầy Rabbi, ngày lễ cưới là ngày hoan lạc vui tươi, tất cả khách đến tham dự được miễn trừ không phải giữ luật ăn chay.

Thánh lễ cưới theo nghi thức tây phương, cô dâu đóng vai trò quan trọng với nghi thức rước dâu. Khi cô dâu xuất hiện, mọi người đều đứng lên tập trung vào cô dâu đẹp đẽ trong y phục áo cưới tiến lên bàn thờ với đoàn rước và tiếng nhạc hoan ca. Còn chú rể chỉ đứng chờ đợi sẵn trên bàn thờ đón tiếp cô dâu.

Trái lại, trong nghi thức đám cưới Do Thái, chú rể là người quan trọng. Mọi người phải chờ đợi và đón chú rể. Trước hết, nếu lễ cưới vào ban đêm, chú rể phải đi tới nhà cô dâu để thương lượng với người cha hay anh em của cô dâu về tiền bạc, quà cáp, của hồi môn... vào lúc mặt trời lặn. Thời đó chưa có đồng hồ, nên không thể định rõ giờ giấc để đón rước chàng rể từ nhà cô dâu về nhà chú rể được. Hơn nữa, theo phong tục, chú rể thường cố ý trì hoãn và kéo dài cuộc thương lượng để cô dâu và những nàng phù dâu phải chờ đợi trong hồi hộp và ngạc nhiên. Vì suốt ngày tiệc tùng, dạ vũ, nên chờ đợi đến khuya thường mệt mỏi và buồn ngủ. Mười cô trinh nữ được mời tham dự có bốn phận phải chuẩn bị sẵn sàng đèn đuốc để thắp sáng đường đi rước chú rể, cô dâu và

khách đến tiệc cưới. Đây là một vinh dự rất đặc biệt cho các cô trinh nữ được mời.

Tuy nhiên, theo bài Phúc âm diễn tả, năm cô khờ dại chưa chuẩn bị sẵn sàng, không mang theo đủ dầu cần thiết, khi chú rể đến thì họ lại hết dầu. Điểm rất quan trọng cần lưu ý ở đây là thời xưa không ai được phép ra đường vào ban đêm mà không có đèn, nhất là trinh nữ. Vì bóng đêm với đầy dẫy sự nguy hiểm của gian tà tội lỗi!

Thánh Augustinô đã chú giải như sau: “Năm cô trinh nữ khờ dại trong bài Phúc âm hôm nay thực sự là ngu xuẩn. Họ khờ dại vì đã chệnh mảng giữ giới răn dễ dàng hơn, đó là mến Chúa và yêu người, để liệu lĩnh giữ giới răn về sự thanh khiết”. Họ phải yêu thương tha nhân bằng việc thắp đèn dầu của mình soi sáng đường đi cho mọi người đến đón chú rể. Họ ngu xuẩn vì họ đã bỏ qua giới răn quan trọng và dễ thi hành này, “mến Chúa và yêu người”, để giữ một giới răn khó khăn là sự trong sạch. Theo William Barclay, tiệc cưới là những ngày hội vui tươi và linh đình, kéo dài cả tuần lễ. Ăn uống, vui chơi, đàn ca và khiêu vũ không chỉ dành riêng cho đôi tân hôn, nhưng cả bạn bè và những người thân đều được mời tham dự. Do đó, những cô trinh nữ khờ dại đã bị loại ra, uổng mất cơ hội hoan lạc đáng kể này!

Những nhân viên sĩ quan và thủy thủ đoàn cấp cứu của con tàu Titanic rất giống với những cô trinh nữ khờ dại trong dụ ngôn của Chúa Giêsu. Họ đã không chuẩn bị đầy đủ cho điều có thể xảy ra vì họ tin rằng con tàu của mình không thể chìm nổi, nhưng trong một số trường hợp họ cũng không biết điều khiển máy móc làm cho những chiếc thuyền cấp cứu hạ thấp xuống nước nữa. Do đó, khi tai nạn xảy đến, tất cả chỉ là một đám đông hỗn độn: thủy thủ đoàn không được huấn luyện không biết phải làm gì. Và khi họ phát ra những chiếc phao cấp cứu, họ mới khám phá thấy rằng tất cả những dụng

cụ cấp cứu và phao nổi đã quá ít so với số hành khách và thủy thủ đoàn.

Đừng bắt chước năm cô trinh nữ khờ dại. Họ nghĩ rằng có thể mượn được dầu từ người khác. Chúng ta cũng không thể nào vay mượn được đời sống tinh thần của người khác. Phải tự phát triển đời sống đạo đức của riêng mình. Không ai có thể sống dùm cho chúng ta. William Barclay ví von rằng, chúng ta không thể nào vay mượn được tính tình và nhân đức giống như vay tiền từ thẻ tín dụng! Năm cô trinh nữ khôn ngoan và năm cô trinh nữ khờ dại là những biểu tượng của những cách sống của con người. Xin Chúa Thánh Linh ban cho chúng ta ơn khôn ngoan để biết sống sẵn sàng vâng theo đường lối của Thiên Chúa.

27. Sẵn sàng

Bài Tin Mừng là một dụ ngôn của Chúa Giêsu, Chúa đã dùng một hình ảnh quen thuộc về cưới xin của quê hương Ngài để dạy chúng ta một bài học, là phải luôn luôn sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến. Trong một đám cưới, nhân vật chính là cô dâu và chú rể. Nhưng trong dụ ngôn này, Chúa Giêsu lại đặt trọng tâm về phía các cô phù dâu, bởi vì chàng rể ở đây là Chúa Giêsu, mười trinh nữ phù dâu là toàn thể nhân loại.

Dụ ngôn này trước hết nói đến tất cả mọi người phải sẵn sàng chờ đợi ngày tận thế, ngày Chúa tái giáng để phán xét toàn thể nhân loại, ngày nào Chúa trở lại thì không ai biết được, chỉ cần nhớ rằng ngày đó rất bất ngờ. Đàng khác, dụ ngôn này cũng muốn nhắc tới ngày chết của mỗi người, ngày ấy cũng rất bất ngờ, không ai biết trước được. Đời con người đã ngắn ngủi, lại có thể chết bất cứ lúc nào, cho nên đòi hỏi mỗi người phải cẩn thận và sẵn sàng.

Việc chờ đợi sẵn sàng có tính cách bản thân cá nhân mỗi người, không ai làm thay ai được. Sự sẵn sàng này phải có luôn, kéo dài mãi chứ không phải chỉ trong một thời gian nào thôi, vì Chúa đến bất ưng, Chúa có thể gọi chúng ta ra khỏi đời này bất cứ lúc nào. Cho nên, như mười trinh nữ, sửa soạn có đèn mà thôi, đèn cháy mà thôi cũng chưa đủ, còn phải dự trữ dầu. Cũng vậy, có đạo, có đức tin mà thôi chưa đủ mà còn phải có sự nghiệp đức tin và công phúc nữa.

Dụ ngôn cho chúng ta thấy, trong mười cô phù dâu, có năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại. Đó là hình ảnh tượng trưng cho hai nhóm tín hữu khác nhau: một nhóm những người khôn ngoan và một nhóm những người khờ dại. Khôn ngoan hay khờ dại là căn cứ vào cách sống của họ có biết sẵn sàng hay không? Có sự nghiệp đức tin và công phúc hay không? Năm cô phù dâu khờ dại không chuẩn bị đủ dầu, đến

giờ chót đi vay mượn và bị từ chối, có nghĩa là ơn cứu rỗi của mỗi người là tự mình sắm sửa lấy cho mình. Mỗi người phải có sự nghiệp đức tin riêng. Sự cứu rỗi là của riêng mỗi người, không vay mượn được. Chúng ta không thể nhường lại cho ai khác và cũng không ai có thể nhường lại cho chúng ta được. Đàng khác, chúng ta cũng đừng cho rằng: chỉ cần sắm sửa một ít dầu vào phút chót là được. Trái lại, phải sắm sửa cả đời và suốt đời. Sự nghiệp đức tin phải sắm sửa hằng ngày cho đến chết, vì không ai biết mình chết khi nào, đừng bao giờ nghĩ rằng mình còn lâu mới chết, vì sự chết không kiêng nê ai và cũng chẳng báo trước cho ai cả.

Vì thế, bổn phận của chúng ta là phải luôn sẵn sàng, lúc nào cũng chuẩn bị trước cho mình một sự nghiệp nước trời theo gương nhân vật trong câu chuyện sau: Bá tước Henri đơ Bavie, người sau này trở thành hoàng đế nước Đức, và Giáo Hội đã phong thánh cho ngài. Ngài thường cầu nguyện bên mộ thánh Uônggang. Một hôm thánh Uônggang hiện ra với ngài và chỉ cho ngài một dòng chữ viết trên mộ: “Sau sáu...” chỉ có hai chữ đó thôi, rồi thánh nhân biến đi. Henry suy nghĩ mãi, không hiểu “sau sáu...” nghĩa là gì? Ngài nghĩ rằng có lẽ Chúa muốn cho ngài biết sau sáu ngày nữa mình sẽ chết chẳng? Ngài liền dọn mình chết cách nghiêm túc. Nhưng sau sáu ngày vẫn không có sự gì xảy ra. Ngài cho rằng: sau sáu tuần chẳng? Ngài lại dọn mình chết trong sáu tuần. Sáu tuần lại qua đi vô sự. Ngài lại nghĩ sau sáu tháng chẳng? Sáu tháng lại qua đi. Ngài lại nghĩ sau sáu năm chẳng? Ngài kiên trì sống tốt lành, làm thật nhiều việc đạo đức. Sau sáu năm ngài được chọn làm hoàng đế. Dầu vậy, ngài vẫn không thay đổi cách sống, luôn chuẩn bị sẵn sàng chết. Vì thế, ngài đã trở thành một hoàng đế gương mẫu và hơn nữa là một vị thánh.

Chúa Giêsu ân cần nhắc nhở chúng ta: hãy khôn ngoan như năm cô trinh nữ đem đèn và trữ cả dầu. Chúng ta phải có đèn, đèn muốn hữu dụng phải có dầu, dầu đốt mãi cũng phải hết, do đó, chúng ta phải trữ dầu, trữ càng nhiều càng tốt. Dầu đây là đời sống thiện hảo của mình, loại dầu này nếu có trữ lượng phong phú, việc phòng ngừa và cẩn thận của chúng ta mới thành hiện thực. Dụ ngôn mười cô trinh nữ, chúng ta thấy cả khôn và cả dại đều ngủ, đâu phải chỉ có những cô dại mới ngủ, nhưng cái làm cho mười cô trở thành khôn dại khác nhau ở chỗ biết chuẩn bị sẵn sàng. Năm khô khôn đã ngủ nhưng ngủ trong sự sẵn sàng, còn năm cô dại đã ngủ trong một thái độ chênh mảng, việc đâu hay đó, nhưng đến khi “hay” được thì đã quá muộn.

Chúng ta hãy nhớ: một ngày nào đó cuộc đời chúng ta sẽ chấm dứt, chúng ta không biết ngày đó là ngày nào, nên chúng ta phải luôn tỉnh thức và sẵn sàng, chúng ta phải lo tính cho linh hồn mình, phải luôn sẵn sàng tối đa bằng cách luôn sống tốt lành. Bởi vì chỉ có những ai biết sống như thế mới bảo đảm được hạnh phúc đời đời.

28. Một chủ đề về sự chết và sự sống

Một tác giả trong thành phố Nữ Ước nói chuyện về tuổi thơ ấu của ông ta như sau: Trước ngày sinh nhật thứ mười của ông ta, gia đình ông đã đổi chỗ sinh sống tới mười lần. Kỷ niệm khó quên nhất của ông mỗi lần đến vùng đất mới là luôn luôn chứng kiến sự than khóc của người mẹ trong ngôi nhà mới. Ông đã nhớ lại sự khốc lóc đau khổ của người mẹ khi bà ta mở những thùng đồ ra. Ông cũng nhớ lại người cha của ông nói với ông, "Này con, mẹ con sẽ không sao. Mẹ chỉ chào tạm biệt những người bạn mà mẹ bỏ đi, thì mẹ có thể làm quen được với những người bạn mới ở đây. Vậy con phải chấp nhận sự đau khổ của mẹ."

Có một điều chủ yếu giá trị và sâu xa của Thánh Kinh nơi làm việc trong đoạn đơn giản này. Một trong những tường thuật rõ ràng nhất của chủ yếu này thì đã được tìm thấy trong Phúc Âm Thánh Gioan -- Phúc Âm của "Sự Sống Lại". Phúc Âm Thánh Gioan chia ra làm hai phần. Phần đầu, Gioan kể lại câu chuyện về sứ vụ công khai của Chúa Giêsu vòng quanh những dấu hiệu sống lại. Những dấu hiệu đầu tiên này xảy ra khi Chúa biến nước thành rượu tại tiệc cưới Cana. Sự biến đổi màu nhiệm nước thành rượu là một dấu hiệu của Chúa đang làm trong cuộc sống chúng ta đó là biến đổi đau buồn thành niềm vui, thất vọng thành hy vọng, sự chết thành sự sống. Trong bảy chương đầu của Thánh Gioan, chúng ta tìm thấy sự tham khảo về sự sống lại được lập đi lập lại. Điểm cao nhất trong chương bảy vẫn còn một dấu hiệu sống lại vĩ đại khác đó là sự sống lại của Lazarô từ cõi chết. Giữa đoạn này, Chúa Giêsu nói, "Ta là sự sống lại." Lúc đó, có một sự thay đổi: Từ chương mười hai trở đi các tông đồ kể về sự chết và sự sống lại của Chúa. Đặt giữa hai đoạn này của Phúc Âm giống như một hạt kim cương trong một khung cảnh đẹp, Chúa Giêsu đã nói một câu rất hợp với lẽ thường

tình tự nhiên: "Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất mà không thối đi, nó chỉ trổ một mình, nhưng nếu nó chết đi, nó sẽ sinh được nhiều hoa trái" (Jn 12:24). Thiên nhiên làm chứng cho chu kỳ sáng tạo của sự chết và sự tái sinh. Chúa Giêsu, qua sự chết và sự sống lại, làm chứng cho sự hiện diện của chu kỳ này trong mỗi người chúng ta.

Vào mùa cảm trại hè, có chú bé đã đi tới bệnh xá rên rỉ vì bị cảm lạnh. Cô y tá nói với bé: "Cô sẽ cho em một viên thuốc cảm, em sẽ khỏi; đồng thời, cô cho em biết em có một hồ sơ tốt. Em đã không bao giờ bịnh trước đây." Cậu bé đó đã viết thư về nhà: "Kính thưa ba má! Hôm nay con bị bệnh. Ba má đoán xem con bịnh gì! Cô y tá nói ngày giờ của con đã được ghi sổ." Thật ra, định mệnh của mỗi người đã được ghi sổ. Nhưng đối diện với thực tại đó Chúa đã có lời hứa lý thú cho chúng ta là từ thân xác hay chết này sẽ sống lại và tái sinh trong thân xác thiêng liêng sáng láng.

Lãnh vực nào trong cuộc sống của bạn nơi mà một vài người chết đang xảy ra? Người đàn bà khóc lóc đau buồn mỗi lần phải rời tới khu nhà mới trong câu chuyện trên là một thí dụ điển hình. Có thể vì cao niên mà những khả năng, sức mạnh, cảm tình đang bị chết dần. Cũng có thể là vì cắt đứt tình bạn hữu. Cũng có thể vì một vài tình trạng nơi làm việc hoặc hàng xóm. Dù bất cứ là cái gì và bất cứ ở đâu liên quan tới nó bây giờ và bắt đầu hiểu cái gì Chúa Giêsu đang nói với bạn rằng: "Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất mà không thối đi, nó chỉ trổ một mình. Nhưng nếu nó thối đi, nó sẽ sinh nhiều hoa trái." Khi chúng ta nhận ra tiến trình này trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cần hiểu sự cần thiết của sự từ bỏ cái gì mà đang mất hoặc đã mất.

Nữ diễn viên nổi tiếng Helen Hayes nói rằng thời gian đau khổ nhất đến trong cuộc sống của cô là sau khi người con gái mười chín tuổi của cô chết vì bệnh bại liệt. Cô nói rằng thu

thập mảnh vỡ của cuộc đời cô và tiến về phía trước là một điều đau đớn nhất cô đã từng làm, nhưng cô đã tìm cách giải quyết được nó, lấy lại nghề nghiệp, và đã làm những điều lạ lùng chống lại bệnh tê liệt. Một lần nọ bác sĩ Jonas Salk nói với cô, "Bạn là một vũ khí lợi hại nhất tôi có trong trận chiến chống lại thứ bệnh này." Một vài năm trước đây, cô Hayes đã thu tất cả gia tài của cô đem đi bán đấu giá và cho tất cả số tiền đó tới hội từ thiện. Khi người ta phỏng vấn, cô nói, "Tôi từ bỏ những thứ đó để tôi không bị vương vịu khi tôi hướng về trời." Từ bỏ! Không vương vịu! Hướng về trời! Sự chết và tái sinh!

Bất kể chúng ta thế nào, thì ngày giờ chúng ta cũng đã được ghi sổ. Giàu hay nghèo, nổi tiếng hay không. Không trừ một ai. Sự chết tuyên bố chiến thắng tất cả. Tuy nhiên trong sự chiến thắng hiện nay chúng ta phải vượt qua. Chúng ta chỉ học được cái gì để sống bởi sức mạnh của Thiên Chúa khai hoàn để có khả năng nói như Thánh Phaolô, "Ô sự chết, chiến thắng của người ở đâu... Tạ ơn Chúa, Người đã cho chúng ta sự chiến thắng trong Đức Giêsu Kitô" (1 Cor 15:55,57). Trong sự liên kết với những người Kitô hữu trung thành của mọi thời đại chúng ta có thể tiếp tục cuộc hành trình, hy vọng nhắm tới sự chiến thắng của cuộc sống trong ngày hạnh phúc cuối đời.

Dụ ngôn trong bài Phúc Âm ngày hôm nay nói về ngày thế mạc liên quan đến sự biết trước được giờ nào chú rể đến tiệc cưới. Chúa Giêsu dùng hình ảnh này tượng trưng cho ngày giờ sắp đến của bữa tiệc đời đời của chúng ta là những người bạn thân vĩnh viễn của Ngài. Đây là cảnh tái sinh của chúng ta trong "trời mới và đất mới khi trời cũ, đất cũ đã qua đi" (Rev 21:1). "Vậy, hãy tỉnh thức" Chúa Giêsu khuyên, "vì các ngươi không biết ngày cũng chẳng rõ giờ" mà chú rể sẽ đến và bữa tiệc sẽ bắt đầu.

Những cây đèn bằng chứng của chúng ta đã được đổ đầy dầu hy vọng. Hãy vang dội lại những tiếng kèn reo mừng của các thánh và thiên thần, đóng dấu bằng máu tử đạo, và tin tưởng chắc chắn vào lời nói hy vọng này của Đấng Cứu Thế là ở giữa sự chết này chúng ta đang sống.

29. Sống khôn ngoan

(Suy niệm của Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩ)

Dụ ngôn mười cô trinh nữ đi đón chàng rể, trong đó có năm cô khờ dại và năm cô khôn ngoan là dụ ngôn có thể nói rất quen thuộc với Kitô hữu. Và chúng ta lại dễ dàng đón nhận bài học là phải tỉnh thức sẵn sàng một cách rất tự nhiên khi chúng ta đã nhìn nhận rằng không ai biết được “cái giờ Chúa đến” với mình, nghĩa là cái giờ mình phải giả từ trần gian. Tuy nhiên, thử hỏi thế nào là khôn ngoan thì hẳn không ít người phải chân chừ hoặc ngần ngại trả lời cách dứt khoát và rõ ràng.

Dưới cái nhìn nhân loại thì khôn ngoan là một nhân đức thuộc phạm trù lý trí. Theo viễn tượng này thì người khôn ngoan là người biết sử dụng trí khôn để phân biệt cái này với cái kia, sự vật này với sự vật khác, biết phân biệt điều đúng với điều sai, cái tốt với cái xấu, điều hơn với điều kém... Người khôn ngoan còn biết phân biệt đâu là nguyên nhân, đâu là kết quả, cái gì là bản chất, cái gì là hiện tượng... Sự khôn ngoan dưới góc nhìn này được thủ đắc bằng luyện tập và một vài môn học giúp rèn luyện khả năng phân biệt đó là môn toán học, môn luận lý học...

Vì là một nhân đức thuộc phạm trù lý trí, mà trí khôn con người xem ra bị điều kiện hoá bởi thời gian, tuổi tác. Qua cái ngưỡng cửa tuổi bảy mươi thì nói chung khả năng phân biệt, phán đoán của con người giảm dần. “Càng già, càng lẩn thẩn” là một hiện thực như tất yếu. Thế mà Kitô hữu chúng ta mỗi lần tham dự lễ an táng một người cao niên lại được nghe trích đọc bài trích sách Khôn ngoan: “Người đầu bạc thì khôn ngoan và tuổi già là một cuộc đời thanh sạch” (Kn 4,9) (*). Không thể hiểu sự khôn ngoan của câu trích Lời Chúa này theo nhãn quan nhân loại mà cần phải có cái nhìn khác.

Bài đọc thứ nhất của Chúa Nhật 32 TN A trình bày về Đức Khôn Ngoan như sau: “Đức Khôn Ngoan sáng chói, và không hề tàn tạ. Ai mến chuộng Đức Khôn Ngoan thì đức Khôn Ngoan dễ dàng cho chiêm ngưỡng. Ai tìm kiếm Đức Khôn Ngoan thì Đức Khôn Ngoan cho gặp. Ai khao khát Đức Khôn Ngoan, thì Đức Khôn Ngoan đi bước trước mà tỏ mình cho biết...” (Kn 6,12 tt). Đức Khôn Ngoan ở đây như được nhân cách hoá. Nó không còn là một thuộc tính của trí khôn mà là một ai đó. Nếu ta thay cụm từ “Đức Khôn Ngoan” bằng cụm từ “Thiên Chúa” thì ý của đoạn văn sẽ rõ ràng và dễ hiểu. Như thế, dưới ánh sáng Lời mạc khải thì Đức Khôn Ngoan được đồng hoá với chính Thiên Chúa, Đấng Toàn Tri, Toàn Thiện, Toàn Ái. Đoạn trích sách Khôn ngoan còn tiếp rằng để đạt tới Đức Khôn Ngoan thì cần chú tâm tới lề luật của Đức Khôn Ngoan và yêu mến là tuân giữ lề luật (x.Kn 6, 17-18).

Như thế người khôn ngoan không chỉ là người biết phân biệt mà trên hết là người có tấm lòng biết yêu mến. Dưới cái nhìn này thì chúng ta mới hiểu được người đầu bạc là người khôn ngoan. Tuổi đời càng cao thì con tim người ta càng dễ mở rộng. Tấm lòng của các cụ ông, cụ bà dành cho cháu con thì hẳn ta đã rõ. Nhiều vị dường như chưa chịu nhắm mắt, xuôi tay, khi chưa thấy cháu con yên bề gia thất. Sốt sắng với việc Nhà Chúa thì ít ai bì với người cao tuổi. Quả thật, dù cho “đa thọ thì đa nhục”, nghĩa là tuổi đời càng chồng chất thì lỗi lầm càng thêm nhiều, nhưng chính khi biết lấy những gì bên trong ra mà phân phát thì mọi sự sẽ nên trong sạch cho chúng ta, chứ không phải do bởi lau chén đĩa bên ngoài (x.Lc 11,37-41).

Trở lại với năm cô trinh nữ khôn ngoan của bài dụ ngôn Chúa Giêsu kể. Các cô được gọi là khôn ngoan vì các cô có tấm lòng với cô dâu, chú rể, với dòng tộc hai họ. Đi đón

chàng rể với đèn dây dâu là một động thái của người có tấm lòng biết lo xa, liệu trước. Các cô tính trước, lo xa không phải vì mình mà vì chính cô dâu, chú rể... Trái lại, năm cô trinh nữ khờ dại là những cô phù dâu ít có tấm lòng với chú rể, cô dâu. Vẫn có đó nhiều cô phù dâu trong các tiệc cưới ngày nay chỉ lo “xoe xua” làm nổi cho bản thân mà chẳng để ý gì đến người khác. Quả là một sự khôn lanh theo kiểu thế gian là tìm mọi dịp để lăng xê chính bản thân mình.

Các nhà chú giải Thánh Kinh cho ta hay: “dầu đèn” theo văn hóa thời bấy giờ có ý nghĩa là những việc tốt, việc lành. Người đã có tấm lòng biết yêu mến thì không bỏ qua một cơ hội dù nhỏ, để làm điều tốt, việc lành cho tha nhân. Và những việc tốt, những việc lành chính là hành trang của người tỉnh thức sẵn sàng khi Chúa đến. Dù Chúa đến bất cứ giờ nào họ luôn có đủ đầy hành trang là các việc tốt để trình diện Vua các vua, Chúa các chúa, Đấng đến thế gian không phải để được hầu hạ nhưng để hầu hạ người ta và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người.

Không ai muốn làm người ngu dại. Ai cũng thích được nhìn nhận là khôn ngoan. Tuy nhiên, điều quan trọng là biết sống khôn ngoan theo cái nhìn của Chúa, dĩ nhiên là để làm đẹp lòng Chúa và vì chính hạnh phúc đời đời của chúng ta.

(*) Đoạn trích sách Khôn Ngoan 4,9 Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ dịch là: “Đối với con người, sự khôn ngoan còn quý hơn tóc bạc, sống không tì ố đã là sống thọ”.

Một vài bản văn Anh ngữ về đoạn trích Kn 4,9 như sau: “But wisdom is the gray hair unto men, and an unspotted life is old age.” Hoặc “But the understanding of a man is grey hairs. And a spotless life is old age.”

Một bản Pháp ngữ dịch: “Mais la prudence de l'homme lui tient lieu de cheveux blancs, et la longue vieillesse, c'est une vie sans tache.”

Bản dịch khác: “c'est cheveux blancs pour les hommes que l'intelligence, c'est un âge avancé qu'une vie sans tache.” (La Bible de Jérusalem)

Không biết nguyên bản thế nào, nhưng so với một vài bản văn Anh ngữ và Pháp ngữ trên đây thì nội dung đoạn trích Kn 4,9 của bản dịch đang dùng trong sách bài đọc hiện hành khá tương đồng với nhau hơn là bản văn dịch của nhóm Phụng Vụ Giờ Kinh.

30. Chuẩn bị sẵn sàng

Anh chị em thân mến.

Câu chuyện ngụ ngôn Con Ve và Con Kiến chắc chúng ta đã nghe và biết nhiều. Con ve làm việc suốt ngày không có thời gian nghỉ ngơi, nó ca hát suốt, nên nó cũng mệt mỏi sau một ngày làm việc. Nhưng nó chỉ làm vì hiện tại, làm những gì mình thích, làm mà không cần biết đến tương lai. Nó chỉ nhìn thấy những gì của hôm nay và chỉ có thế. Còn con kiến, nó cũng làm việc suốt ngày, nhưng dường như không ai biết, không ai nhìn thấy, không ai nghe được tiếng của nó. Sau một ngày làm việc có lẽ nó cũng mệt. Nhưng ngày hôm sau nó lại tiếp tục, nó biết chuẩn bị cho tương lai, nó mang về kho những gì cần thiết.

Mùa đông đến, khi mọi vật không thể làm việc được nữa, vì tất cả tìm nơi trú ẩn để trốn cái lạnh khắc nghiệt. Con kiến cũng không còn làm việc được, nó cũng trốn cái lạnh. Nhưng nó không lo lắng gì, vì đã có đủ thức ăn dự trữ cho suốt cả mùa đông. Còn con ve, tội nghiệp thay, nó cũng chịu mùa đông lạnh giá như bao nhiêu thú vật khác. Nhưng những con khác lạnh mà không đói, vì chúng biết dự trữ, còn con ve vừa lạnh lại vừa đói, vì nó cũng làm việc nhưng không biết phòng xa, không biết chuẩn bị cho tương lai, nó chỉ làm những gì nó thích trong hiện tại mà thôi, nên giờ đây nó cũng đành chấp nhận số phận như thế.

Chúa Giêsu mời gọi mọi người suy nghĩ về dụ ngôn những trinh nữ đi đón chàng rể, trong số đó có những cô biết chuẩn bị chu đáo, còn có những cô chỉ lo những gì hào nhoáng bên ngoài. Tất cả các cô đều được mời gọi và chuẩn bị. Nhìn bên ngoài mọi người như nhau, mọi người đều lo công việc của mình, công việc đáp lại lời mời gọi. Nhưng để lời đáp có giá trị hay không, đến giờ phút quyết định thì mọi việc mới sáng tỏ. Trong giờ phút đó những người được gọi là khôn ngoan,

là những người biết đáp lại lời mời cách trọn vẹn, họ biết chuẩn bị thật chu đáo cho lúc cần thiết. Còn những người bị gọi là khờ dại, họ cũng chuẩn bị, nhưng chỉ chuẩn bị với hình thức bên ngoài, họ cũng lo lắng, cũng làm việc, nhưng chỉ làm những gì mà bao nhiêu người nhìn thấy, chỉ làm những gì mà họ thích, chứ không phải làm những gì cần thiết.

Ta bảo thật các người, Ta không biết các người là ai.

Lời nói lạnh lùng khô khan cho những người không biết chuẩn bị xứng đáng. Lời nói đó trong dụ ngôn mà Chúa Giêsu đã nói khi xưa, nhưng lời đó cũng là lời mà chúng ta vừa nghe. Chúa Giêsu không chỉ nói cho những người ngày xưa mà thôi, nhưng cho mọi người và mọi thời.

Chúng ta để một ít phút hồi tâm, nhìn lại con người của mình, nhìn lại lời mời gọi mà chúng ta đã lắng nghe từ khi lãnh Bí Tích Rửa Tội. Chúng ta cũng nhìn lại sự chuẩn bị của mỗi người cho đến ngày hôm nay như thế nào? Hằng ngày mỗi người làm việc không có thời gian nghỉ ngơi, làm việc thật vất vả. Mỗi người lo cho cuộc sống riêng tư, lo cho bản thân, còn lo cho gia đình, cho những người thân. Ngoài ra còn có lúc cũng lo giúp cho những người xa lạ, cũng có lúc làm những việc gọi là bác ái. Hơn thế nữa mỗi người đang là người Công Giáo, ngoài đời sống vật chất gia đình, còn phải có bổn phận với Chúa: dự lễ ngày Chúa nhật, cũng có xưng tội, rước lễ, cũng sống bình thường. Không có làm gì đáng trách, cũng không phiền hà trách móc người khác bao giờ. Nếu chỉ như thế, thì ngọn đèn cuộc đời của chúng ta giờ đây, cần cho cháy sáng, không biết nó sẽ ra sao? Vì nó chỉ là chiếc đèn, nhưng bên trong nó không có gì hết thì làm sao nó có thể cháy sáng được.

Nếu trong đời sống hằng ngày, chúng ta nhìn thấy được trách nhiệm thật sự của mình mà chu toàn, nếu chúng ta còn nhìn thấy được những cảnh thương tâm trước mắt mà con tim

thôn thức, để rời đôi tay phải hành động, đôi chân không thể ngồi yên vì đang có người cần đến chúng ta. Nếu chúng ta lắng nghe những tiếng thở than để an ủi, lắng nghe những lời khiển trách để biết sửa đổi cho tốt hơn, lắng nghe những lời tốt đẹp để sống tốt hơn theo thánh ý Chúa; lúc đó chúng ta đang tìm chất dầu dự trữ cho ngọn đèn cuộc đời của mình. Những lúc đó chúng ta làm việc như con kiến, không cần ai biết đến, nhưng đây là việc cần thiết phải làm. Như thế thì bất cứ giờ phút nào, chúng ta cũng không sợ hoàn cảnh bất ngờ xảy đến.

Xin Chúa ban sự khôn ngoan của Chúa cho mỗi người chúng con để biết chuẩn bị cho mình luôn cháy sáng trước mặt Chúa.

31. Suy niệm của JKN

Câu hỏi gợi ý:

1. Chúng ta là những người đang lữ hành tiến về Quê Trời, nhưng có bao giờ chúng ta đặt vấn đề về điều kiện không có không được để về được Quê Trời là gì không? Nếu không có điều kiện cần thiết ấy thì việc lữ hành vất vả của ta có ích lợi gì không? Vấn đề quan trọng như thế tại sao ta lại không quan tâm?

2. Nếu Thiên Chúa cho cả những người không có tình yêu, vẫn còn ích kỷ, ghen ghét, hận thù... vào Thiên Đàng, thì Thiên Đàng ấy có hạnh phúc được không? Thiên đàng ấy có khác gì trần gian không?

3. Đức tin hay tình yêu là “vé” để vào Nước Trời. Nhưng thứ đức tin không việc làm, chỉ được tuyên xưng ngoài miệng, thứ tình yêu không cụ thể, chỉ nói ngoài môi miệng, có thể dùng làm “vé” vào Nước Trời được không? Tại sao?

Suy tư gợi ý:

1. Mô tả lại dụ ngôn

Theo phong tục của các dân tộc, khi cô dâu về nhà chồng, cô thường kêu thêm những cô gái đồng trang lứa làm phù dâu, để cùng tiễn đưa cô về nhà chồng cho có bạn. Theo phong tục Do Thái, những cô phù dâu này ngoài việc trang điểm và mặc quần áo đẹp còn phải mang theo đèn, vì chàng rể thường đến đón dâu vào buổi tối, là đầu ngày (ngày của Do Thái bắt đầu từ 6 giờ tối). Các cô phù dâu sẽ cùng cô dâu đi về nhà chồng để dự tiệc cưới. Khi chàng rể đến, các cô sẽ cầm đèn thấp sáng trong suốt hành trình đi đến chỗ dự tiệc. Vì thế, đúng ra các cô hẳn đã mang đèn thì phải lo liệu mang dầu đi. Khi nghe báo tin chàng rể đến, mấy cô không đem theo dầu mới khám phá ra đèn mình không có dầu, và phải ra tiệm mua dầu. Trong khi các cô ra đi thì chàng rể đến, năm cô đã sẵn sàng theo chú rể đi dự tiệc cưới. Khi các cô kia

mua dầu về thì đã quá trễ. Các cô tới chỗ dự tiệc thì cửa đã đóng, không vào được nữa. Sự thường mà nói, mấy cô này quả thật là khờ dại: chỉ vì không biết lo liệu mà lỡ chuyện của mình. Công trang điểm, mặc quần áo đẹp, chờ đợi... trở thành “công cốc”!

2. Ý nghĩa dụ ngôn

Dụ ngôn trên là một minh họa nói về những người đang thực hiện một mục đích nào đó, nhưng không hề ý thức về những gì mà mục đích ấy đòi hỏi, nên cuối cùng trở thành “sôi hồng bỏng không”, “nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì”. Dụ ngôn trên có khác gì chuyện một học sinh chuẩn bị đi thi mà không hề nghĩ tới chuyện phải chăm lo học hành, nên khi vào phòng thi chẳng có một kiến thức nào trong bụng. Hay như một người chuẩn bị nấu cơm mà không hề nghĩ đến chuyện phải có gạo mới nấu được, chỉ biết lo tìm củi lửa, nồi nấu... để rồi tới lúc phải nấu thì chẳng có gạo để nấu. Hay như người sắp lên máy bay để đi du hành mới khám phá ra mình quên mua vé. Dụ ngôn hay các minh họa trên có thể áp dụng cho việc nên thánh hay cho cuộc lữ hành về Nước Trời của chúng ta.

Rất nhiều Kitô hữu lúc nào cũng ngưỡng vọng về hạnh phúc đời sau, và thường cầu xin cho mình được “ái mộ những sự trên trời” (Kinh Môi Khôi). Họ khá ý thức rằng mình đang trên đường lữ hành về Quê Trời. Nhưng trong số những Kitô hữu ấy có được bao nhiêu người tự hỏi xem những điều kiện cốt yếu nhất để vào Nước Trời là gì, để rồi thực hiện cho bằng được những điều kiện ấy, hầu chắc chắn đạt được mục đích mình nhắm tới? Vì quả thật, có biết bao Kitô hữu đang cố gắng thực hiện đủ mọi thứ chuyện chẳng đâu vào đâu hầu vào được Nước Trời, mà chuyện cốt yếu nhất để có thể vào đấy thì lại chẳng làm! Họ có thể là những Kitô hữu được tiếng là đạo đức, vì họ ngày nào cũng đi dự

thánh lễ, sáng tối nào cũng đọc kinh cầu nguyện, hội đoàn nào cũng tham gia, thậm chí họ bỏ cả bản phận chính yếu nhất của mình để thực hiện những điều ấy! Vì thế, rất có thể vào ngày phán xét họ sẽ bật ngửa vì ngạc nhiên khi nghe Chúa phán: “Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!” (Mt 7, 23). Để tránh tình trạng đáng tiếc này xảy ra cho mình, chúng ta cần phải nắm thật vững những điều kiện cốt yếu không thể thiếu để vào Nước Trời là gì.

3. Nước Trời là một nơi hoàn toàn hạnh phúc chỉ dành cho những người biết yêu thương, sống vị tha

Nước Trời hay Thiên Đàng được định nghĩa là một tình trạng vĩnh cửu, hoàn toàn hạnh phúc, một nơi không còn đau khổ, được dành cho những người biết thật sự yêu thương: yêu Chúa thương người. Định nghĩa ấy rất hợp lý. Để hiểu sâu xa điều ấy, ta thử đặt vấn đề: khi về nơi lý tưởng ấy, liệu người ta có thể hoàn toàn hạnh phúc khi phải sống chung với những người ích kỷ, không biết yêu thương không? Nếu những người trên thiên đàng vẫn còn ích kỷ, còn ác ý, còn lãnh đạm, còn hẹp hòi, còn hay nghĩ xấu cho người khác, dù chỉ một chút xíu, thì họ có thể hoàn toàn hạnh phúc và làm cho những người chung quanh họ cũng hoàn toàn hạnh phúc cho đến đời đời, không hề gây ra một chút đau khổ nào không? Chưa hoàn hảo, chưa đủ khả năng yêu thương mà đã vào Thiên Đàng thì ta sẽ làm ô nhiễm cái hạnh phúc tinh tuyền - không vương chút đau khổ - của Thiên Đàng rồi, và biến Thiên Đàng trở thành một cái gì không còn là Thiên Đàng nữa. Do đó, Thiên Đàng đòi hỏi những người bước vào phải hoàn toàn vị tha, tràn đầy tình thương, sẵn sàng hy sinh cho tha nhân. Nếu còn chút gì là ích kỷ, ghen ghét, hận thù... thì chưa thể vào được, và cần phải được thanh luyện ở luyện ngục cho

đến khi nào trở nên hoàn toàn vị tha, tràn đầy tình yêu thương với mọi người mới vào được Nước Trời.

4. “Đức tin đắt giá” và “đức tin rẻ tiền”

Theo Kinh Thánh, để vào được Nước Trời thì phải là người công chính. Mà người công chính là người có đức tin, vì “người ta được trở nên công chính nhờ đức tin” (Rm 3, 22); “Ápraham đã tin Thiên Chúa, và vì thế được kể là người công chính” (4, 3). Chúng ta, những Kitô hữu, đều được coi là đã tin vào Thiên Chúa, vậy có phải chúng ta đều là những người công chính không? Thưa không chắc, vì có hai loại đức tin. Theo thánh Giacôbê thì đó là “đức tin có việc làm” và “đức tin không việc làm”. Còn theo nhà thần học D. Bonhoeffer, thì đó là “đức tin đắt giá” và “đức tin rẻ tiền”.

“Đức tin đắt giá” là đức tin được chứng tỏ bằng hành động, là đức tin có việc làm. Đây mới chính là đức tin đích thực, mới làm cho người ta nên công chính. Gọi là “đắt giá” là vì để có được đức tin ấy, người ta phải trả một giá rất đắt là sự hy sinh bản thân, chấp nhận mất mát, không chỉ thời giờ, của cải hay những thứ ngoài mình, mà thậm chí cả mạng sống, hay bản thân mình nữa. Còn “đức tin rẻ tiền” là đức tin không phải trả giá bằng hành động, bằng việc làm, bằng sự hy sinh. Đó là thứ đức tin chỉ được tuyên xưng ngoài miệng, có thể được tuyên xưng hết sức mạnh mẽ, có vẻ như đầy xác tín, nhưng lại không được chứng tỏ bằng những hành động cụ thể. Thánh Gia-cô-bê nói về hai loại đức tin này như sau: “Có đức tin mà không hành động theo đức tin, thì nào có ích lợi gì? Đức tin có thể cứu người ấy được chăng? Đức tin không có hành động là đức tin chết” (Gc 2,14.17). “Đức tin không có hành động là đức tin vô dụng” (2,20).

Đức tin đích thực phải được thể hiện thành tình yêu, thành những hành động yêu thương. Ngay cả tình yêu cũng có hai loại: “tình yêu đắt giá” và “tình yêu rẻ tiền”, nói cách khác:

tình yêu có việc làm và tình yêu ngoài môi miệng. Thánh Giacôbê cũng nói về thứ tình yêu đãi bôi: “Giả như có người anh em hay chị em không có áo che thân và không đủ của ăn hằng ngày, mà có ai trong anh em lại nói với họ: "Hãy đi bình an, mặc cho ấm và ăn cho no", nhưng lại không cho họ những thứ thân xác họ đang cần, thì nào có ích lợi gì?” (Gc 2,15-16).

Tóm lại, để vào được Nước Trời, chúng ta cần tin vào Thiên Chúa, vào Đức Giêsu Kitô, nhưng phải tin bằng thứ đức tin đích thực, được chứng tỏ bằng việc làm, tức thứ “đức tin đắt giá”. Mà hễ đã là đức tin đích thực, tất nhiên nó sẽ phải được thể hiện thành tình yêu thương thật sự, bằng những hành động yêu thương cụ thể. Chính vì thế, tới ngày phán xét cuối cùng, Thiên Chúa chỉ phán xét về tình yêu đích thực của ta đối với tha nhân mà thôi (x. Mt 25,31-46). Vì tình yêu đích thực hay tình yêu được trả giá đắt đó chứng tỏ một đức tin đích thực. Không ai có thể thật sự tin vào Thiên Chúa, vào Đức Giêsu mà lại sống không có tình thương. Tại sao? vì kẻ tin Ngài thì ắt phải giống như Ngài, mà Ngài, tự bản chất, chính là tình yêu (x. 1Ga 4,8.16a).

Vậy cái “vé” cần thiết đến mức không có không được để vào Nước Trời chính là tình yêu đích thực. Không có tình yêu đích thực, chúng ta đừng mong vào được Nước Trời. Đó chính là “đèn có dầu” để chúng ta - những “cô phù dâu” - thấp sáng lên khi đón “chàng rể” - là Đức Kitô - vào “tiệc cưới Nước Trời”.

Cầu nguyện

Lạy Cha, Cha chính là Tình Yêu. Vì thế, để kết hiệp với Cha, con cũng phải là tình yêu, là hiện thân của tình yêu, đặc biệt giữa những người sống chung quanh con. Nếu con không thể hiệp nhất với họ bằng tình yêu, làm sao con có thể hiệp nhất với Cha được? Nếu những người cùng bản chất với con

mà con không hiệp nhất với họ được, làm sao con có thể hiệp nhất với Cha được? Xin Cha hãy tăng cường tình yêu nơi con, để con hiệp nhất được với mọi người. Amen.

32. Suy niệm của Lm. Vũ Thái Hòa.

CẢNH GIÁC VÀ SẴN SÀNG ĐÓN CHÚA

Khung cảnh lễ cưới trong dụ ngôn rất quen thuộc với thánh giả của Chúa Giêsu: tại nhà cha mẹ mình, cô dâu chờ chú rể đến rước để làm lễ chúc lành và ăn tiệc cưới tại nhà trai. Khi chú rể và đoàn phù rể kéo đến đón cô dâu, đoàn phù dâu sẽ ra đón rước với đèn, đuốc sáng. Sở dĩ đám cưới làm vào ban tối vì ban ngày thời tiết rất oi bức. Trước đó, hai gia đình thương lượng với nhau, về của hồi môn chẳng hạn. Vì thế, nhà gái có thể chờ lâu, có khi đến nửa đêm.

Câu chuyện đám cưới tưởng sẽ diễn tiến tốt đẹp, không ngờ kết cuộc thật thảm hại, với những chi tiết rất khó tin: năm cô khôn ích kỷ không chịu chia sẻ dầu, bắt năm cô dại đi mua dầu lúc đêm khuya, về đến cửa phòng tiệc đóng kín, và thái độ của chú rể đối với các cô đến chậm.

Thực ra, đây chỉ là bài dụ ngôn, nên chúng ta phải tìm hiểu ý nghĩa tổng quát của nó. Để hiểu rõ hơn dụ ngôn hôm nay, chúng ta phải đặt dụ ngôn trong thời điểm Chúa Giêsu giảng dạy về ngày quang lâm của Người. Chúa Giêsu nhấn mạnh đến sự cần thiết của sự cảnh giác vì không ai biết ngày nào, giờ nào Người sẽ trở lại để phát xét chung. Không phải được chọn cầm đèn ra đón chú rể là tự động được vào dự tiệc cưới, cũng như không phải chỉ xưng mình là người Kitô hữu là được cứu rỗi! Giấy chứng chỉ rửa tội không phải là vé vào cửa miễn phí và tự động của Nước Trời đâu!

Trong dụ ngôn có năm trinh nữ được khen là khôn, không phải do sự khôn ngoan tự nhiên của mình, nhưng vì thông hiểu dự định của Thiên Chúa. Còn năm cô kia bị chê là dại, không phải do sự đãng trí và sơ suất của mình, nhưng do một thái độ tinh thần quên Chúa. Vấn đề quan trọng nhất là việc chú rể đến trễ. Qua dụ ngôn này, Chúa dạy chúng ta ý nghĩa của thời gian. Đó là một thử thách của đức tin. Sự cảnh giác

và sẵn sàng là hai chữ quan trọng nhất trong dụ ngôn này. Chúng ta phải cảnh giác vì Chúa Kitô sẽ đến lúc mà không ai ngờ tới.

Mặc dù nói về sự trở lại của Chúa Kitô, dụ ngôn cũng cho chúng ta một bài học về lợi ích trước mắt và cụ thể, đó là giúp mỗi người chúng ta chuẩn bị cho cái chết của mình. Tháng 11, tháng cầu cho các linh hồn, nhắc nhở chúng ta phải luôn chuẩn bị: sự chuẩn bị cần phải tích cực và cá nhân.

- **Chuẩn bị tích cực:** được nhập vào đoàn rước chờ đợi hoặc mang đèn vẫn chưa đủ, mỗi người chúng ta cần phải tích trữ dầu, có nghĩa là phải luôn duy trì tinh thần và đức tin sống động, trong tình bác ái. Có như thế, sự chuẩn bị mới trọn vẹn.

- **Chuẩn bị cá nhân:** ngày đó, chúng ta tưởng có thể nhờ cậy vào người khác. Không! Người khác có thể giúp chúng ta, nhưng họ không thể thay thế chúng ta được. Sự tương trợ là điều trọng yếu trong đời sống Kitô giáo, nhưng mỗi người có trách nhiệm riêng của mình. Một số người cảm thấy khó chịu về tính ích kỷ của năm trinh nữ khôn ngoan. Họ không thể cho mượn dầu, vì có nhiều điều chúng ta không thể cho mượn được, tình yêu chẳng hạn. Chúng ta không thể thay thế lòng ước ao bằng đồ vật được! Chúa Giêsu nói: Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên! (Lc 12,49). Lửa tình yêu đó đã nung đốt chúng ta khi lãnh nhận bí tích thánh tẩy. Nhưng sau đó, chúng ta có gìn giữ cho ngọn lửa được sáng mãi hay không?

Câu kết luận của Chúa Giêsu Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào nhân mạnh ý nghĩa của dụ ngôn. Sự mong đợi Chúa trở lại không phải là một thời gian trống rỗng nhưng là thời gian chuẩn bị tích cực. Lịch sử cứu độ vẫn tiếp diễn. Hãy tỉnh thức, hãy sẵn sàng! Đừng để lỡ ngày giờ đón rước Chúa Kitô khi Người trở lại,

cũng như trong giờ sau hết của chúng ta. Chúng ta có hẹn với Chúa mọi lúc trong cuộc sống của chúng ta. Khi có chuyện vui, Chúa mời gọi chúng ta san sẻ niềm vui đó. Khi có chuyện buồn (bệnh tật, tang...), Chúa mời gọi chúng ta không sống khép kín, nhưng đến với những ai đang cùng chung hoàn cảnh. Họ cần được người khác hiểu, thông cảm, khuyến khích và song hành với họ. Như thế, trong mọi nơi và mọi lúc, chúng ta luôn cầm đèn sáng và làm chứng rằng Chúa Kitô là ánh sáng thế gian.

33. Khôn ngoan và khờ dại – Lm. PX. Vũ Phan Long

1.- Ngữ cảnh

Về phương diện văn chương và đề tài, “Dụ ngôn mười trinh nữ” (Mt 25,1-13)[1] được đặt trong ngữ cảnh là các chương 24–25. Các chương này thuộc về bài Diễn từ cuối cùng của TM I, ngay trước bài tường thuật về Thương Khó và Phục Sinh (ch. 26–28). Dụ ngôn thứ ba về tình thức này được liên kết với hai dụ ngôn trước bằng các từ móc: “khôn ngoan” (phronimos: x. 24,45), “đến chậm” (chronizô: x. 24,48), “sẵn sàng” ([h]etoimos: x. 24,44), và “chủ/Chúa” (kyrios: x. 24,42.45-50).

Câu chuyện có đề tài là một cuộc rước dâu, nhưng ta thấy các nhân vật chỉ có hai: mười trinh nữ và chú rể, giống như trong bài nói về ông chủ và tên đầy tớ (24,45-51), cũng như bài nói về người tôi tớ trung thành và người tôi tớ bất trung và ông chủ: chỉ có các tôi tớ và ông chủ (25,14-30). Trong cả ba bài, có một khoảng thời gian chia cách giữa các cuộc gặp gỡ, khoảng thời gian này được nêu bật do sự chậm trễ cố ý (24,48; 25,5) hoặc sự vắng mặt lâu dài (25,19) của ông chủ hoặc của người đóng vai trò đó.

Đọc từ chương 23 đến đây, chúng ta có thể thấy Mt xác định vị trí của các Kitô hữu ở ngay giữa thời gian Israel đã từ khước Đấng Mêsia và tiếp tục từ khước các sứ giả của Người (23,34) và thời gian chờ đợi Con Người ngự đến (24,4b-14).

2.- Bố cục

Khi đọc bản văn, chúng ta có thể nghĩ đến một vở kịch với hành động ngắn và nhanh, với những thay đổi thường xuyên và với một điểm mở nút xảy ra như hậu quả của một lỗi lúc đầu có vẻ chỉ là một lỗi nhỏ. Bản văn có thể chia làm năm “xen” (cảnh):

- 1) Cảnh 1: Đầu đề – Giới thiệu (25,1-4): các nhân vật (chú rể và các trinh nữ);
 - 2) Cảnh 2: Hối xen giữa(25,5): sự chậm trễ và giấc ngủ;
 - 3) Cảnh 3: Điểm nút (25,6-9): lời loan báo và sự xung đột;
 - 4) Cảnh 4: Điểm mở nút (25,10): những cô được vào và những cô không được vào;
 - 5) Cảnh 5: Hối cuối cùng (25,11-12): Sự từ chối;
- * Kết luận (25,13).

Trạng từ “bấy giờ” cũng như c. 13 thuộc về “khung bên ngoài”.

3.- Vài điểm chú giải

- *Bấy giờ, Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ*

(1): Câu này không có nghĩa là Nước Trời giống như các trinh nữ, nhưng có nghĩa là “bấy giờ” (tote), khi Nước Trời tỏ hiện ra lần cuối, thì số phận của loài người cũng giống như số phận của các trinh nữ. “Bấy giờ” ở đây chính là “Khi Con Người đến trong vinh quang của Người” (25,31).

- *trinh nữ* (1): Đây là những thiếu nữ chưa lập gia đình, là bạn của cô dâu.

- *dại ... khôn* (2): Phronimos, “khôn”, có nghĩa là một người có trái tim (phrên), nghĩa là thông minh. Ở Mt 7,24, người khôn là người biết “xây nhà trên đá”; ở 24,45, người khôn là người biết sẵn sàng theo lệnh của chủ. Còn môros, “dại”, là rỗng, phàm tục, ngu đần, thiếu phán đoán.

- *đèn ... dầu* (3): Dầu và đèn không có ý nghĩa biểu tượng nào, mà chỉ là những chi tiết rất tự nhiên của truyện. Đèn ở đây có thể là những cái bình nhỏ bằng đất nung hoặc là những cây đuốc (một khúc gỗ rỗng, bên trong có một cái bấc nhúng vào dầu). Đây chỉ là những phụ tùng để soi sáng đoàn rước cho thêm phần trang trọng.

- *vì chú rể đến chậm* (5): Chú rể có thể đến chậm do phải điều đình vào phút chót về những điều khoản của kế ước hôn nhân và những món quà phải biểu cho cha mẹ cô dâu.

4.- Ý nghĩa của bản văn

* *Cảnh 1*: Đầu đề – Giới thiệu (1-4): các nhân vật (chú rể và các trinh nữ)

Ở đầu đề (c. 1), tác giả giới thiệu các nhân vật: chú rể, các thiếu nữ sẽ tháp tùng chàng trong cuộc rước; các cô phải có mặt lúc chàng đến, với đèn cháy sáng. Ở đây hẳn là Đức Giêsu đã lấy cảm hứng từ tập tục cưới hỏi Do Thái rồi sửa đổi để diễn tả giáo huấn của Người. Vào dịp lễ cưới, tập tục quy định rằng chàng rể đến đón cô dâu tại nhà cha cô rồi cả hai được một đoàn tùy tùng long trọng rước về nhà chú rể, tại đây lễ cưới sẽ được cử hành với một bữa tiệc. Cùng với cô dâu, các cô phù dâu chờ đợi chú rể đến. Các cô có nhiệm vụ cầm đèn hoặc đuốc mà tháp tùng đoàn rước ban đêm. Tuy nhiên, có những lúc do hoàn cảnh, chú rể có thể đến chậm. Ở trong bài này, tác giả không hề nói đến cô dâu, mà chỉ có một đoàn mười cô phù dâu. Chính họ chiếm chỗ của cô dâu và chờ đợi không phải là một chú rể, nhưng chú rể (của họ). Trong truyện này, vai cô dâu không cần thiết, bởi vì tác giả chỉ muốn khai thác bài học từ vai các cô phù dâu mang đèn mà thôi.

Vì đã nhận lời mời, các trinh nữ phải nghĩ đến mọi sự cần thiết để có thể chu toàn nhiệm vụ. Cho đến lúc này, mọi chuyện đều xảy ra như nhau cho cả mười cô trinh nữ. Nhưng các cô khác nhau ở điểm là có năm cô “khờ” (môrai), do không biết tiên liệu, các cô này mang đèn mà không có dầu dự trữ, và năm cô “khôn” (phronimoi), do biết tiên liệu, đã mang thêm dầu dự trữ. Độc giả nhớ lại là ở 7,24-27, cũng có nói đến những dung mạo tích cực và tiêu cực để họ có thể ướm cho mình.

* **Cảnh 2:** Hồi xen giữa (5): sự chậm trễ và giấc ngủ

Vì chàng rể đến chậm nên các cô đều ngủ cả. Trên sân khấu, chỉ có các cô mà thôi. Hầu như không có một hành động nào, hành động bị “treo” lại, không tiến tới. Sự chậm trễ của chú rể đã khóa diễn tiến của vở kịch lại. Giấc ngủ càng nêu bật tình trạng thiếu vắng hành động. Chúng ta không biết các cô ngủ ở đâu, nhưng dựa theo tập tục cưới hỏi Do Thái, ta có thể nghĩ là tại nhà cô dâu. Như thế, những cô không có dâu đã không biết dùng thì giờ còn có để giải quyết thiếu sót. Sự chậm trễ của chàng rể lẽ ra phải là cơ may để họ chuẩn bị tốt hơn, nhưng lại không phải như thế.

* **Cảnh 3:** Điểm nút (6-9): lời loan báo và sự xung đột

Đến đây, phần giới thiệu đã xong, chúng ta đi vào cảnh trung tâm của vở kịch. Bất chợt mọi sự chuyển động. Một lời loan báo, một tiếng “hô” vang lên trong đêm đã thức tỉnh dòng chuyển của vở kịch. Tiếng hô bất ngờ vang lên trong đêm khuya khiến câu truyện đầy kịch tính. Thông thường, chàng rể đến giữa tiếng đàn ca, nên người ta có thể nghe được từ đằng xa. Đàng này, tiếng hô đột ngột kéo bật các thiếu nữ ra khỏi giấc ngủ. Hành động đến dồn dập, mười trinh nữ giật mình thức dậy. Các cô lóng cọng chuẩn bị đèn. Khoảnh khắc của sự thật đã đến. Chú rể sắp xuất hiện. Một chút nữa thôi, khi đèn đã được thắp, các cô sẽ đi vào tiệc cưới với chàng. Nhưng sự thiếu sót lúc đầu bây giờ trở nên hệ trọng: số dầu dự trữ không đủ cho cả mười chiếc đèn. Tình thế lưỡng nan thì thật đau đớn: chỉ người nào có đèn cháy sáng mới được theo đoàn rước và dự tiệc cưới; các cô khôn không thể nào hy sinh dầu nếu không muốn phải ở ngoài. Do đó câu trả lời duy nhất các cô có thể nói với các bạn là “không”. Bởi vì hoàn cảnh đang và cứ có tính xung đột, nên mâu thuẫn thoạt cũng có tính xung đột. Các cô khôn không đồng ý, không phải là vì ích kỷ, thiếu thông cảm; câu trả lời

của các cô diễn tả một tình trạng bất khả kháng thật sự; chính sự thiếu tiên liệu của các cô khờ đưa tới câu trả lời “không” của các bạn. Khi trả lời “không”, các cô khôn chỉ nêu bật một hoàn cảnh là hậu quả của thái độ thiếu tiên liệu. Bây giờ mọi sự đã quá muộn. Lời xin của các cô khờ đúng là cách giải quyết nhanh nhất cho bế tắc các cô đã rơi vào; nhưng câu trả lời của các cô khôn cũng là giải pháp duy nhất có cô có sẵn trong tầm tay.

* **Cảnh 4:** Điềm mở nút (10): những cô được vào và những cô không được vào

Các biến cố ào ào kéo đến. Các cô khờ theo gợi ý của các bạn, đi mua dầu. Trong khi đó, động cơ của bài tường thuật được thực hiện: chàng rể đến và đi vào lễ mừng đám cưới. Chỉ những cô đã sẵn sàng với đèn cháy sáng, mới được đi theo chú rể. Cửa được đóng lại. Ba hành động đi theo nhau: chú rể đến, các cô khôn đi vào và cửa đóng lại. Ta không thấy gợi ra một chọn lựa nào cả. Cửa đưa vào tiệc cưới không được mở ra nữa. Các cô khờ không còn có thể đi vào được.

* **Cảnh 5:** Hồi cuối cùng (11-12): sự từ chối

Sau đó, các cô khờ đến; các cô xin được vào trong phòng tiệc. Đây cũng là một đối thoại mang tính xung đột. Phải chăng các cô nài tới sự quen biết đã từng có với chú rể? Ta không thấy các cô viện tới lý do nào cả. Các cô có nói tới lý do đi mua dầu không? Ta cũng không biết. Các cô có nhận ra sai lầm của mình chăng? Ta cũng chẳng hay. Giọng các cô gọi cửa có nét bi thương; dường như các cô nài tới lòng từ bi thương xót của chú rể—chủ nhà. Nhưng chú rể từ khước; chàng nói rằng chàng không quen biết các cô. Hành động của vở kịch đưa tới một tai họa.

Lời các trinh nữ gọi: “Thưa Ngài! Thưa Ngài! Mở cửa cho chúng tôi với!” khiến chúng ta nhớ đến một đoạn trong Bài Giảng trên núi: “Không phải bất cứ ai thưa với Thầy:

‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi. Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thưa với Thầy rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao?’ Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!’ (x. Mt 7,21-23). Trong dụ ngôn Tiệc cưới, chuyện được mời vẫn không tránh cho người kia khỏi bị trục xuất vì không có áo cưới (22,12-13); ở đây cũng thế, chuyện được chọn vào đoàn rước vẫn không đảm bảo cho mình được vào phòng tiệc khi đến trễ. Bấy giờ chú rể lại trở thành người gác cửa cứng rắn, khẳng định là không biết họ là ai. Do chênh mảng, các cô đã mất tư cách, các cô không còn thuộc phái đoàn của chàng rể nữa. Đi đến đây, dụ ngôn đã biến thành ẩn dụ. Chàng rể (nymphios) trở thành Đức Kitô; lời thưa gửi với chú rể cũng như lời chú rể trả lời cho thấy như thế (kyrios). Đây chính là Đức Kitô đang tuyên bố phán quyết cánh chung. Lời từ chối có tính dứt khoát, chứ không viện lý do nào cả. Chúng ta có thể giả thiết rằng lỗi của các cô khờ là đã không chu toàn nhiệm vụ tháp tùng đoàn rước, tức là vắng mặt vào lúc phải có mặt. Như thế, được vào/không được vào tiệc cưới là phần thưởng/hình phạt mà chú rể—chủ nhân dành cho người đã sẵn sàng/không sẵn sàng mà hoàn tất công tác được yêu cầu.

* **Kết luận** (13)

Câu kết “Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào” (c. 13) tái khẳng định tầm mức của dụ ngôn. Có thể nói câu này đã xuất hiện ở 24,42. Trong dụ ngôn Mười trinh nữ, câu này có vẻ không hợp, bởi vì cả mười cô đều ngủ, và lại câu truyện không trực tiếp dạy về

canh thức, nhưng dạy về việc chuẩn bị dầu đèn sẵn sàng khi Chúa đến. Thật ra, sự canh thức ở đây chủ yếu hệ tại quyết định của các môn đệ là bền bỉ thi hành cụ thể những gì họ đã được kêu gọi thi hành.

+ **Kết luận**

Chắc chắn theo bản văn của Mt ở đây, chú rể tượng trưng cho Đức Kitô (cũng như ông chủ trong dụ ngôn Các yến bạc và vị vua trong dụ ngôn Phán xét cuối cùng). Mười trinh nữ là cộng đoàn Kitô hữu đang chờ đợi ngày Quang lâm của chủ mình. Cuộc Quang lâm sẽ chậm xảy ra, dù các Kitô hữu đã tưởng là gần kề. Dù được chờ đợi, Đức Kitô sẽ đến vào lúc không ai ngờ (Mt 24,44.50; x. Lc 12,40.46; Mc 13,33-37; 1 Tx 5,2); chẳng một phỏng đoán nào về ngày giờ Quang lâm có thể được coi là có cơ sở cả.

Thuộc về Nước Thiên Chúa không phải là chuyện tự nhiên. Điều này hàm ý có sự phát triển không đương nhiên là đồng đều với mỗi người. Để được như thế, mỗi người cần phải sống phù hợp, cương quyết, có chọn lựa. Với dụ ngôn Mười trinh nữ, Đức Giêsu cho thấy hành động khôn ngoan, biết tiên liệu và hợp lý có trước có sau là chuyện cần thiết đối với mỗi người. Người ta có thể đạt tới Nước Thiên Chúa nhờ sự khôn ngoan hoặc mất Nước Thiên Chúa do sự khờ dại.

Nếu trên trái đất này, cuộc sống là một cuộc chờ đợi, thì trong thế giới bên kia, cuộc sống là một bữa tiệc cưới, thậm chí là một lễ cưới. Để cho các hình ảnh được phi vật chất hóa, Đức Giêsu nói đến các trinh nữ thay vì các cô dâu tầm thường. Đời sống trên trời là một cuộc sống hiệp nhất với Thiên Chúa, nhưng trinh khiết (x. 19,12).

5.- Gợi ý suy niệm

1. Một nửa số thiếu nữ là khờ. Đây là một lời cảnh giác của tác giả: không phải cứ được gọi gia nhập vào cộng đoàn Kitô hữu là người ta đã có được mọi phẩm chất cần thiết. Các

Kitô hữu phải biết đánh giá chính xác thực tại trong đó mình đang sống và có một ý chí cương quyết hành động cho phù hợp. Nếu không chịu áp dụng các giáo huấn của Đức Giêsu vào đời sống mình, mà tiên liệu mọi sự, có thể sẽ quá muộn. Đến khi ấy, có viện dẫn mọi lý do, mọi duyên cớ ra mà thanh minh, đều vô ích.

2. Kết thúc câu truyện hoàn toàn không phù hợp với một đám cưới. Trong một dịp cưới hỏi, hẳn là người ta chẳng để ý là đèn của một vài cô phù dâu bị tắt, với lại nếu thấy thì hẳn cũng chẳng than phiền gì. Hẳn là người ta cũng không từ chối mở cửa cho một vài người đến chậm. Còn chú rể, vì là nhân vật chính, phải lo mừng lễ, hẳn không còn tâm trí đâu mà nói những lời như bài Tin Mừng ghi lại. Bài Tin Mừng chúng ta đọc mang màu sắc cuộc Phán xét chung cuộc.

3. Phán quyết sau này trên cuộc đời ta không phải là chuyện may mắn hay rủi ro vô phương tiên liệu. Không phải là Thiên Chúa có một bản án chuẩn bị trước cho ta, nhưng chính ta thực hiện bản án đó bằng lối sống của mình. Do sự chênh mảng, các trinh nữ khờ dại đã tự loại mình khỏi niềm vui. Phán quyết chỉ phê chuẩn lối sống này mà thôi.

4. Chúng ta không thể so đo tính toán hơn thiệt trong thời gian chờ đợi Chúa Kitô đến. Bởi vì không biết ngày giờ, chúng ta chỉ còn một việc là luôn luôn sẵn sàng, là vâng phục cho tới cùng và cứ càng lúc càng tha thiết hơn. Khi đó dầu sẽ không bao giờ thiếu trong đèn của chúng ta.

5. Mục tiêu của bài dụ ngôn này là cung cấp một giáo huấn cho Hội Thánh. Độc giả được biết rằng không phải tất cả những người được gọi đến với lễ cưới của chú rể sẽ thật sự được tham dự vào. Đến ngày phán xét cuối cùng, sẽ có một cuộc chia cắt xuyên qua khỏi các tín hữu để tách những người được chọn với những người được gọi (x. 22,14). Quan trọng không phải là được gọi nhưng là được thử thách, không

phải là đèn nhưng là dầu, không phải là tư cách thành viên Hội Thánh nhưng là những việc làm.

34. Suy niệm của Mark Link

VÀO GIỜ ẤY CHÚNG TA ĐANG Ở TRONG TÌNH TRẠNG NÀO?

Chủ đề: Ngày cuối cùng sẽ đến bất ngờ, vì vậy hãy sẵn sàng.

1.900 năm trước đây, núi lửa Vesuvius đã phun lên ở Italy. Khi núi lửa ngưng phun lửa, thành phố Pompél đã bị chôn dưới lớp phún thạch dày tới 18 bộ (gần 6mét). Thành phố vẫn giữ nguyên dạng như thế mãi đến thời gian gần đây, khi các nhà khảo cổ khai quật nó lên. Mọi người ai cũng phải ngạc nhiên về những điều họ khám phá được. Có những ổ bánh mì cháy thành than, trái cây vẫn còn bốc mùi, những trái ô liu vẫn còn nổi trong chảo dầu. Tuy nhiên, có những khám phá khiến người ta còn sửng sốt hơn. Phún thạch đã làm đông cứng mọi người ngay trong tư thế họ đang có khi cơn đại hoạ đổ xuống. Các thân xác người ta đều bị hư hoại. Trong khi hư hoại, chúng để lại những lỗ trống trong lớp tro cứng. Dùng cách đổ dung dịch thạch cao vào những lỗ trống, các nhà khảo cổ học có thể khôi phục lại hình các nạn nhân. Một số nạn nhân này đã gây xúc động. Chẳng hạn có một thiếu phụ đang quấn chặt đứa con trong đôi tay mình, hoặc một lính gác Roma đang đứng thẳng người tại trạm gác, trên người trang bị vũ khí đầy đủ. Anh ta vẫn trầm lặng trung tín với phận sự tới phút cuối cùng. Nạn nhân thứ ba là một người đàn ông tay cầm gươm đứng trong tư thế thẳng tắp, chân anh ta đang đặt trên một đồng vàng và bạc Rải rác quanh anh ta là năm xác khác có lẽ là những kẻ dự định cướp của đã bị anh ta giết chết.

Những khuôn thạch cao trên minh hoạ sống động cho hai chủ đề trong các bài đọc hôm nay. Chủ đề thứ nhất là sự cố ngày tận thế và cuộc giảng lâm lần thứ hai của Chúa Giêsu sẽ xảy đến bất ngờ. Hai biên có này sẽ đến mà không hề báo

trước. "Nhu một tên trộm viêng vào ban đêm". (1 Tx 5: 2). Hai biến cố ấy đến bất chấp những kẻ được ái mộ, bất chấp chúng ta giàu hay nghèo, trẻ hay già, nổi danh hay vô danh, da trắng, da đen hay da nâu.

Hai biến cố ấy sẽ xảy đến thịnh linh với tất cả mọi người. Điều đó dẫn chúng ta đến chủ đề thứ hai của bài đọc hôm nay là chúng ta hãy sẵn sàng đón ngày cuối đời mình. khi giờ chết đến, chúng ta có sẵn sàng như các cô phù dâu khôn ngoan kia không? Hay giờ chúng ta chẳng chuẩn bị gì cả giống như các cô phù dâu khờ dại? Liệu chúng ta có sẽ phải nghe những lời kinh khiếp: "Ta không biết các ngươi". Như đám phù dâu khờ dại này đã được nghe khi họ gõ cửa không?

- Hay vào giờ cuối cùng chúng ta có giống anh chàng ở thành Poméi đang nắm chặt cây gươm đứng trên đồng vàng bạc vô dụng không?

- Hay giờ ấy chúng ta sẽ giống như bà mẹ đang ôm chặt con mình một cách yêu thương chẳng?

- Hay giờ ấy chúng ta giống như anh lính gác Roma đang trong tư thế trung thành với bổn phận của mình?

Hai chủ đề của các bài đọc hôm nay: một là ngày cuối cùng đến bất ngờ, và hai là bổn phận chúng ta phải sẵn sàng cho ngày ấy là hai chủ đề nghiêm chỉnh, đòi chúng ta phải đưa ra quyết định bởi vì đây là những chủ đề có thể đổi thay cuộc sống chúng ta. Đây không phải là những chủ đề mà chúng ta có thể lắng nghe một cách vô tư, cũng chẳng phải là những chủ đề mà chúng ta có thể tùy tiện bỏ mặc. Những chủ đề này hàm chứa sức mạnh của gươm hai lưỡi mà thư gởi tín hữu Do Thái đã đề cập tới; "Lời Chúa sắc bén hơn bất kỳ gươm hai lưỡi nào. Lời Ngài phân chia hồn, linh, cốt, tuỷ, xem xét tư tưởng và ý muốn trong lòng người. Chẳng có vật nào giấu kín được trước mặt Chúa, mọi sự đều trần trụi và

phoi bày ra trước mặt Đấng mà chúng ta phải tự mình trả lễ" (Dt 4: 12-13).

Các chủ đề hôm nay nói về sự bất ngờ và sự sẵn sàng là những chủ đề thích hợp mà Giáo Hội trình bày cho chúng ta vào những ngày cuối năm phụng vụ. Đây cũng là chính là hai chủ đề Chúa Giêsu đặt ra cho các môn đệ vào lúc cuối đời Ngài. Các chủ đề hôm nay nói về sự bất ngờ và sự sẵn sàng mời gọi chúng ta tự vấn chúng ta sống giống như đám phù dậu khờ dại hay giống đám phù dậu khôn ngoan?

Nếu giống đám phù dậu khờ dại thì chúng ta không nên ngã lòng bởi vì vẫn còn thời gian để sửa đổi tình cảnh. Còn nếu giống đám phù dậu khôn ngoan thì chúng ta hãy cảm tạ Chúa về ân sủng và sự khôn ngoan đã giúp chúng ta nghe theo lời Ngài.

Chúng ta hãy kết thúc với mẩu chuyện sau. Mẩu chuyện này sẽ giúp minh họa cho những gì các bài đọc hôm nay đang mời gọi chúng ta thực hiện.

Cách đây nhiều năm, năm nghệ sĩ William Gargan khám phá mình mắc bệnh ung thư. Khôì hài thay, ngày vào lúc đó, chàng lại đang thủ vai một nạn nhân bị ung thư trong vở The Best man (người giỏi nhất). 36 tiếng đồng hồ sau khi phát hiện ra ung thư, Gargan đã được đem đi giải phẫu. Khi nhìn lại 36 tiếng đồng hồ này, Gargan nói rằng chàng đã học được hai điều quan trọng về chính mình: thứ nhất chàng nhận thấy mình không hề sợ chết. Chàng đã chuẩn bị cho giờ chết đang khi còn sống bình thường. Thứ hai, chàng biết được Chúa Giêsu là bạn mình. Ngay từ hồi còn trẻ, Gargan đã có quen thưa chuyện với Chúa Giêsu hàng ngày. Chàng đã quen xử dụng những lời cầu nguyện đã thuộc nằm lòng. Giờ đây, trong giờ phút quan yếu này, những lời cầu nguyện ấy khiến chàng ý thức được mối thân tình với Chúa Giêsu mà những lời cầu nguyện ấy đã tạo cho chàng. Đó là những lời

cầu nguyện quen thuộc mà có thể một số anh chị em vẫn đọc. Đó là "Lời cầu nguyện dâng lên Chúa Giêsu chịu đóng đinh" thường đọc sau rước lễ: Lạy Đức Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhường. Nay con đang quì gối trước mặt Chúa, và hết lòng gắn bó nài xin Chúa: ban cho được lòng tin cho mạnh, lòng cậy cho bền, lòng kính mến cho sốt sắng, lòng ăn năn tội cho thật, lòng chữa cải cho vững. Đang khi con lo buồn đau đớn mà suy gẫm 5 dấu thánh Chúa, thì lòng con hằng nhớ lời vua thánh David phán tiên tri về Chúa con rằng: "Quân dữ đã đâm thủng chân tay của tôi và phơi bày các xương tôi ra".

Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen.

35. Chú giải của Noel Quesson

Trong tháng Mười một này, chúng ta đi dần đến lúc kết thúc của năm phụng vụ. Những chiếc lá mùa thu rơi rụng nhắc chúng ta rằng mọi sự sẽ đi đến một kết cuộc. Giáo Hội đề nghị chúng ta trong ba Chúa nhật cuối cùng này, ba đoạn văn Tin Mừng rõ ràng được trích từ bài giảng lớn sau cùng của Đức Giêsu, trong đó Matthêu đã tập hợp những bài giảng về thời kỳ sau hết: loan báo việc Đền Thờ Giêrusalem bị phá hủy (Mt 24,1-25)... kêu gọi tỉnh thức chờ ngày Quang Lâm của Con Người (Mt 24,26-44)... ba dụ ngôn về sự canh thức: Người đầy tớ chờ Chủ về, Mười cô trinh nữ, Những nén bạc (24,46 - 25,30)... Cuộc phán xét chung (Mt 25,31-46)...

Bấy giờ, Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ cầm đèn của mình ra đón chú rể...

Ngay từ đầu câu chuyện, Đức Giêsu không ngần ngại cho chúng ta một hình ảnh của cái đẹp, của tuổi trẻ, của niềm vui: Mười trinh nữ, theo bản văn Hy Lạp là "parthènoi". Sự thanh lịch của các cô gái trẻ còn được nhấn mạnh bởi cử chỉ của họ: các cô tay cầm đèn trong đêm tối. Các cô là những khách mời cho một cuộc hẹn gặp. Có một người cưới vợ: chú rể đang chờ họ. Cự ước đã trình bày Thiên Chúa như một chú rể của Israel.

Khi Matthêu viết lại câu chuyện này, hình ảnh hôn lễ đã được sống cách rõ ràng: Đức Giêsu trong ngôi vị của Người là chú rể... và Giáo Hội, mọi người chúng ta là người được yêu. Thánh Phaolô không cho là táo bạo đã dám viết rằng: "Tôi đã đính hôn anh em với một người độc nhất là Đức Kitô, để tiến dâng cho Người như một trinh nữ thanh khiết (2 Cr 11,2). Lễ đính hôn, Hôn lễ, Tình yêu những hình ảnh của cái đẹp, sự sống hạnh phúc. Do đó, dụ ngôn ngày hôm nay giúp chúng ta đi sâu vào tâm tình của Đức Giêsu: Người coi mình như một chú rể; Người yêu thương. Tính tượng trưng

này, có nhiều trong Kinh Thánh và xuất hiện ở nhiều nơi trong Tin Mừng Máccô 2,19; Luca 5,34; Matthêu 9,15; Gioan 3,29. Đối với chúng ta, đời sống Kitô hữu có phải là như thế không? Phải chăng là đường đi của vị hôn thê đến gặp hôn phu của mình? Phải chăng đó là khát vọng mãnh liệt về một cuộc hẹn gặp của tình yêu.

Trong mười cô đó thì có năm cô dại và năm cô khôn. Quả vậy, các cô dại mang đèn mà không mang dầu theo. Còn những cô khôn thì vừa mang đèn vừa mang chai dầu theo.

Chúng ta biết rằng như thường lệ, Đức Giêsu không dùng lời chỉ để kể cho chúng ta một câu chuyện nhỏ hay hay. Chúng ta chớ quên rằng vào lúc Đức Giêsu kể lại dụ ngôn này bối cảnh thật bi đát, Đức Giêsu còn cách cái chết của Người có vài ngày, một cái chết tàn bạo.

Người vừa công kích, chỉ mắng những người Pharisêu một cách mạnh mẽ (Mt 23,1-39)... Giờ đây "vụ án" của Đức Giêsu đã hình thành trong đầu óc các đối thủ của Người.. họ đã quyết định giết người, như họ đã giết mọi ngôn sứ (Mt 23, 34-37). Năm cô dại không đơn giản là các cô "lơ đễnh", dại dột, những người không tiên liệu. Một lần nữa, chữ Hy Lạp mạnh hơn nhiều. Đây là một vấn đề người điên dại "môrai" và trong ý nghĩa Kinh Thánh "điên" không đơn giản là một người ngu ngốc, không có trí tuệ, mà là kẻ "nghech đạo", kẻ vừa đủ điên để chống lại Thiên Chúa: Kẻ ngu si (môros) tự nhủ làm chi có Chúa "Trời!" (Tv 14,1). Trong các sách Tin Mừng cũng từ đó được dùng để chỉ "người ngu dại xây nhà trên cát, không đem lời Đức Giêsu thực hành": (Mt 7,24) - "những người Pharisêu ngu si mù quáng (Mt 23,17). Vậy năm cô dại không đơn giản là những cô gái dễ thương ngốc nghech, đầu óc trống rỗng hoặc lơ đễnh.

Đây là một thái độ tâm linh nền tảng có liên quan: kẻ khôn là người xây dựng cuộc đời mình trên Thiên Chúa... kẻ dại (điên) là người xây dựng cuộc đời mình trên những gì chỉ dựa vào con người. Phải! Đời sống rất nghiêm trọng: một chọn lựa được đặt ra... một sự "được thua" được chuẩn bị. Đức Giêsu nhắc chúng ta điều đó, nếu cần, bằng cách phác họa cho chúng ta thấy một bức tranh có năm thiếu nữ khôn ngoan và năm thiếu nữ khờ dại. Bạn, bạn đã chọn điều gì? Sự khôn ngoan của Thiên Chúa? hoặc sự điên rồ?

Vì chú rể đến chậm nên các cô thiếp đi rồi ngủ cả.

Nếu câu chuyện chỉ là một sự mô tả hôn lễ bình thường, chi tiết này xem ra không có thực. Nhưng rõ ràng chúng ta ở trong một ngôn ngữ biểu tượng. Trong "bài giảng thời cánh chung", những chi tiết này nổi bật một cách mạnh mẽ. Dù ngôn ngữ này có cùng một ý tưởng với dụ ngôn "người đầy tớ chờ chủ", người đầy tớ ấy trở thành hung dữ, say sưa vì thấy ông chủ về trễ (Mt 24,48-49).

Hãy chờ! Dù chờ một người đến trễ. Chúng ta đọc trong kinh Tin kính rằng chúng ta đang chờ Đức Giêsu trở lại: Người sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết". Nhưng cuộc hẹn gặp ấy không thể dự kiến trước được. Và Đức Giêsu báo trước cho chúng ta nguy cơ là ngủ thiếp đi và quên lãng: đó là điều trầm trọng. Hình ảnh ngủ rất có tác dụng: ru ngủ đời sống Kitô hữu, thay vì sống đời sống ấy: Vì chờ đợi Thiên Chúa đến trễ, hẳn là còn ở xa; người ta bắt đầu chán nản, nguội lạnh, đi theo tập tục cũ kỹ và xơ cứng.

Nửa đêm, có tiếng la lên: "Kìa chú rể, ra đón đi!"

"Nửa đêm!" Thiên Chúa luôn luôn đến trong đêm (Lc 12,39-40; Mt 24,43-44; Lc. 12,20; Mc 13,35-36). "Ngày của Chúa đến sẽ như kẻ trộm ban đêm" (1 Tx 5,2). "Một tiếng la! Một tiếng la xé bóng đêm. Như thế, cảnh tượng đã có ý bi thảm hóa. Tiếng la ấy làm giật mình mọi người: Thiên Chúa

đến bất ngờ, vào giờ mà người ta không ngờ" (Mt 24,44), "lóa sáng như tia chớp" (Mt 24,27). Đối với mỗi người, giây phút này là giây phút duy nhất quan trọng: giây phút của Thiên Chúa... giây phút của cuộc gặp gỡ... giây phút mà, đối với mỗi người chúng ta, vĩnh cửu xuyên qua thời gian và xé rách thời gian thành một tiếng kêu thẳng thốt.

Không một ai biết khi nào điều đó xảy ra. Hôm nay chăng? Ngày mai chăng? Một năm nữa chăng? Mười năm nữa chăng? Đức Giêsu báo cho chúng ta biết phải sẵn sàng cho lúc đó. Thế đấy, chúng ta được báo trước một lần mà thôi...

Trong lúc này, tôi có sẵn sàng chưa? Tiếng la sẽ xé rách bóng đêm của tôi có làm tôi giật mình không?

Bấy giờ tất cả các trinh nữ ấy đều thức dậy và sửa soạn đèn.

Trong câu chuyện của Đức Giêsu tất cả các cô đều ngủ: Khôn cũng như dại... Tất cả đều thiếu chờ đợi. Trong ngôn ngữ tượng trưng, tất cả đều đã bất trung. Lạy Chúa, Chúa biết rõ chúng con mà? Chúa không ngạc nhiên về sự yếu đuối của chúng con. Không Chúa chờ đợi gì nơi chúng con?

Chỉ cần chúng con giữ cho ngọn đèn của mình cháy sáng. Chúa không đòi hỏi điều không thể làm được: chỉ cần một chút tinh thức, một ngọn đèn nhỏ tiếp tục được thắp sáng trong lúc chúng con ngủ quên. Đó đã là ý định tế nhị của người hôn thê trong Diễm Ca (5,2). "Tôi ngủ, nhưng lòng tôi thức". Vâng, lạy Chúa, con biết rằng con không yêu mến Chúa cho đủ. Nhưng con muốn yêu mến Chúa nhiều hơn. Thông thường, con hay ngủ thiếp đi và không còn chờ đợi Chúa nữa. Lạy Chúa, xin hãy nhìn cái đèn nhỏ bé của con và phần dầu mang theo cho nó.

Các cô dại nói với các cô khôn rằng: "Xin các chị cho chúng em chút dầu của các chị, vì đèn của chúng em tắt

mất rồi!” Các cô khôn đáp: Sợ không đủ cho chúng em và các chị đâu các chị ra hàng mà mua lấy thì hơn”.Đúng lúc các cô đi mua, thì chú rở tới...”

Vào đúng lúc này của câu chuyện, hẳn luôn luôn có người công phần trước thái độ ích kỷ của các cô được gọi là các trinh nữ khôn ngoan. Một lần nữa, có cần phải nói rằng phần nợ như thế là không biết về thể loại văn chương là dụ ngôn? Chúng ta thường ghi nhận rằng: mọi chi tiết không chứa đựng bài học.

Rõ ràng ở đây, Đức Giêsu không có ý muốn nói: anh em hãy chỉ nghĩ đến mình thôi... anh em hãy từ chối sự phục vụ mà người ta yêu cầu... anh em hãy giữ lại cho mình mọi sự giàu sang của mình! Trong những đoạn khác của Tin Mừng, Đức Giêsu đã nói khá nhiều điều ngược lại.

Nhưng Đức Giêsu hẳn muốn dạy một bài học cao cả vì đã đưa nó vào chi tiết xem ra không có thật, được phóng đại tùy thích cốt để cho người ta thấy rõ: các bạn hãy thử nghĩ xem! Những người bán dầu còn đứng sau quầy hàng lúc nửa đêm để chờ bán hàng cho các cô bị những người bạn gái ích kỷ từ chối không cho mượn dầu! Và khi các cô trinh nữ lơ đãng. nnuoa xong hàng, họ lại trở về phòng tiệc? Hẳn là có nguyên do gì đây? Đức Giêsu muốn nói với chúng ta điều gì? Vậy chúng ta hãy nghe phần cuối của câu chuyện.

Những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rở vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng cửa lại. Sau cùng, mấy trinh nữ kia cũng đến gọi: Thưa Ngài, thưa Ngài! Mở cửa cho chúng tôi với? Nhưng Người đáp: “Tôi bảo thật các cô tôi không biết các cô!”

Các cô trinh nữ điên dại đã không biết sẵn sàng. Như những người khác, họ chuốc sự cực nhọc vào thân, nhưng quá trễ! Như những người khác sau cùng họ cũng thấp lại đèn, nhưng quá trễ! Như những người khác, họ cũng đã về

đến của phòng tiệc, nhưng quá trễ. Đó là điều mà Đức Giêsu muốn nói không phải chính chúng ta chọn giờ.

Rõ ràng đây không phải là một chú rệp bình thường. Đây là vị Thẩm Phán ngày cánh chung mà người ta phải thưa bằng những từ mà người ta dùng để nói với Thiên Chúa: "Thưa Ngài, Thưa Đức Chúa!". Thế đây không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! Lạy Chúa" là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời" (Mt 7, 21-23).

Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào.

Câu nói khủng khiếp này làm nổi bật tính chất nghiêm trọng của tự do con người. Chúng ta được yêu thương không phải để mà cười. Theo ngôn ngữ Kinh Thánh, những cô diên đại bị đuổi ra khỏi phòng tiệc chỉ vì trước tiên họ đã xua đuổi Thiên Chúa. Sự phán xử mà Đức Giêsu đưa ra chỉ thể hiện điều mà các cô ấy xứng đáng bởi thái độ của chính họ. Các Pha-ri-sêu thời Đức Giêsu hẳn phải biết rất rõ. Nhưng giờ đây vấn đề liên quan đến chúng ta, đến tôi. Tôi đã sẵn sàng chưa? Tôi có canh thức không?

36. Dọn lòng đón Chúa

Cái chết làm loài người sợ hãi nhưng không tránh khỏi được. Nhiều người cố gắng kéo dài sự sống bằng nhiều phương pháp khác nhau để rồi cuối cùng cũng phải chấp nhận nó. Đối với người Kitô hữu, chết không phải là hết mà là đi vào một cuộc sống vĩnh cửu. Nếu chúng ta sống theo lời dạy của Thầy Giêsu Chí Thánh, đời đời chúng ta sẽ được một cuộc sống hạnh phúc vô hạn. Nếu chúng ta không tin giữ lời Đức Giêsu, mãi mãi chúng ta sẽ phải hối hận! Biết chắc điều đó sẽ đến, chúng ta hãy chuẩn bị sẵn sàng như năm cô trinh nữ khôn ngoan trong dụ ngôn để được nghênh đón Chúa Giêsu ngự đến và vui mừng nhận phần thưởng Chúa hứa ban cho những kẻ trung thành với Người.

Mười cô trinh nữ trong dụ ngôn đều biết mình đang chờ gặp chàng rể và mong được vào dự tiệc với Người. Tuy nhiên, các cô không biết giờ chàng rể đến, năm cô khôn ngoan biết chắc chàng rể sẽ đến nên đã chuẩn bị sẵn sàng. Khi chàng rể đến, tất cả đều muốn được đón chàng rể vào dự tiệc. Thế nhưng, 5 cô khờ dại vì không chuẩn bị trước nên không có dầu thắp đèn để đón chàng rể! Chúng ta biết cuộc đời này có hạn và chúng ta sẽ phải tiến đến đời sau, nhưng có một số người lại không lo chuẩn bị cho cuộc sống đời đời, chưa lo làm việc lành dù được Chúa nhắc nhở thường xuyên.

Nhiều người vì không muốn cực khổ nên không chịu học hỏi, không muốn phục vụ, không dệt nên một cuộc đời có ý nghĩa, không cố gắng sống tốt nên mất luôn cả đời này và đời sau. Để biết đúng hay sai, chúng ta hãy trở về với lòng mình và cầu nguyện với Chúa. Lúc đó, lương tâm chúng ta sẽ mách cho chúng ta biết mình như thế nào, đang được dồi dào ơn nghĩa Chúa hay đang sống èo uột vì thiếu sót bốn phận với Chúa, với tha nhân hay với chính mình. Khi chúng ta không lo tròn bốn phận thì lương tâm trách móc, khi chúng ta

làm điều lành thì tâm hồn bình an. Ai chệnh mảng bỏn phận trong đời sống, thì trong giờ chết có đủ công phúc để vào nước Trời không? Vậy, chúng ta phải biết lắng nghe lời Chúa và thực hành đầy đủ, làm tròn mọi bổn phận trong cuộc sống trong niềm Tin Cây Mến. Nếu Chúa có đến chậm thì chúng ta cũng hãy kiên tâm giữ đạo, không được buông lơi, nhưng biết lo làm việc lành phúc đức và việc bổn phận hàng ngày. Nếu chúng ta đã chuẩn bị sẵn sàng thì giờ Chúa đến bất ngờ cũng sao, vì chúng ta luôn luôn ở trong ân nghĩa Chúa.

Chúng ta đừng bắt chước năm cô khờ dại. Các cô này đã dại đến cả hai lần: từ đầu các cô đã không mang dầu theo và khi chàng rể đến muộn cũng không biết lợi dụng thời gian chờ đợi để sắm sửa cho đủ dầu. Chính sự chệnh mảng không đem dầu theo đã khiến các cô bị loại trừ, không còn là người trong tiệc cưới với chàng rể nữa. Những ai không sống đạo tốt và không lo cho phần rỗi đời sau của mình thì cũng vậy.

Thiên Chúa muốn chúng ta sống trong đợi chờ, cho đến giờ chết của chúng ta. Nhưng chúng ta không đợi chờ cách thụ động mà phải tranh thủ lập công, đền tội, luôn trung thành với ơn nghĩa Chúa. Đến lúc chết mới sám hối thì không còn kịp nữa! Khi cửa đã đóng lại thì muộn đời không vào được nữa, những lời van xin trong giờ phán xét là không còn giá trị và Chúa sẽ không đón nhận.

Chúng ta không biết ngày nào, giờ nào Chúa đến, vì thế chúng ta phải luôn tỉnh thức, trung thành sống trong ơn nghĩa Chúa và tin tưởng phó thác vào sự quan phòng và tình thương của Chúa.

37. Dự liệu, phó thác và tỉnh thức – An Phong

Bài Tin mừng hôm nay là một dụ ngôn về 5 cô trinh nữ khờ dại và 5 cô trinh nữ khôn ngoan. Các cô khờ dại bị loại khỏi tiệc cưới, vì họ thờ ơ không chuẩn bị thích hợp. Còn các cô khôn ngoan thì được đón nhận vào tiệc cưới. Người kitô hữu cũng vậy, nếu thờ ơ không chuẩn bị thích hợp, họ cũng sẽ bị loại khỏi bữa tiệc cánh chung của Thiên Chúa.

Cuộc đời vốn là một hành trình đầy bất ngờ; bởi luôn có nhiều điều xảy ra ngoài dự kiến của ta. Sự bất ngờ đôi khi gây thú vị, nhưng cũng lắm lúc làm đau đầu, tan nát... và thường làm cho ta khó hoạch định tương lai một cách chắc chắn. Năm cô trinh nữ khôn ngoan đã biết dự phòng, bằng cách mang dầu theo với đèn; điều đó làm cho các cô có thể ứng xử đúng đắn khi điều bất ngờ xảy đến.

Cuộc đời là một hành trình và khôn ngoan là biết dự liệu tối đa.

Cuộc đời là một cuộc phiêu lưu, có niềm vui, có hạnh phúc; nhưng cũng không thiếu nỗi đau, bất hạnh. Những đau khổ và bất hạnh đó nhiều khi vùi dập con thuyền đời của ta, làm cho ta thất vọng, chán nản. Người kitô hữu cần phải luôn hy vọng đạt đến bến bờ hạnh phúc, để có đủ sức mạnh hoàn tất cuộc hành trình này. Khi nào chúng ta sẽ đạt đến bến bờ hạnh phúc? Chúng ta không biết, cũng như các cô trinh nữ không biết khi nào chàng rể đến. Nhưng chúng ta hy vọng sẽ có ngày toại nguyện, như các trinh nữ biết chắc chàng rể sẽ đến.

Cuộc đời vốn là một bến đợi, và khôn ngoan là biết sống trong hy vọng.

Cuộc đời có quá nhiều khó khăn sẽ dễ làm cho chúng ta chai lì; sự mong đợi lâu ngày có thể làm chúng ta đứng đưng với mọi sự; những khó khăn hằng ngày khiến chúng ta luôn phải tìm cách giải quyết những chuyện trước mắt; và cuối

cùng chúng ta có thể lâm vào tình trạng chẳng còn biết mình trông đợi ai, mình hy vọng điều gì, mình sống trên đời để làm gì nữa. Lúc 5 giờ khờ dại đi mua dầu, thì chàng rể đã đến; có thể Chúa đến đang lúc chúng ta bận tâm chuyện gì khác chẳng?

Cuộc đời là bấn mê; và khôn ngoan là biết tỉnh thức.

Để đón nhận Chúa, chúng ta cần biết dự liệu sẵn sàng biết kiên nhẫn hy vọng và biết tỉnh thức sáng suốt.

Lạy Chúa Giêsu,

Chúa đã đến với con trong bí tích tình yêu này

Và Chúa vẫn hằng đến với con trong từng bước cuộc đời của con.

Xin cho con biết tỉnh thức,

để nghe được tiếng bước chân của Ngài.

38. Nàng

(Suy niệm của Như Hạ, OP)

Thế giới đang trải qua những biến động. Cảnh bắn giết bừa bãi xảy ra như cơm bữa. Động đất, lụt lội, chiến tranh càng ngày càng đe dọa mạng sống con người. Bệnh ung thư, liệt kháng làm rất nhiều người thất vọng. Cuộc sống càng bấp bênh hơn nữa với những tiên tri xuất hiện đó đây báo trước ngày tận thế. Nhiều người đã chuẩn bị dầu đèn, hoa nến không phải ra đón Chúa Kitô như mười cô trinh nữ, nhưng để phòng thân trước những biến cố năm 2000.

Phải chăng đó là một chuẩn bị chu đáo và khôn ngoan? Ngày Chúa đến đem lại niềm vui hay nỗi buồn? Chúng ta phải chuẩn bị làm sao để xứng đáng đón Chúa?

AI DẠI AI KHÔN?

Đám cưới là một hình ảnh tuyệt vời diễn tả niềm vui lớn nhất đời người. Cô dâu chú rể là những nhân vật chính. Nhưng trong dụ ngôn mười trinh nữ hôm nay, chú rể có vẻ quan trọng hơn. Chính thời gian đợi chú rể sẽ cho thấy một lần ranh chia cắt các cô thành hai nhóm với số phận rõ rệt. Bên ngoài các cô có đầy đủ điều kiện như nhau. Cô nào cũng có đèn. Thực tế không đúng như các cô dự liệu. "Vi chú rể đến chậm, nên các cô thiếp đi và ngủ cả" (Mt 25:5).

Tin chàng rể đến như sét đánh. Thật bất ngờ. Nửa đêm có tiếng la lên: "Kìa chú rể, ra đón đi!" (Mt 25:6) Tiếng la lớn đến nỗi khiến tất cả các cô đều thức giấc. Lúc đó các cô khờ cuống cuống cầu cứu các cô khôn: "Xin các chị cho chúng em chút dầu của các chị, vì đèn của chúng em tắt mất rồi" (Mt 25:8). Chính dầu trong đèn đã chia các cô thành hai hạng khờ và khôn. Nhìn bên ngoài không thể biết được. Nghe lời các cô khôn khéo léo từ chối, các cô khờ không nói thêm được lời nào. Trách móc ai bây giờ? Lòng các cô thật bấn loạn. Thế là ba chân bốn cẳng, các cô khờ chạy ra ngoài chợ

mua dầu châm đèn. Thời gian thật gấp rút. Khi các cô về tới nhà, tất cả đã xong. Thật vậy, "đang lúc các cô đi mua, thì chú rể tới, và những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng cửa lại" (Mt 25:10).

Thế là ranh giới đã phân biệt rõ ràng. Có một khoảng cách xa thăm thẳm giữa bên trong và bên ngoài, mặc dầu hai bên còn nghe thấy tiếng nhau. Bên trong chan hòa ánh sáng và niềm vui. Bên ngoài bóng đêm tràn ngập. Gió bão sẽ nổi lên. Chắc chắn đèn sẽ tắt. Sương đêm bao phủ rợn rùng. Bao nguy hiểm vây bọc chung quanh. Làm sao các cô có thể đi trong đêm tối?

Chỉ vì một chút bất cẩn, các cô khờ đã không được dự tiệc cưới. Cuộc đời từ nay phiêu lưu vô định hướng. Tất cả xảy ra ngoài ý muốn. Nhưng tại sao các cô khôn có thể chuẩn bị chu đáo như thế? Các cô có giật mình, kinh hoàng như các cô khờ không? Thực ra việc chàng rể đến chậm hay đúng giờ chẳng ảnh hưởng gì tới các cô khôn. Các cô luôn ở trong tình trạng sẵn sàng. Chính tình trạng sẵn sàng nói lên sự khôn ngoan của các cô.

Cùng một sự kiện có thể là niềm vui cho người này, nhưng lại là nỗi kinh hoàng cho người khác. Chú rể đã đem tất cả các cô khôn vào niềm vui bất tận, nhưng lại đẩy các cô đại vào đêm tối mịt mù và đầy nguy hiểm. Tất cả tùy thuộc vào thái độ của các cô. Mặc dù thời gian ngắn ngủi, nhưng cũng đủ cho mỗi cô chuẩn bị dầu đèn cần thiết cho ngày vui tân hôn.

CHỜ ĐỢI VÀ CANH THỨC

Cuộc đời cũng giống như người tử tội ngồi chờ ngày ra pháp trường. Một triết gia Pháp đã nói như thế. Hình ảnh thật rợn rùng và đầy thất vọng. Giờ phút kinh hoàng đó chẳng khác lúc các cô khờ khi nghe tin chú rể đến. Nếu cuộc đời

như thế, ai còn muốn sống làm gì?! Chẳng lẽ con người sinh ra để chết?

Khác hẳn với cái nhìn đầy bi quan đó, Đức Giêsu so sánh cuộc đời như giờ phút chờ đợi chú rể đến trong tiệc cưới. Niềm vui đó chỉ dành cho những ai có một thái độ sẵn sàng như các cô khôn. Khôn không phải lo lắng quá về sự sống đời này. Chắc chắn cuộc sống này bảo đảm tới mấy cũng có lúc chấm dứt. Chắc chúng ta còn nhớ nhà triệu phú vô địch đánh Golf mới đây đã bị tai nạn trên phản lực riêng... Không một hành khách nào trên phản lực 747 của Ai cập vừa qua có thể biết trước số phận mình kết thúc quá nhanh chóng và gọn gàng như vậy. Chúng ta cũng không thể biết trước những gì sẽ xảy ra cho chính mình khi phải liả bỏ cõi thế. Bởi vậy bao lâu còn sống, chúng ta phải một thái độ khôn ngoan.

Thái độ khôn ngoan nhất là nghe lời Đức Giêsu khuyên: "Anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào" (Mt 25:13). Giờ phút bí mật đó hằng ám ảnh chúng ta. Người ta tìm mọi cách để quên giờ phút đó. Nhưng càng quên hình như càng được nhắc nhở dưới nhiều hình thức khác nhau. Tất cả không tùy thuộc vào trí nhớ, nhưng vào cái nhìn chúng ta về giờ phút đó. Quên hay không, cái gì phải tới sẽ tới. Chúng ta cần sự bình an thực sự trong giờ phút kinh hoàng đó.

Nhưng sự bình an làm sao đến được khi chúng ta không chuẩn bị? Phải chuẩn bị những gì và bằng cách nào? "Thái độ lo lắng về tương lai và tinh thần lãnh đạm phản ánh cuộc đời chúng ta thiếu vắng niềm tin" (Fahey:1994). Giả sử tận thế đến năm 2000, liệu những tích trữ gạo nước, than củi bảo đảm kéo dài sự sống hơn được bao lâu? Chính những lo lắng đó sẽ giết chết họ khi cơn biến động tới. Những lo lắng đó chỉ chứng tỏ một đức tin hời hợt, nông cạn. Trái lại nếu lắng

nghe lời Chúa, chúng ta sẽ thấy phải chuẩn bị thứ dầu nào để rước Chúa trong ngày vui tiệc cưới.

Chắc chắn ngày Chúa đến sẽ là ngày vui tột độ cho những ai trọn đời phục vụ. Bản chất Kitô hữu là phục vụ. Chỉ hành động mới bảo đảm cho chúng ta khỏi rơi vào nguy cơ của những người suốt ngày kêu: "Lạy Chúa, lạy Chúa!" mà thực tế không sống đạo. Hố ngăn cách giữa đức tin và hành động sẽ chôn sống chúng ta trong nỗi kinh hoàng ngày cánh chung.

Người ta vẫn nói đùa: "Đoàn kết chết chòm, chia rẽ chết lẻ." Chết tập thể hay cá nhân cũng thế thôi. Đời sống cá nhân luôn bị đe dọa vì tai nạn, bệnh tật. Tận thế đến hằng ngày cho bao nhiêu người chung quanh ta. Tận thế đến cũng chẳng ăn thua gì đối với những người đã chết. Chỉ người sống tận thế mới thành vấn đề đáng lo sợ. Chẳng có gì đánh tan được nỗi lo sợ đó.

Chỉ ơn thánh mới bảo đảm chúng ta chiếm được niềm vui và bình an đích thực trong Chúa. Chính vì thế, thánh Phaolô đã nói: "Đối với tôi, sống là Đức Kitô, và chết là một mối lợi" (Pl 1:21). Lợi gì? Lợi là được kết hiệp với Đức Kitô trong Thiên Chúa. Bởi vậy ngay khi còn sống, thánh nhân đã tâm sự: "Tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi, vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như đồ bỏ, để được Đức Kitô, và được kết hợp với Người" (Pl 3:8-9). Đó là một thái độ khôn ngoan cần thiết chuẩn bị đón Chúa. Nếu ai cũng như thánh Phaolô, làm sao phải sợ giờ Chúa đến? Chính Thánh Linh đang hướng dẫn chúng ta chuẩn bị dầu đèn cần thiết để đón Chúa Kitô vào tiệc cưới muôn đời.

39. Người khôn kẻ dại – Lm. G. Nguyễn Cao Luật

Tình thức trong tình yêu

Chắc chắn rằng dụ ngôn mười trinh nữ hướng tới thời cuối cùng, tương tự như các dụ ngôn trong đoạn trước và tiếp liền sau dụ ngôn này (chủ nhà, người đầy tớ trung tín, những nén vàng). Các dụ ngôn này có một ý nghĩa rõ ràng và được nhắc đi nhắc lại, đó là sự tỉnh thức. Người ta không biết giờ nào Chúa sẽ đến, và rất có thể Người sẽ "đến trễ", nên phải chuẩn bị sẵn sàng và kiên trì trước mọi tình huống.

Riêng về dụ ngôn mười trinh nữ, có lẽ không nên để ý đến những chi tiết có vẻ như giả tạo của câu chuyện: dụ ngôn không phải là một phóng sự hay một bài mô tả phong tục đám cưới, đúng và đủ mọi tình tiết. Trái lại, nên chú ý đến bài học của dụ ngôn, đó là sự khôn ngoan, biết phòng xa.

Điều dễ nhận thấy trong dụ ngôn này là bài học về sự "tỉnh thức". Bài học này làm người đọc liên tưởng đến lời cảnh giác của thánh Phao-lô: "ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm" (1 Tx 5,2). Trong mười trinh nữ đi đón chàng rể, có năm cô khôn và năm cô dại.

Các cô khôn là những người biết phòng xa và chuẩn bị đầy đủ, cũng giống như người xây nhà trên đá (Mt 7,24), hay người quản gia biết chăm sóc gia nhân lúc vắng chủ (Mt 24,45). Các cô là hình ảnh của những người biết "lắng nghe và thi hành" những lời Đức Giêsu nói, những người có óc phê phán đúng đắn và tế nhị về thực tại của cuộc sống, kèm theo một ý chí cương quyết hành động.

Ngược lại, các cô dại là những cô không biết dự trữ phòng xa, không biết trù liệu trước hoàn cảnh bất trắc. Các cô là hình ảnh tiêu biểu cho những người lơ là, thiếu đầu óc thực tế, thiếu phán đoán, gây ảnh hưởng tai hại đến cuộc sống, nhất là đời sống vĩnh cửu.

Quả thật, các cô khôn đã chuẩn bị dầu đèn đầy đủ, lại còn mang theo bình dầu dự trữ, đề phòng trường hợp phải chờ đợi lâu. Các cô đã được vào dự tiệc cưới, như là phần thưởng cho thái độ sẵn sàng của mình. Trong khi đó, các cô dại, đã không mang dầu, lại còn mất thời giờ chạy đi mua, nên trở về quá trễ và không được vào dự tiệc cưới. Các cô đã bị ngăn lại, vì đèn của các cô hết dầu, và các cô đến quá trễ: dựa theo lời thánh Âu-gút-ti-nô, các cô đã thiếu điều quan trọng là dầu chỉ tình yêu và đã không sẵn sàng đáp ứng trước tình yêu.

Người ta có thể ngạc nhiên và đặt câu hỏi: Tại sao các cô khôn lại xử sự có vẻ như thiếu đức ái, đó là không giúp đỡ chị em mình đang gặp khó khăn. Thật ra, ở đây không chú trọng đến đức bác ái, nhưng muốn nhấn mạnh đến ý nghĩa mỗi người phải chịu trách nhiệm về tự do và hạnh kiểm của mình, không được nông nổi nhẹ dạ. Hơn nữa, sự kiện các cô trình nữ phải chờ đợi lâu và chú rể chậm đến có thể cho thấy rằng lòng thương xót được gia hạn thêm một thời gian dài, rất dài, và đến một ngày, giai đoạn này sẽ chấm dứt. Thời gian chờ đợi có kéo dài thêm gợi lên tính cách nghiêm trọng của lời mời, đồng thời cũng bao hàm ý nghĩa: Đấng Cứu Thế không phải là sản phẩm theo sự suy đoán của con người. Đàng khác, nên hiểu thời gian này như một hồng ân được ban tặng để mỗi người kịp sửa chữa những thiếu sót và sai lầm của mình. Mỗi người đều có cơ hội để đáp ứng bằng chính tình yêu của mình.

Và như vậy, dụ ngôn không chỉ nói đến sự tinh thức. Hay nói cách khác, tinh thức chính là phải chuẩn bị đầy đủ cho cuộc lễ hành ""trên mặt đất đầy đau thương, bi tráng và kỳ diệu này"" (Chức thư của ĐGH Phao-lô VI). Mỗi người phải mang theo đèn, và phải dự trữ dầu, nguồn đem lại ánh sáng, tức là phải có lòng hiếu khách, phải có tình yêu và niềm vui (ý nghĩa của dầu theo Kinh Thánh). Không có dầu, ngọn đèn

sẽ tắt, người ta sẽ chìm trong tối tăm, và không được vào dự tiệc cưới.

Giữ ngọn đèn luôn cháy sáng

Nếu có ai được mời đi gặp một nhân vật họ vẫn mong đợi, hẳn là họ sẽ chuẩn bị rất kỹ càng, có khi tỏ ra nóng nảy, bồn chồn. Nếu họ vốn là người thờ ơ, hẳn họ sẽ phải thu xếp để có mặt đúng giờ, có khi còn đến sớm hơn giờ hẹn. Nếu nhân vật được mong đợi lại là người có khả năng làm thay đổi cuộc đời, thì người ta lại càng náo nức chờ đợi, và chuẩn bị kỹ lưỡng hơn.

Chàng rể trong dụ ngôn chính là Đức Giêsu. Với lòng yêu thương vô bờ, Thiên Chúa Cha đã trao phó cho Người trọn vẹn vận mạng của tất cả nhân loại cũng như của mỗi người. Người đã đến trần gian để dẫn đưa nhân loại đến tham dự sự sống và niềm vui vĩnh cửu trong Thiên Chúa. Chính Người đang đến gặp nhân loại và nhân loại phải tiến về với Người, bởi vì Người là sự sống, sự sống đời đời. ""Mà sự sống đời đời chính là nhận biết Cha, Đấng duy nhất là Thiên Chúa thật, và nhận biết Đấng Cha đã sai đến là Giêsu Kitô."" (Ga 17,3)

Chàng rể có thể đến trễ, nhưng người ta vẫn phải chờ đợi, vẫn phải sẵn sàng. Ngọn đèn của mỗi người luôn phải có đủ dầu để đi đón chàng rể. Người ta có thể ngủ quên, nhưng vẫn có thái độ sẵn sàng: khi nghe tiếng kêu vào lúc nửa đêm, họ cũng đủ dầu đèn để đi đón chàng rể và dự tiệc cưới.

Như thế, dầu đèn chính là khát vọng tìm gặp Thiên Chúa. Khát vọng này cần được nuôi dưỡng để khỏi phai tàn trong cuộc chờ đợi. Các cô trinh nữ đi đón chàng rể, lúc khởi đầu tất cả đều vui mừng. Nhưng trong lúc chờ đợi, năm cô đã để cho lòng nhiệt thành của mình nguội dần, và khi chàng rể đến, các cô đâm bối rối, khát vọng của các cô đã tắt lịm. Có

biết bao cuộc gặp gỡ đã bị vỡ tan bởi vì ngọn đèn khát vọng đã tắt ngúm.

Đúng vậy, đôi khi cuộc chờ đợi có thể kéo dài và biến thành một thử thách khắc nghiệt, nhất là với những người phải bước đi trong đêm tối, tiến bước rất lâu với cảm tưởng rằng không bao giờ gặp được chàng rể mình vẫn ước mong. Thật ra, tình trạng này là một dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa luôn khoét sâu tâm hồn con người, để rồi ngày mai hay một lúc nào đó, Người sẽ bước vào. Phần con người, họ phải nuôi dưỡng lòng nhiệt thành bằng lòng tin, bằng việc cầu nguyện. Thiên Chúa sẽ không để cho kẻ chờ đợi Người phải thất vọng.

Sự nghèo khó nội tâm

"Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào."

Đây là chủ đề được nhắc đi nhắc lại trong suốt diễn từ loan báo ngày Đức Kitô trở lại trong vinh quang. Ở đây, Đức Giêsu đã bày tỏ rõ ràng Người là Đấng Cứu Thế trước khi Người chịu khổ nạn và phục sinh.

Người mong muốn chúng ta chờ đón Người, và không được bỏ cuộc; Người mong muốn chúng ta chuẩn bị dầu đèn để khi Người trở lại, mặc dù bất thành linh, và chúng ta đang thiếp ngủ, chúng ta sẵn sàng đến gặp Người như Người cũng nhận ra chúng ta.

Phải chuẩn bị dầu đèn! Đây là một trách nhiệm nhưng chúng ta hãy yên lòng: Nếu Thánh Thần sử dụng dầu, thì chính Người cũng sẽ quan tâm không để chúng ta thiếu dầu.

Chúng ta nhớ lại câu chuyện bà goá ở Xa-rô-phát: "vò dầu đã chẳng cạn, đúng như lời Đức Chúa đã dùng ông Ê-li-a mà phán" (1 V 17,16). Bà goá này đã đặt tất cả niềm tin vào vị sứ giả của Thiên Chúa, nên vò dầu của bà đã không cạn.

Thật vậy, khi phục vụ Thiên Chúa và người khác, chúng ta vẫn phải khôn ngoan, dự phòng, nhưng cũng cần phải nhớ rằng sự khôn ngoan đích thực và cao cả nhất chính là sự nghèo khó trong tâm hồn, là lòng tin tuyệt đối, là xác tín rằng Thiên Chúa vẫn đang ở bên cạnh chúng ta và nâng đỡ sự yếu hèn, sự mỗi mệt của chúng ta. Chính Người vẫn bao bọc chúng ta trong tình yêu thương của Người để chúng ta luôn trở thành ánh sáng cho thế giới, thành anh em của mọi người, thành người cứu vớt những gì đã hư mất và thành chúng ta sống động của niềm vui.

Giếng nước trong khu vườn,

ngọn đèn tạo ánh sáng,

kho báu trong ngăn tủ,

Man-na trong Hòm Bia.

Lạy Chúa, Ngài là Chúa của con. H. Suso.

40. Khôn hay dại

(Suy niệm của Lm. Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP)

Chúng ta đang sống vào những tuần cuối cùng của năm phụng vụ, vì thế các bài Tin Mừng của những Chúa Nhật cuối năm, cụ thể như bài Tin Mừng hôm nay, đều hướng chúng ta về thời gian tận cùng, về cái chết. Khi nào, lúc nào sự kiện đó xảy đến? Không ai biết trước, cho nên, phải khôn ngoan tính toán, để luôn luôn sẵn sàng. Đó là điều Chúa Giêsu dạy chúng ta qua dụ ngôn mười cô trinh nữ phù dâu cầm đèn đi đón chàng rể.

Trước hết, chúng ta nên biết qua tục lệ của người Do Thái về vấn đề rước dâu. Tục lệ Do Thái thường rước dâu về ban đêm, trước khi rước dâu, hai họ đôi bên đã có những bữa tiệc linh đình khoản đãi bà con họ hàng. Rồi một ngày nào đó, chàng trai chọn một giờ tốt nhất từ sau khi hoàng hôn xuống, để đến rước cô dâu về. Khi đi rước, họ thường chọn con đường xa nhất để đi cho người ta biết mặt cô dâu, chú rể, và người ta có thể chúc mừng đôi tân hôn ngay trên đường đi. Nhóm phù rể mang đuốc soi đường, nhóm phù dâu cầm đèn soi mặt đôi tân hôn cho thêm long lầy. Có khi có ban nhạc đi theo giúp vui ca hát lời kéo sự chú ý của nhiều người. Tới nhà trai, mọi người vào dự tiệc cưới.

Trong dụ ngôn hôm nay, đặc biệt nhấn mạnh đến những cô phù dâu, đó là mười cô trinh nữ, đang cùng với cô dâu chờ nhà trai đến rước dâu về. Có năm cô khôn và năm cô dại. Chúng ta nên nhớ, đây chỉ là một dụ ngôn mà thôi, chứ làm gì lại có những cô phù dâu khờ dại đến thế: quần áo chỉnh tề và trang sức long lầy, mà lại quên đồ dầu vào đèn, nhất là đang lúc vui vẻ như vậy mà lại ngủ mê làm sao được? và giả như không có dầu thì đi chung dưới ánh sáng của những cô bạn khác, chứ ai lại khờ đến nỗi lúc đó còn đi mua dầu?

Cũng thế, làm gì có chuyện nhà trai chậm trễ đến nỗi mãi nửa đêm mới tới? Và khi tới chẳng lẽ không có tiếng kèn, tiếng hát, tiếng nói chuyện để làm cho nhà gái biết đã đến hay sao mà lại phải có tiếng kêu: “Kìa chàng rể đến, hãy ra đón”, rồi khi đã vào phòng tiệc, cần gì phải đóng cửa, và chú rể tỏ ra quá khắc nghiệt đối với các cô phù dâu đi mua dầu đến trễ? Xin nhớ, đây chỉ là một dụ ngôn, chứ không có đám cưới nào hay đám rước dâu nào như thế. Dụ ngôn dựa vào tục lệ cưới xin để diễn tả một chân lý hay để dạy một điều gì đó.

Thực vậy, ở đây Chúa Giêsu đã dùng một hình ảnh quen thuộc về cưới xin của quê hương Ngài để dạy một bài học là phải luôn sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến. Trong một đám cưới, nhân vật chính là cô dâu và chú rể, nhưng trong dụ ngôn này, Chúa Giêsu lại đặt trọng tâm về phía các cô phù dâu, bởi vì chàng rể ở đây là Chúa Giêsu, mười trinh nữ phù dâu là toàn thể nhân loại.

Dụ ngôn này trước hết nói đến tất cả mọi người phải sẵn sàng chờ đón ngày chung cục của thế giới, ngày cánh chung, ngày tận thế, ngày Chúa tái giáng để phán xét toàn thể nhân loại. Ngày nào Chúa trở lại thì không ai biết được, chỉ cần biết rằng ngày đó rất bất ngờ. Đàng khác, dụ ngôn này cũng muốn nhắc tới ngày tận số, ngày chết của mỗi người, ngày ấy cũng rất bất ngờ, không ai biết trước được. Đời con người đã ngắn ngủi, lại có thể chết bất cứ lúc nào, cho nên, đời mỗi người phải cẩn thận và sẵn sàng.

Nói rõ hơn, Kinh Thánh và giáo lý dạy cho chúng ta biết: mỗi người đều có hai kiếp phải sống và được sống: một đời sống tạm bợ và một đời sống vĩnh cửu, một đời sống hiện tại và một đời sống tương lai, một đời sống hành hương và một đời sống quê thật, một đời sống trần gian và một đời sống thiên đàng hay hỏa ngục. Từ kiếp sống này qua kiếp sống

kia, mỗi người phải qua sự chết một lần, đó là điều tất nhiên, vì kiếp sống tạm bợ ở trần gian chỉ diễn ra một lần. Sự chết đến với mỗi người được Kinh Thánh gọi là Chúa đến, và việc Chúa đến này xảy ra bất ngờ, bí mật, trừ một vài trường hợp họa hiêm được Chúa cho biết trước ngày giờ chết, còn hầu hết đều không hay biết gì cả. Thiên Chúa muốn giữ bí mật như vậy để chúng ta luôn sẵn sàng, và do đó cố gắng sống tốt lành, thánh thiện.

Dụ ngôn cho chúng ta thấy trong mười cô phù dâu, có năm cô khôn và năm cô dại. Đó là hình ảnh tượng trưng cho hai nhóm tín hữu khác nhau: một nhóm những người khôn ngoan và một nhóm những người dại. Khôn hay dại là căn cứ vào cách sống của họ có biết sẵn sàng hay không? có sự nghiệp đức tin và công phúc hay không? năm cô phù dâu bị gọi là dại, vì đã không chuẩn bị đủ dầu, đến giờ chót đi vay mượn và bị từ chối, nghĩa là ơn cứu độ của mỗi người là tự mình sắm sửa lấy cho mình. Mỗi người phải có sự nghiệp đức tin riêng, sự cứu rỗi là của riêng mỗi người, không vay mượn được. Chúng ta không thể nhường lại cho ai khác và cũng không ai nhường lại cho chúng ta được. Đàng khác, chúng ta cũng đừng cho rằng: chỉ cần sắm sửa một ít dầu vào phút chót là được. Trái lại, phải sắm sửa cả đời và suốt đời, sự nghiệp đức tin phải sắm sửa hằng ngày cho đến chết, vì không ai biết mình chết khi nào.

Chúng ta đừng bao giờ nghĩ mình còn lâu mới chết: mình còn trẻ, mình khỏe mạnh, còn lâu mới chết, vì không thiếu gì trường hợp “lá vàng còn ở trên cây, lá xanh rụng xuống trời ơi hỡi trời”, chẳng hạn trong vụ hỏa hoạn thảm khốc tại trung tâm thương mại quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 29 tháng mười, hơn 50 người đã thiệt mạng, những người ấy có biết hôm ấy là ngày cuối cùng của mình không? Quả thực, không ai biết trước về ngày giờ chết của mình,

không ai phỏng định được tuổi nao mình sẽ từ biệt cõi đời, đó là quyền phép trong tay Chúa. Vì thế, Chúa bảo chúng ta phải tỉnh thức và sẵn sàng. Chúng ta hãy nhớ: đời sống hiện nay, tuy là tạm bợ, nhưng sẽ quyết định đời sống mai sau của chúng ta. Chúng ta phải sống thế nào để đem lại cho mình hạnh phúc ở đời này và cả hạnh phúc đời sau. “Thiên đàng hỏa ngục hai quê. Ai khôn thì về ai dại thì xa”. Được bao nhiêu người khôn biết tìm về quê thật để hưởng hạnh phúc vĩnh cửu? Đồng thời cũng biết bao người dại đến nỗi phải sa hỏa ngục trầm luân muôn đời? Khôn hay dại là tùy mỗi người chúng ta.

41. Sẵn sàng

(Suy niệm của Lm. Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP)

Bài Tin Mừng là một dụ ngôn của Chúa Giêsu. Chúa đã dùng một hình ảnh quen thuộc về cưới xin của quê hương Ngài để dạy chúng ta một bài học, là phải luôn sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến. Trong một đám cưới, nhân vật chính là cô dâu và chú rể. Nhưng trong dụ ngôn này, Chúa Giêsu lại đặt trọng tâm về phía các cô phù dâu, bởi vì chàng rể ở đây là Chúa Giêsu, mười trinh nữ phù dâu là toàn thể nhân loại.

Dụ ngôn này trước hết nói đến tất cả mọi người phải sẵn sàng chờ đợi ngày tận thế, ngày Chúa tái giáng để phán xét toàn thể nhân loại, ngày nào Chúa trở lại thì không ai biết được, chỉ cần nhớ rằng ngày đó rất bất ngờ. Đàng khác, dụ ngôn này cũng muốn nhắc tới ngày chết của mỗi người, ngày ấy cũng rất bất ngờ, không ai biết trước được. Đời con người đã ngắn ngủi, lại có thể chết bất cứ lúc nào, cho nên đòi hỏi mỗi người phải cẩn thận và sẵn sàng.

Việc chờ đợi sẵn sàng có tính cách bản thân cá nhân mỗi người, không ai làm thay ai được. Sự sẵn sàng này phải có luôn, kéo dài mãi chứ không phải chỉ trong một thời gian nào thôi, vì Chúa đến bất ưng, Chúa có thể gọi chúng ta ra khỏi đời này bất cứ lúc nào. Cho nên, như 10 trinh nữ, sửa soạn có đèn mà thôi, đèn cháy mà thôi cũng chưa đủ, còn phải dự trữ dầu. Cũng vậy, có đạo, có đức tin mà thôi chưa đủ mà còn phải có sự nghiệp đức tin và công phúc nữa.

Dụ ngôn cho chúng ta thấy, trong mười cô phù dâu, có năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại. Đó là hình ảnh tượng trưng cho hai nhóm tín hữu khác nhau: một nhóm những người khôn ngoan và một nhóm những người khờ dại. Khôn ngoan hay khờ dại là căn cứ vào cách sống của họ có biết sẵn sàng hay không? Có sự nghiệp đức tin và công phúc hay không? Năm cô phù dâu khờ dại không chuẩn bị đủ dầu, đến

giờ chót đi vay mượn và bị từ chối, có nghĩa là ơn cứu rỗi của mỗi người là tự mình sắm sửa lấy cho mình. Mỗi người phải có sự nghiệp đức tin riêng. Sự cứu rỗi là của riêng mỗi người, không vay mượn được. Chúng ta không thể nhường lại cho ai khác và cũng không ai có thể nhường lại cho chúng ta được. Đàng khác, chúng ta cũng đừng cho rằng: chỉ cần sắm sửa một ít dầu vào phút chót là được. Trái lại, phải sắm sửa cả đời và suốt đời. Sự nghiệp đức tin phải sắm sửa hằng ngày cho đến chết, vì không ai biết mình chết khi nào, đừng bao giờ nghĩ rằng mình còn lâu mới chết, vì sự chết không kiêng nể ai và cũng chẳng báo trước cho ai cả.

Vì thế, bổn phận của chúng ta là phải luôn sẵn sàng, lúc nào cũng chuẩn bị trước cho mình một sự nghiệp nước trời theo gương nhân vật trong câu chuyện sau: Bá tước Hen-ri-đơ Ba-vi-e, người sau này trở thành hoàng đế nước Đức, và Giáo Hội đã phong thánh cho ngài. Ngài thường cầu nguyện bên mộ thánh Uôn-gang. Một hôm thánh Uôn-gang hiện ra với ngài và chỉ cho ngài một dòng chữ viết trên mộ: "Sau sáu..." chỉ có hai chữ đó thôi, rồi thánh nhân biến đi. Hen-ri suy nghĩ mãi, không hiểu "Sau sáu..." nghĩa là gì? Ngài nghĩ rằng có lẽ Chúa muốn cho ngài biết sau sáu ngày nữa mình sẽ chết chẳng? Ngài liền dọn mình chết cách nghiêm túc. Nhưng sau sáu ngày vẫn không có sự gì xảy ra. Ngài cho rằng: sau sáu tuần chẳng? Ngài lại dọn mình chết trong sáu tuần. Sáu tuần lại qua đi vô sự. Ngài lại nghĩ sau sáu tháng chẳng? Sáu tháng lại qua đi. Ngài lại nghĩ sau sáu năm chẳng? Ngài kiên trì sống tốt lành, làm thật nhiều việc đạo đức. Sáu sáu năm ngài được chọn làm hoàng đế. Dầu vậy ngài vẫn không thay đổi cách sống, luôn chuẩn bị sẵn sàng chết. Vì thế, ngài đã trở thành một hoàng đế gương mẫu và hơn nữa là một vị thánh.

Chúa Giêsu ân cần nhắc nhở chúng ta: hãy khôn ngoan như năm cô trinh nữ đem đèn và trữ cả dầu. Chúng ta phải có đèn, đèn muốn hữu dụng phải có dầu, dầu đốt mãi cũng phải hết, do đó, chúng ta phải trữ dầu, trữ càng nhiều càng tốt. Dầu đây là đời sống thiện hảo của mình, loại dầu này nếu có trữ lượng phong phú, việc phòng ngừa và cẩn thận của chúng ta mới thành hiện thực. Dụ ngôn 10 cô trinh nữ, chúng ta thấy cả khôn cả dại đều ngủ, đâu phải chỉ có những cô dại mới ngủ, nhưng cái làm cho 10 cô trở thành khôn dại khác nhau ở chỗ biết chuẩn bị sẵn sàng. Năm cô khôn đã ngủ nhưng ngủ trong sự sẵn sàng, còn năm cô dại đã ngủ trong một thái độ chệnh mảng, việc đâu hay đó, nhưng đến khi "hay" được thì đã quá muộn.

Chúng ta hãy nhớ: một ngày nào đó cuộc đời chúng ta sẽ chấm dứt, chúng ta không biết ngày đó là ngày nào, nên chúng ta phải luôn tỉnh thức và sẵn sàng, chúng ta phải lo tính cho linh hồn mình, phải luôn sẵn sàng tối đa bằng cách luôn sống tốt lành. Bởi vì chỉ có những ai biết sống như thế mới bảo đảm được hạnh phúc đời đời.